

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2461	Dương Thị Tuyên	1982	272749273	52 Tổ 17, KP2	Bán hàng rong (quán áo)	các chợ : Bến Gỗ, Mỹ Á P Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2462	Phan Đình Quang	1986	276023107	148 Tổ 17, KP2	Bán hàng rong cả viên chiên	quanh hẻm HV, kp 1 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2463	Nguyễn Thị Liên	1957	271611098	87 Tổ 17, KP2	bán hàng rong (chuoí)	356/23 Núi Hòa, đt an Bình Dương	01/05/2021	0	1.500.000		
2464	Lê Thị Bình	1987	173078480	150 Tổ 17, KP2	Bán hàng vỉa hè (chả giò)	lê đường chợ Bến Gỗ An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2465	Nguyễn Thị Thiên Hương	1987	276058639	153 Tổ 17, KP2	Bán hàng rong bánh bột lọc	Đường Búi Văn Hòa, p long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2466	Quách Anh Kiệt	2001	272835114	Tổ 17, KP2	Bếp xấp	toà 5, kp 1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2467	Hồ Thị Hà	1970	173757381	70 Tổ 17, KP2	phủ quán cafe (không hdd)	cà phê Thủy Mộc, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2468	Trần Thế Anh	1981	183302219	140 Tổ 17, KP2	nhân viên spa (không hdd)	140 tổ 17 kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2469	Đoàn Thị Tuyền	1988	112225678	53 Tổ 17, KP2	Bán rau lẻ đường	tổ 17, kp 1 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2470	Hàn Mạnh Dũng	1999	272767599	31 A tổ 16 KP 2	Nhân viên nhà hàng (không có HDLD)	nhà hàng Trúc Ly, kp 3a Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2471	Vũ Thị Gai	1965	141162425	569/1 tổ 16 KP 2	tạp vụ xưởng mộc (không hdd)	Xưởng Quỳnh Hương, kp Tân Cảng Phước tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2472	Lê Thị Nguyễn	1967	272388752	25 tổ 16 KP 2	dán tem hàng hóa (không có HDLD)	tổ 17, kp 1 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2473	Lê Tiến Thông	1975	131223514	05 tổ 16 KP2	thợ sơn nước	lưu động khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2474	Vũ Thị Phương	1979	272642137	31 tổ 16 KP 2	thợ may gia đình	31 tổ 16 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2475	Nguyễn Văn Nghĩa	1978	090794617	137 tổ 16 KP 2	thợ cơ khí (không HDLD)	cơ sở Sầu Dầy, kp1 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2476	Phạm Như Phúc Giàu	1985	285182131	297B tổ 16 KP 2	bán nước giải khát vỉa hè	kp 3, p long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2477	Cù Văn Thuận	1975	272783759	tổ 16 KP 2	thợ cơ khí (không HDLD)	cửa hàng thép Tiên Phong, qđ 51, kp 1, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2478	Phạm Thị Vinh	1988	172286144	136 tổ 16 KP 2	thợ may gia công	tổ 19, kp vườn dĩa, phước tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2479	Nguyễn Mạnh Thắng	1976	131163655	13 tổ 16 KP 2	thợ xây	p An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2480	Nguyễn Văn Hùng	1990	272149973	20 tổ 16 KP 2	thợ máy	20 tổ 16 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2481	Lê Anh Tuấn	1976	001076007694	06A tổ 16 KP 2	thợ hồ	dự án Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2482	Nguyễn Thị Dung	1965	113223613	tổ 16 KP 2	phụ quán bida (không HDLD)	tổ 16, kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2483	Cù Thị Hồng Nhung	1985	272856525	tổ 16 KP 2	tap vư (ko có HDLD)	xưởng gỗ tổ 14, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2484	Nguyễn Thị Tuyết Chính	1982	271594599	12A tổ 16 KP 2	bán nước giải khát vỉa hè	vòng xoay Tam hiệp, biển hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2485	Bùi Văn Khanh	1976	025076010669	06 tổ 16 KP 2	thợ xây	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2486	Lê Thị Ngọc Lan	1987	044187000448	41A tổ 16 KP 2	tự làm tóc, trang điểm, nail	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2487	Lê Văn Dữ	1983	131587653	tổ 16 KP 2	thợ cơ khí (không HDLD)	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2488	Nguyễn Xuân Thành	1975	341819860	53 tổ 16 KP 2	thợ hồ	dự án Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2489	Đinh Thị Thiệu	1984	276022664	tổ 16 KP 2	bán hàng tạp hóa nhỏ lẻ (không gpkd)	tổ 16, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2490	Bùi Thanh Hùng	1975	351271720	12 tổ 16 KP 2	thợ may gia công	543, kp 2, p An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2491	Trần Văn Đạt	1979	272677406	38 A tổ 16 KP 2	lái xe chở hàng (ko HDLD)	cửa hàng Đại Toàn Phúc tổ 16, kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2492	Nguyễn Văn Kiêm	1962	130198337	số 3 tổ 16 KP 2	thợ xây	quanh kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2493	Tống Tuấn Anh	1979	151193406	27 tổ 16 KP 2	tự làm lĩnh vực làm đẹp (cắt tóc)	tổ 16, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2494	Lê Quốc Cường	1982	271488386	tổ 16 KP 2	thợ bục (ko HDLD)	DNTN Kim Ngọc phát, kp 5a, Long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2495	Đinh Văn Đồng	1985	162800911	12 tổ 16 KP 2	cắt tỉa cây xanh thuê (ko HDLD)	lưu động quanh kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2496	Lê Nguyễn Phong Vũ	1999	272649981	33 TỔ 16 kp 2	vận chuyển hàng hóa hàng xe máy	quanh kp 2, 3 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	C/MND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Tu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2497	Ta Ngọc Mai	1985	381348789	18 tổ 16 KP 2	thợ may gia đình	18 tổ 16 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2498	Đinh Thị Thu	1976	272604202	02 tổ 16 KP 2	thợ may gia đình	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2499	Nguyễn Văn Hùng	1990	132010471	số 3 tổ 16 KP 2	thợ hồ	cổng 11, p long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2500	Nguyễn Văn Thủy	1994	037094003101	14 tổ 16 KP 2	thợ cơ khí (không HLD)	Cửa hàng Kim bảo Sơn, p Bảo vinh, TP Long Khánh	01/05/2021	0	1.500.000		
2501	Bùi Thị Suong	1981	272778281	01 tổ 14 KP2	dán lát thu công tại nhà	36 tổ 16 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2502	Nguyễn Thị Thanh Hòa	1968	025168002674	36 tổ 16 KP 2	thợ may gia đình	36 tổ 16 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2503	Vũ Văn Quang	1976	034076010219	569/1 tổ 16 KP 2	bán giấy dếp (không gpkd)	tổ 16, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2504	Tần Thị Sưu	1985	034185011490	569/1 tổ 16 KP 2	bán giấy dếp (không gpkd)	tổ 16, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2505	Lê Văn Quyết	1985	038085021246	30 tổ 16 KP 2	thợ may	30 tổ 16 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2506	Đỗ Thị Tân	1981	019181001863	38A tổ 16 KP 2	bán hàng ăn vỉa hè (bùn riêu cua)	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2507	Nguyễn Thị Hương	1979	112284155	05 tổ 16 KP2	Lao động giúp việc trong gia đình	kp 2a, p Long B\NH	01/05/2021	0	1.500.000		
2508	Mai Thị Ngọc	1971	272866488	33 T\O 16 kp 2	bán hàng giày khất nhỏ lẻ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2509	Nguyễn Đăng Thuật	1968	272448795	04 tổ 16 KP2	Chạy xe ôm	cổng bệnh viện Shing max, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2510	Nguyễn Đức Văn	1986	272139540	04 tổ 16 KP2	phụ hồ	khu phố 2, An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2511	Nguyễn Diễm Duyên	2001	089201000632	04 tổ 16 KP2	phụ hồ	1681, Võ Nguyên Giáp, Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2512	Nguyễn Văn Tự	1985	260979593	04 tổ 16 KP2	phụ hồ	cầu Cát Lái, quận 2 tp HCM	01/05/2021	0	1.500.000		
2513	Ngô Thị Lê Huyền	1970	270989100	12 tổ 16 KP 2	bán nước giải khát nhỏ lẻ	cổng chợ Bến Gỗ, An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2514	Trần Nhật Linh	1993	341658194	12 tổ 16 KP 2	bốc vác vận ép	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2515	Nguyễn Văn Hương	1974	272688003	22 tổ 16 KP 2	thợ hồ	dự án Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2516	Nguyễn Thị Năm	1968	272237242	582A tổ 16 KP 2	cắt chỉ hàng gia công (ko HDLD)	582A tổ 16 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2517	Vũ Thị Hương	1978	272843279	14 tổ 16 KP 2	Buôn bán rong, rau củ qu	quanh kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2518	Nguyễn Thị Ánh	1986	272377897	218 tổ 16 KP 2	thợ may gia đình	218 tổ 16 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2519	Hoàng Ngọc Trinh	1975	272807013	03 tổ 14 KP 2	phụ hồ	tổ 12, kp 1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2520	Nguyễn Văn Hưng	1976	03807601501	số 18 tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2521	Phạm Thị Trường Sơn	1996	251380107	số 42 tổ 14 KP 2	bán bún riêu (nhỏ lẻ)	tổ 7, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2522	Nguyễn Thị Châu Pha	2001	301885583	số 108 tổ 14 KP 2	Bán hàng nước mía vỉa hè	tổ 14, kp 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2523	Phạm Thị Hằng	1978	271537718	tổ 14 KP 2	bán nước mía vỉa hè	95 tổ 14, kp2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2524	Phùng Thị Nhiễm	1965	272439678	100/2 tổ 14 KP 2	lao động giúp việc gia đình theo giờ	tổ 14, khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2525	Vũ Hồng Cường	1985	186278681	74/14 KP 2	thợ cơ khí	p Bình Chuẩn, Thuận AN, bìnhduơ7o7ng	01/05/2021	0	1.500.000		
2526	Lê Ngọc Đức	2000	187872314	hẻm 111/23 tổ 14 KP 2	bốc vác vận chuyển hàng hóa (không có HDLD)	kp 1, p Long Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2527	Bùi Ngọc Lưu	1978	121261354	75 TỎ 14 kp 2	thợ hồ	dự án Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2528	Lê Thị Lan Anh	2004	276002196	Số 4 tổ 14 KP 2	nhân viên spu (không HDLD)	tổ 14, kp 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2529	Nguyễn Thị Hồng	1952	184020158	49/1 tổ 14 Kp 2	bán vé số lẻ	chợ Bến Gỗ, An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2530	Nguyễn Việt Xuân	1980	272539446	49/1 tổ 14 Kp 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2531	Vũ Thị Hoàn	1984	276112693	29/3 tổ 14 KP 2	gia công cắt chỉ quần áo	29/3 tổ 14 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2532	Nguyễn Văn Ngọc	1958	113176746	14 tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Giải chủ
2533	Nguyễn Văn Lai	1983	038083017748	18 tổ 14 KP 2	thợ hồ	lưu động quanh kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2534	Trương Đình Mười	2002	187772699	tổ 14 KP 2	thợ phụ sửa điện tử	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2535	Nguyễn Thị Hương	1951	272687442	71 tổ 14 KP 2	thợ gôm phiếu hiệu dao	quanh kp 2, 3 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2536	Nguyễn Văn Dương	1979	272687443	71 tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2537	Lê Quang Trung	1969	271942886	số 47 tổ 14 KP 2	thợ xây	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2538	Kiều Văn Tin	1964	272376994	32 tổ 14 KP 2	xe 2 hành chờ khách (xe ôni)	bến xe đông nai	01/05/2021	0	1.500.000		
2539	Quách Mạnh Hiếu	1979	272507500	số 37 tổ 14 KP 2	thợ hồ	kp 5a, long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2540	Nguyễn Thị Tuyết	1989	173402156	129 tổ 14 KP 2	bán nước giải khát vỉa hè	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2541	Phùng Đình Nguyễn	1994	272439679	100/2 tổ 14 KP 2	vận chuyển hàng hóa bằng xe máy	trong TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2542	Trần Hoài Thanh	1988	381651521	49/2 tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2543	Đoàn Thị Hương	1982	272888773	89/2 tổ 14 KP 2	làm tóc (tự làm)	89/2 tổ 14 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2544	Trần Văn Thành	1985	272259147	531 tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2545	Đỗ Thị Thủy	1978	272286564	43B tổ 14 KP 2	Máy hàng giặt công tại nhà	tổ 14, kp 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2546	Vũ Anh Tuấn	2000	276009558	43B tổ 14 KP 2	thợ cơ khí	kp 2, p Tam Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2547	Nguyễn Đình Tuyển	1975	034075004619	43B tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2548	Trần Văn Quang	1974	271330118	115/5 tổ 14 KP 2	thợ hồ	kp 1, An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2549	Võ Thị Xuan	1985	272884743	115/15 tổ 14 KP 2	thợ gôm phiếu hiệu dao	ấp vươn đũa, phước tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2550	Nguyễn Văn Trung	1979	276119428	115/13 tổ 14 KP 2	học vẽ	Tân cảng, long bình	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2551	Nguyễn Đình Khanh	1972	182163443	tổ 14 KP 2	bốc vác	Tân Cảng, long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2552	Lê Đình Hoà	1977	272844286	91 tổ 14 KP 2	thợ xây	tổ 14, khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2553	Nguyễn Thị Thao	1995	272387050	110 tổ 14 KP 2	lao động tại cơ sở mằm non (giúp việc, không hdlđ)	mằm non Xuân Mai, kp Thái Hòa, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2554	Huỳnh Thị Sơn	1995	371790578	tổ 14 KP 2	tạp vụ xưởng mộc (không hdlđ)	95 tổ 14, kp2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2555	Huỳnh Thúc Kháng	1984	334528114	95 Tổ 14 kp 2	thợ hồ	kp 5a, long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2556	Trương Phú Sơn	1966	03806608009	111/18 tổ 14 KP 2	thợ xây	đư án khu đô thị xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
2557	Thái Doãn Hồng	1965	182040130	111/10 tổ 14 KP 2	thợ hồ	lưu động p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2558	Nguyễn Văn Ly	1984	221121557	21/111 tổ 14 Kp 2	xe 2 bánh chở khách (xe ôm)	cổng chợ Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2559	Kiều Thị Dung	1960	180362157	81/3 tổ 14 KP 2	lao động giúp việc gia đình theo giờ	lưu động quanh khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2560	Nguyễn Thị Hồng	1981	272345005	44 tổ 14 KP 2	Máy hàng gia công	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2561	Nguyễn Mạnh Hùng	1984	272610538	16/1 hẻm 16 tổ 14 Kp 2	thợ hồ	kp 5a, long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2562	Hoàng Trọng Hải	1977	272582718	100 tổ 14 KP 2	thợ hồ	kp 5a, long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2563	Nguyễn Văn Thụy	1987	272740919	110 tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2564	Nguyễn Huỳnh Như	1993	381627885	99 tổ 14 KP 2	gia công đồ gỗ (không hdlđ)	tổ 14, kp 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2565	Nguyễn Hữu An	1973	186790856	111/11 tổ 14 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2566	Dương Thị Bình	1978	272536938	111/16 tổ 14 KP 2	thợ may gia công	111/16 tổ 14 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2567	Hoàng Văn Luân	1987	231431167	103 tổ 14 KP 2	bốc vác (không hdlđ)	Công ty MTV dịch vụ PST, kp 1, Tân Hiệp	01/05/2021	0	1.500.000		
2568	Nguyễn Hoàng Trung Hiếu	1982	271584331	119 tổ 14 Kp 2	bốc vác	chợ Bến Gỗ, An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMTND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2569	Nguyễn Văn Hạnh	1991	113474122	14 tổ 14 KP 2	lái xe 2 bánh chở khách (xe ôm)	ngã 4 Vũng tàu.	01/05/2021	0	1.500.000		
2570	Nguyễn Thị Thái Bình	2005	276051349	số 9 tổ 14 KP 2	phụ quán ăn (không có HDLD)	dù chung cư, kp 3 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2571	Trương Ngọc Thảo	1962	038062008645	tổ 14 KP 2	bảo vệ (không có HDLD)	cà phê B5, KP3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2572	Lê Thị Xuân	1962	272466734	tổ 14 KP 2	Bán lẻ vé số lưu động	kp 3, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2573	Trần Thị Quế	1972	272054522	84 tổ 14 KP 2	Bán hàng rong (quần áo)	các chợ : Bến Gỗ, Mỹ Á P Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2574	Lê Khắc Phú	1970	272438153	Số 4 tổ 14 KP 2	phụ rửa xe (không hđld)	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2575	Nguyễn Đình Diễm	1977	272205436	20 tổ 14 KP 2	buôn bán nước giải khát và hệ	q1 51, kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2576	Trương Đức Thế	1980	272358699	65 tổ 14 KP 2	thợ xây	khu dân cư Phú Thịnh, kp 3, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2577	Đàm Thị Như Đào	1989	381487314	111/7 tổ 14 KP 2	Làm hàng gia công, cắt chỉ hàng may thành phẩm	vòng xoay nhỏ, kp Vươn Dĩa, Phước tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2578	Hà Huy Ngọc	1961	272969353	72 tổ 14 KP 2	bảo vệ (không hđld)	xưởng cơ khí Minh tân, kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2579	Đặng Thị Liên	1969	245286290	9/11/1 tổ 11 KP 2	lưu động giúp việc gia đình	tổ 14, Khu phố 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2580	Hồ Thị Phương Chi	1979	271864217	111/11 tổ 14 KP 2	Bán lẻ vé số lưu động	p An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2581	Trần Tiến Thành	1989	272086406	số 10 tổ 14 KP 2	thợ hồ	KP 3, P AN BÌNH	01/05/2021	0	1.500.000		
2582	Phan Thị Hoa	1972	272334490	16/4 tổ 14 KP 2	bốc vác	xưởng gỗ kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2583	Tổng Hữu Thương	1973	272376052	16/4 tổ 14 KP 2	bốc vác	xưởng gỗ kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2584	Vũ Đình Tấn	1978	182286205	111/6 tổ 14 KP 2	thợ hồ	xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
2585	Nguyễn Văn Tuấn Anh	1971	272433172	41/1 tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2586	Hà Xuân Nguyễn	1969	272682357	88 tổ 14 kp 2	vận chuyển hàng hóa bằng xe ba gác	quanh p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2587	Tô Thị Thu Hoài	1981	272601132	số nhà 41 tổ 14 KP 2	bán vé số lẻ	quanh p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2588	Đào Ngọc Nhiệm	1966	272489412	53 tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2589	Trần Văn Thơ	1982	151328051	89/1 tổ 14 KP 2	thợ hồ	khu phố 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2590	Lê Thị Kim Việt	1981	246123133	49/2 tổ 14 KP 2	phụ quán cơm (không có HDLD)	tổ 1, kp 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2591	Đặng Minh Thuyết	1983	272724827	30 tổ 14 KP 2	lái xe khách 4 chỗ (không có HDLD)	kp 7, An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2592	Trần Thành Trụ	1981	272917244	26 tổ 14 Kp 2	thợ cơ khí	kp 2, p Tam Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2593	Nguyễn Quốc Nhân	1983	311768200	56 TỐ 14 KP 2	bán cà phê nhỏ lẻ (không gpkd)	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2594	Phạm Hồng Huy	1972	241067476	tổ 14 KP 2	bán nước mía vỉa hè	tổ 14, kp 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2595	Phan Thị Thắm	1990	241041352	tổ 14 KP 2	bán nước mía vỉa hè	tổ 14, kp 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2596	Trần Văn Thủy	1971	272915539	Tổ 14 KP 2	thợ cơ khí	kp 2, p Tam Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2597	Phạm Văn Đồng	1981	272049615	76-78 tổ 14 KP2	thợ cơ khí	kp 2, p Tam Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2598	Tạ Thị Quế	1958	251324605	25 tổ 14 KP 2	giữ trẻ thuê	25 tổ 14 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2599	Trương Thị Thu	1985	272965115	63 tổ 14 KP 2	bán trái cây nhỏ lẻ (không gpkd)	63 tổ 14 KP 2	01/05/2021	0	1.500.000		
2600	nguyễn văn bác	1982	271696531	11A3, tổ 15, KP 2	phụ quán Karaoke, (không hdlđ)	16 Trần Náo quân 2 TPHCM	01/05/2021	0	1.500.000		
2601	vũ văn sơn	1979	276106238	24A4 tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2602	nguyễn thị ánh	1988	272993514	chung cư F309, tổ 15, KP 2	giữ trẻ thuê	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2603	đỗ xuân tính	1973	272920271	25 tổ 15, KP 2	thợ hồ	tổ 1, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2604	nguyễn thị thanh	1989	272843787	17A1, tổ 15, KP 2	phụ làm tóc	tổ 15, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2605	nguyễn thị thu hoi	1961	271442927	20/A2, tổ 15, KP 2	bàn tạp hoa nhỏ (không hpKd)	tổ 15, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2606	phạm anh tuấn	1986	272193359	8/A1, tổ 15, KP 2	bảo vệ công trình xây dựng (không hđLĐ)	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2607	đỗ thị thơ	1988	022188001089	tổ 15, KP 2	phụ quán phở (không hđLĐ)	kh. 5, ấp 2 An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2608	phạm thanh phong	1970	350852153	tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2609	phạm văn thơ	1993	241489581	đường A3, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2610	huỳnh ngọc hà	1970	272807015	277, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2611	phạm quang khai	1995	352348749	tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2612	nguyễn trong hải	1989	272642454	11A.4, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2613	trương quốc hồng	1969	181659401	288, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2614	lê hưng	1969	385187351	tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2615	nguyễn văn dân	1964	272944604	284A, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2616	lê ngọc tân	1978	171797628	A4, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2617	nguyễn hòe	1970	183779282	320 tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2618	nguyễn thị minh	1974	183947461	320 tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2619	phạm trong tâm	1985	121593783	289b, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2620	nguyễn hồng cường	1968	381142818	29/A3, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2621	Nguyễn Văn Sơn	1970	181558877	tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2622	vũ đình kiên	1970	272871726	277 tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2623	nguyễn ngọc ẩn	2003	187906993	tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2624	trình thị elian	1978	172595830	10, chung cư 309, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2625	nguyễn chí linh	1992	334776500	288, tổ 15, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2626	lê hoai nam	2002	272917600	34a1, tổ 15, KP 2	phụ quán ăn (không hdlđ)	bún cá rô Trung Tháo, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2627	cái ngọc huyền	2000	381985989	21A3, tổ 15, KP 2	phụ nhà hàng (không hdlđ)	nhà hàng Goli HOUSE, kp 1, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2628	vũ trung sư	1960	272143397	57a1, tổ 15, KP 2	nhân viên bảo vệ (không hdlđ)	xưởng cơ khí Minh tấn, kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2629	phạm thị khai	1962	271611459	25a1, tổ 15, KP 2	bán rau, khoai sọ	lê dương sau chợ Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2630	đàm kiên bình	1985	091085000750	01a1, tổ 15, KP 2	thợ sơn nước	lưu đông khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2631	nguyễn văn hưng	1967	272782331	279, tổ 15, KP 2	thợ điện	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2632	vũ xuân thủy	1968	135187762	tổ 15, KP 2	nhân viên bảo vệ (không hdlđ)	quán cơm, kp 1, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2633	nguyễn thanh trung	1990	272069069	9a3, tổ 15, KP 2	lái xe taxi chờ hàng thuê	bãi xe quốc phòng, kp long điểm, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2634	ngô quang hoan	1987	113369498	tổ 15, KP 2	thợ điện cơ	tổ 15, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2635	lê thị lý	1953	360429933	7a2, tổ 15, KP 2	giữ trẻ thuê	112 tổ 2, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2636	cao danh hiệu	1967	272577800	289A, tổ 15, KP 2	lái xe chở khách (29 chỗ)	P. Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2637	nguyễn thị kim loan	1969	270861996	6, tổ 15, KP 2	thợ may gia đình	6, tổ 15, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2638	mai bá quyền	1991	272646832	tổ 15, KP 2	thợ sửa xe	tổ 15, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2639	vũ thị mỹ châu	1997	272575879	1a3, tổ 15, KP 2	thợ may gia đình	to 15, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2640	triều thị thanh huê	1998	163452624	tổ 15, KP 2	vận chuyển hàng hóa (bảng xe máy)	quanh kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2641	phạm quang huy	1999	036099011959	tổ 15, KP 2	vận chuyển hàng hóa (bảng xe máy)	quanh kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2642	vũ đình hòa	2003	272943299	277 tổ 15, KP 2	phụ quán cơm (không hdd)	115 Phạm Văn Thuận, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1.500.000		
2643	nguyễn thị minh kiều	1995	241542337	29 a3, tổ 15, KP 2	thợ làm nail (không hdd)	Đi An, Bình Dương	01/05/2021	0	1.500.000		
2644	nguyễn thị thủy dung	1997	272583275	320 tổ 15, KP 2	thợ làm nail (không hdd)	kp 1, p Tân mai	01/05/2021	0	1.500.000		
2645	phạm thị thủy	1971	380719903	29/a3, tổ 15, KP 2	hỗ trợ giúp việc gia đình	07 to 13, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2646	nguyễn thị ngọc	1960	270582431	284a, tổ 15, KP 2	giữ trẻ thuê	to 15, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2647	nguyễn ngọc anh	2000	187907000	tổ 15, KP 2	thợ điện cơ	kp 6, vịnh an , vịnh cứu	01/05/2021	0	1.500.000		
2648	nguyễn thị mai	1982	271796678	42 a1, tổ 15, KP 2	bán nhũ tô (rau)	to 4, 5, kp2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2649	nguyễn tấn luật	1981	272895297	tổ 15, KP 2	bán hàng rong (kéo kéo)	quanh p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2650	nguyễn đình dung	1970	272677694	83 to 21 Tổ 21, KP 2	lái xe chở khách (29 chỗ)	khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2651	mai thi huê	1988	172687583	32 to 21, Tổ 21, KP 2	trợ làm nail, tóc	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2652	nguyễn văn hoat	1968	272748798	12 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2653	vũ ngọc tấn	2003	272990018	85 Tổ 21, KP 2	thợ của nhóm	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2654	lưu minh đạt	1975	272327727	118 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2655	lưu đại phúc	2003	272966011	54 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	P. Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2656	hà thị bầy	1974	272428551	25 Tổ 21, KP 2	thợ may gia đình	25 to 21, kp 2Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2657	nguyễn minh trực	1978	271262507	71 Tổ 21, KP 2	lái xe chở khách (29 chỗ)	khu vực TPHCM, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
2658	trần thi hoa	1964	270226996	30 Tổ 21, KP 2	phụ quán ăn gia đình (không hdd)	quán út điệp, kp thái hòa p. long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2659	nguyễn đang khoa	1971	270990455	25 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2660	trần đăng phúc	1974	276057241	17 Tổ 21, KP 2	thợ xây	lưu đông p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2661	hoàng đình thảo	1989	164528586	70 Tổ 21, KP 2	lái xe công nghệ 2 bánh	Khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2662	đồng thi thủy	1985	121562225	55 Tổ 21, KP 2	bán gà vịt lẻ đường	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2663	trần văn trọng	1963	270226999	43 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	quanh p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2664	nguyễn đình lệ khanh	1971	270940413	42 Tổ 21, KP 2	lao động giúp việc gia đình	tổ 21, kp 2 long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2665	huỳnh thanh sơn	1988	311986919	63 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	quanh kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2666	trần thị ngọc tuyết	1988	173030044	23 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2667	trần xuân tuyến	1976	271759474	54B Tổ 21, KP 2	lái xe tải chở hàng	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2668	nguyễn văn duy	1990	03809000474	88 Tổ 21, KP 2	sửa xe máy	tổ 21, kp 2 long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2669	thần thị thu hoài	1986	271798884	40 Tổ 21, KP 2	thợ may gia đình	tổ 21, kp 2 long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2670	phạm văn hà	1976	272298343	82 Tổ 21, KP 2	thợ làm nhôm kính	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2671	lê hữu dũng	1983	038083006107	23 Tổ 21, KP 2	thợ mộc	xưởng mộc Hải, q. 51, kp 2 Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2672	vũ thị Bích thuận	1983	272697445	16, Tổ 21, KP 2	thợ may gia đình	to 21, kp 2 Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2673	trần đình hoàng anh tuấn	1978	271331470	49 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2674	nguyễn văn tỵ	1970	271478889	78 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	kp 1, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2675	nguyễn thị ánh nguyệt	1979	272349318	49 Tổ 21, KP 2	thợ may gia đình	to 21, kp 2 Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2676	nguyễn phùng chính	1989	225541563	04 Tổ 21, KP 2	thợ sửa điện	lưu đông khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	C/MND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2677	nguyễn văn làm	1988	272662663	64 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2678	phạm thị hiên	1988	276115844	21 Tổ 21, KP 2	phụ quán cơm (không hdlđ)	cơm gà Chínm, kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2679	vũ văn an	1980	272870355	22 Tổ 21, KP 2	lái xe chở khách (4 chỗ)	khu vực tỉnh Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
2680	huỳnh văn báo	1992	385621190	89 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	công trình dự án Qqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
2681	lê thị thanh thảo	1984	271587863	12 Tổ 21, KP 2	thợ may gia đình	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2682	nguyễn thị lê hiền	1979	321719646	89 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	kp 1, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2683	nguyễn đức tho	1975	272237672	53 Tổ 21, KP 2	lái xe tải chở hàng	Khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2684	trần quang đại đồng	1978	272238615	39 Tổ 21, KP 2	thợ hồ	P. Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2685	nguyễn thị nguyệt	1993	230912737	41 Tổ 21, KP 2	nhân viên bán hàng (không hdlđ)	Biệt Động Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
2686	nguyễn hồ tuần sinh	1996	272362727	1 Tổ 21, KP 2	thợ xây	kp 2, Bưu Long	01/05/2021	0	1.500.000		
2687	đồng phú quý	1988	121844866	93 Tổ 21, KP 2	bùn gá vớt vĩa bê	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2688	văn hoàng tú	1987	271742246	87 to 21, KP 2	tải xe chở khách (16 chỗ)	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2689	Đỗ Hữu Tài	1991	186722669	iổ 11 KP 2	thợ sơn nước (ko có HDLĐ)	lưu động khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2690	Trần Thanh Tùng	1972	272025639	iổ 11 KP 2	thợ xây	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2691	Phạm Văn Mạnh	1963	276012599	495 tổ 11 KP 2	thợ xây	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2692	Trần Việt Hoàn	1986	272888832	iổ 11 KP 2	phụ xe (ko có HDLĐ)	kp Hương Phước, Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2693	Dương Văn Lương	1979	272979622	iổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2694	Đổng Văn Phương	1960	036060003020	iổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2695	Nguyễn Thị Hóm	1960	033160002397	tổ 11 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	tổ 12, kp 2 long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2696	Dương Tiến Dũng	2003	272988286	tổ 11 KP 2	phu quán (ko có HĐLĐ)	com gà Chínkin, kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2697	Nguyễn Văn Giang	1975	171890187	tổ 11 KP 2	buôn bán hàng rong (trái cây)	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2698	Trần Thị Kim Uyên	1966	285634315	tổ 11 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	126, Nguyễn Văn Tiên, p trắng dài	01/05/2021	0	1.500.000		
2699	Nguyễn Thị Hà	1976	075176000132	tổ 11 KP 2	buôn bán hàng rong (rau củ quả)	kp 1, 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2700	Phạm Văn Anh	1980	171885871	tổ 11 KP 2	thu gom rác (ko có HĐLĐ)	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2701	Nguyễn Văn Trường	1989	038089006162	tổ 11 KP 2	lái xe chở hàng	kp 6, Tân Tiến	01/05/2021	0	1.500.000		
2702	Dương Văn Ngọ	1978	024078001267	tổ 11 KP 2	thợ hàn	kp 1, Tân mai	01/05/2021	0	1.500.000		
2703	Trần Văn Hiền	1986	173264062	tổ 11 KP 2	bốc vác	đội Phước Khá, p. Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2704	Trần Nam	1970	270860914	506 tổ 11 KP 2	bốc vác	đội Phước Khá, p. Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2705	Đỗ Thị Thủy Hằng	1988	272715314	tổ 11 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	kp 1, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2706	Nguyễn Thị Thoa	1982	272444121	tổ 11 KP 2	phu xe chở khách 29 chỗ (ko có HĐLĐ)	từ Biên Hòa đi Nhơn Trạch	01/05/2021	0	1.500.000		
2707	Nguyễn Đức Cường	1994	272368008	53 tổ 11 KP 2	lái xe mô tô 2 bánh chở khách	cổng KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2708	Nguyễn Đức Long	1968	271452570	568 tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2709	Dương Thị Khánh	1959	021355587	tổ 11 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2710	Tống Lan Anh	1999	079199006272	tổ 11 KP 2	nhân viên phụ vụ Karaoke (ko có HĐLĐ)	Karaoke Tuấn Tú, kp 2 long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2711	Nguyễn Văn Dũng	1979	272969040	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2712	Lê Văn Hạnh	1982	271589349	180 tổ 11 kp 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2713	Nguyễn Thu Tiến	1996	072096001961	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2714	Phan Văn Mẫn	1992	291105499	tổ 11 KP 2	thợ xây	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2715	Vân Công Diệu	1989	381545643	572 tổ 11 KP 2	bếp vỉa	tổ 9,kp Tân Cảng phước tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2716	Nguyễn Văn Chương	1994	272479429	604 tổ 11 KP 2	vân chuyển hàng hóa bằng xe máy	kp 1, 2, 3 long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2717	Trần Văn Thương	1981	272616556	tổ 11 KP 2	lái xe chở hàng (Ko HDLP)	kp 4, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2718	Nguyễn Minh Chi	1972	290855657	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2719	Đặng Văn Dương	1957	272388912	567 tổ 11 KP 2	vân chuyển hàng hóa bằng xe máy	27, kp 1 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2720	Vũ Đức Chính	1972	272427646	tổ 11 KP 2	thợ sơn nước	đư ăn Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2721	Trần Thị Hương	1966	272866379	tổ 11 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	tổ 7, kp 2 L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2722	Phạm Văn Trinh	1981	164480313	tổ 11 KP 2	thợ cơ khí	tổ 9, Tân cảng, phước tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2723	Lê Thị Hiền	1980	272378517	tổ 11 KP 2	buôn bán hàng rong (đậu hũ)	quanh chợ Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2724	Nguyễn Văn Khang	1984	365670218	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2725	Trần Văn Toàn	1974	381053544	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2726	Nguyễn Khanh An	1986	341593903	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2727	Vũ Văn Bằng	1973	172218922	tổ 11 KP 2	vân chuyển hàng hóa bằng gĩa gác máy	KP Long Diêm, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2728	Nguyễn Thị Hòa	1974	038174004256	tổ 11 KP 2	buôn bán hàng rong (sữa chua)	cổng trường Hòa Hưng, An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2729	Nguyễn Thị Diễm	1990	221271770	tổ 11 KP 2	bảo mẫu (không hiểu)	mầm non Sơn Ca, kp 1 Long Bình Tân\	01/05/2021	0	1.500.000		
2730	Nguyễn Thị Thủy	1992	084192002225	tổ 11 KP 2	bán lẻ vé số lưu động	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2731	Lê Đình Lợi	1992	272759092	tổ 11 KP 2	thợ điện lạnh (ko có HDLĐ)	diện lạnh Duy Đức, tổ 11 kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2732	Trần Văn Doan	1971	001071028606	556A tổ 11 KP 2	bán xe tải chở hàng (	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2733	Hồ Thị Hương	1992	187061615	tổ 11 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	58/64 Bàu Văn Hồ, kp 3a Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2734	Trần Hữu Nghĩa	1979	351292848	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2735	Khúc Nhật Thành	1992	272237781	tổ 11 KP 2	thợ xây	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2736	Dương Thị Giang	1994	183991234	tổ 11 KP 2	cắt tóc	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2737	Dương Thị Na	1993	206452076	tổ 11 KP 2	lao động giúp việc trong trường mầm non (không hdlđ)	mầm non Sơn Ca, kp 1 Long Bình Tân)	01/05/2021	0	1.500.000		
2738	Dương Thị Chinh	1970	121054588	tổ 11 KP 2	thợ may gia công	tổ 11 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2739	Bùi Quốc Tinh	1990	272212655	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2740	Phạm Đình Vương	1992	187038554	tổ 11 KP 2	bán hàng rong (rau củ)	công KCN 2, Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2741	Hoàng Trung Cảnh	1970	172605386	tổ 11 KP 2	thợ hàn (ko có HDLĐ)	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
2742	Nguyễn Văn Khánh	1982	162469083	tổ 11 KP 2	thợ xây	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2743	Trương Văn Lành	1992	194516737	tổ 11 KP 2	thợ mộc	tổ 11 KP 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2744	Trịnh Thành Đò	1967	270737868	tổ 11 KP 2	phụ xe	to 3, kp 2, p Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2745	Nguyễn Nguyễn Thành Danh	2002	272937418	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2746	Nguyễn Vĩnh Hà	1979	271786326	tổ 11 KP 2	thợ cơ khí (ko có HDLĐ)	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2747	Nguyễn Đức Khanh	1979	272529502	606 tổ 11 KP 2	chạy xe bus gác chở thuê	chợ Bến Gò, An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2748	Phạm Thị Liễu	1961	161062163	tổ 11 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMTND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2749	Nguyễn Danh Hiền	1965	161224919	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2750	Cao An Cư	1991	272067854	505 tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2751	Dư Duy Tân	1987	334234373	505 tổ 11 KP 2	lái xe chở khách (29 chỗ)	ngã 4 Vũng tàu,	01/05/2021	0	1.500.000		
2752	Trịnh Thành Hưng	1990	272050273	501 tổ 11 KP 2	phụ xe	Biển Hòa di Vũng tàu	01/05/2021	0	1.500.000		
2753	Phạm Văn Trường	1977	272345682	tổ 11 KP 2	thợ xây	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2754	Nguyễn Hoàng Hải	1982	272200562	tổ 11 KP 2	thợ điện(ko có HLD,D)	p. Trường thọ, Thủ Đức	01/05/2021	0	1.500.000		
2755	Trần Thị Phương Hà	1969	272205206	tổ 11 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	11/1 đường 15, xã Phước Kiển A, huyện Nhà Bè	01/05/2021	0	1.500.000		
2756	Trần Văn Tiên	1965	272330726	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2757	Phạm Văn Lâm	1963	272448584	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2758	Trần Thị Mơ	1988	261147957	tổ 11 KP 2	thợ chụp ảnh thẻ	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2759	Phan Đình Thanh	1995	132291013	tổ 11 KP 2	cắt uốn tóc	Thanh Korea, tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2760	Lê Thị Hồng Ngân	1997	037197003071	tổ 11 KP 2	phụ làm nail	Thanh Korea, tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2761	Tà Thị Dung	1984	272619038	tổ 11 KP 2	phụ làm nail	Thanh Korea, tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2762	Hoàng Trọng Sơn	1962	120558492	tổ 11 KP 2	thợ xây	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2763	Nguyễn Văn Sỹ	1988	001088014235	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2764	Bùi Văn Ân	1989	113397896	tổ 11 KP 2	phụ xe (ko có HLD,D)	Văn tài Đại gia Lâm, Kp 2, An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2765	Nguyễn Thanh Kha	1980	272807754	tổ 11 KP 2	thợ cơ khí	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2766	Ngô Đức Báu	1969	270945873	tổ 11 KP 2	tập vụ (ko có HLD,D)	xưởng gỗ kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2767	Ngô Xuân Tuấn	1990	215160541	tổ 11 KP 2	thợ cơ khí	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2768	Lê Thị Mai	1985	038185020590	tổ 11 KP 2	bán hàng rong (thanh long)	cổng chợ Bến gỗ An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2769	Nguyễn Thị Ngọc	1998	038198001449	572 tổ 11 KP 2	nhân viên nhà hàng (không HDLD)	Thảo Nguyên, kp 2 An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2770	Hoàng Thị Lan	1977	075177000906	572 tổ 11 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	tổ 1, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2771	Hoàng Trọng Hiền	1991	272273622	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2772	Vũ Mạnh Hòa	1984	095072502	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2773	Phạm Thị Sĩ	1959	270430351	tổ 11 KP 2	buôn bán hàng ăn (cháo gà)	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2774	Nguyễn Duy Hoàng	1990	026090001350	tổ 11 KP 2	thợ cơ khí - điện cơ (không HDLD)	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2775	Nguyễn Văn Đức	1972	033072004137	tổ 11 KP 2	thợ xây	kp2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2776	Phạm Viết Trung	1996	272448585	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2777	Trần Thị Yên	1974	145465382	tổ 11 KP 2	thợ làm bông sợi dệt (không hdld)	xưởng tư nhân, ấp Bảo Bình, p bảo Vinh, Long Khánh	01/05/2021	0	1.500.000		
2778	Trịnh Văn Tuấn	1972	272428685	tổ 11 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2779	Nguyễn Tiến Niêm	1964	042064006791	tổ 11 KP 2	bán hàng nước giải khát vỉa hè	ql 51, kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2780	Chu Thị Hồng	1966	271908807	173B tổ 5 KP 2	lao động giúp việc gia đình	tổ 15, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2781	Bùi Văn Ứng	1971	173111503	190 tổ 5 KP 2	thợ xây	đư án Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2782	Trần Minh Dũng	1993	197279543	32 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2783	Lê Tấn Thanh	1984	301128960	32 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2784	Trần Minh Khánh	1989	197222074	32 tổ 5 KP 2	thợ hồ	du án khu đô thị xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	C/MND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2785	Trần Thị Hương	1987	183914496	33A tổ 5 KP 2	bán cháo dinh dưỡng vỉa hè	tổ 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2786	Nguyễn Văn Xuân	2001	077201001432	32 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2787	Bùi Ngọc Hòa	1997	272781643	82 tổ 5 KP 2	thợ cơ khí (không hđđ)	Xưởng tổ 7, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2788	Trần Luân	1982	183287849	33A tổ 5 KP 2	bán cháo gà (không gpkđ)	tổ 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2789	Phạm Văn Tinh	1962	272271445	173B tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2790	Nguyễn Duy Phương	1985	381603971	181 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2791	Hà Thị Ngọc	1979	272682365	86A tổ 5 KP 2	bán cà phê giải khát vỉa hè	tổ 5, kp 2 kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2792	Phạm Như Luân	1986	164197912	171 tổ 5 KP 2	phụ xe tải (ko có HDLD)	kp 12, p An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2793	Nguyễn Văn Phương	1972	341313445	185 tổ 5 KP 2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2794	Lê Đức Sơn	1972	272682364	86A tổ 5 KP 2	bán cà phê giải khát	cầu Cát Lái, quận 2 tp hcm	01/05/2021	0	1.500.000		
2795	Trần Thị Loan	1983	272879942	305 A tổ 5 KP 2	Bảo mẫu(không hđđ)	Mầm non Hòa Mi, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2796	Lê Thanh Tiến	1981	271912326	34A tổ 5 KP 2	lái xe phiệu (ko có HDLD)	p. Phú hòa, Thủ Dầu 1, bình dương	01/05/2021	0	1.500.000		
2797	Trần Trí Toàn	1987	362231491	35 tổ 5 KP 2	bếp vác (ko có HDLD)	xưởng gỗ kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2798	Lưu Thị Xuân	1979	271423305	34A tổ 5 KP 2	buôn bán rau nhỏ lẻ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2799	Nguyễn Ngọc Minh	1973	026073001706	30A tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2800	Nguyễn Thị Hồng Phương	1975	024477145	98A tổ 5 KP 2	bán đồ ăn sáng (xôi)	cổng hội trường kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2801	Lê Thị Hồng Phương	1980	272546606	90 tổ 5 KP 2	bán đồ ăn sáng (bún khô)	90 tổ 5 KP 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2802	Chu Thị Thu Hiền	1999	272638667	72 B tổ 5 KP 2	Hướng dẫn viên du lịch tự do (ko có HDLD)	khu vực Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2803	Lê Thị Tuyền	1972	271599705	175 tổ 5 KP 2	bán rau nhỏ lẻ	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2804	Phạm Thị Thủy Nhung	1991	092191001875	180 tổ 5 KP 2	Bán lẻ vé số lưu động	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2805	Nguyễn Hùng Thanh Phong	1985	281028546	76 tổ 5 KP 2	Lái xe công nghệ 2 bánh	Thủ Đức, tp.hcm	01/05/2021	0	1.500.000		
2806	Trần Thị Hồng Trang	1973	271085092	32 tổ 5 KP 2	bán hàng ăn nhỏ tại nhà (bánh ướt)	32 tổ 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2807	Nguyễn Đăng Quân	1968	272312503	303 tổ 5 KP 2	bảo vệ (không có HDLD)	Công ty Phương Nam, kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2808	Nguyễn Mậu Hòa	1966	272299680	78 tổ 5 KP 2	thợ xây	dự án Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2809	Nguyễn Thị No	1954	340151872	305A tổ 5 KP 2	Lao động giúp việc trong gia đình	tổ 6, kp 1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2810	Nguyễn Thanh Hoành	1966	107198010	71 tổ 5 KP 2	lái xe taxi chở hàng (không có HDLD)	DNTN Bạch Mai, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2811	Trần Duy Lập	1973	272298829	86B tổ 5 KP 2	vận hành máy xay đá (không hdlđ)	Mô dà Tân Cang 4, Phước tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2812	Bùi Thị Tươi	1991	233147006	190 tổ 5 KP 2	bán hàng rong (bánh bột lọc)	hẻm 16, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2813	Phan Thanh Sảng	1977	079077008972	190 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2814	Hoàng Văn Kim	1964	272039824	33B tổ 5 KP 2	lắp đặt PCCC lưu động	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2815	Nguyễn Hữu Dũng	1990	197256128	190 tổ 5 KP 2	thợ hồ	kp 1 Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2816	Phan Thị Tường Vy	2002	079302028596	190 tổ 5 KP 2	lao công (ko có HDLD)	tòa nhà Smart Land, Quận 5, tp.hcm	01/05/2021	0	1.500.000		
2817	Phan Thị Kim Phượng	1978	075178000076	190 tổ 5 KP 2	lao công (ko có HDLD)	tòa nhà Smart Land, Quận 5, tp.hcm	01/05/2021	0	1.500.000		
2818	Trần Minh Trương	2000	334989592	190 tổ 5 KP 2	thợ hồ	dự án Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2819	Trần Quốc Khanh	1971	022406587	84 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2820	Lê Thị Việt Nga	1985	191518655	84 tổ 5 KP 2	buôn bán hàng rong	Cầu Đông NAI,	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2821	Đoàn Văn Tuấn	1995	0570 9500103	188 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2822	Phan Văn Mạnh	1968	079068011834	71 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2823	Đỗ Thị Cảnh	1990	233298694	190 tổ 5 KP 2	bản hành canh cá (ọc)	F26, Tổ 9, KP 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2824	Nguyễn Mạnh Diệp	1980	037080002938	186 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2825	Dương Hữu Nghĩa	1972	350332453	90 tổ 5 KP 2	bản hành lợi đạo	quanh kp 1, 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2826	Nguyễn Văn Dũng	1957	380234050	181 tổ 5 KP 2	thợ hồ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2827	Phạm Thị Ngọc Ánh	1960	054165004665	32 tổ 5 KP 2	bùn bán tập hóa nhỏ lẻ	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2828	Phạm Thị Lạc	1960	271599761	111/18 tổ 14 KP 2	bóc vác	Tân cảng, long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2829	Nguyễn Xuân Phú	1993	272243583	555/79 Tổ 8, KP2	Thư gom phế liệu	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2830	Hà Thanh Lâm	1987	365608463	555/19/7 tổ 8, KP2	lái xe tải chở hàng	khu vực Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
2831	Lưu Trí Vĩ	2001	382045611	555/16/12 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2832	Nguyễn Hồng Diệp	1997	272945629	555/3 Tổ 8, KP2	Phụ bán quần áo (không HED)	Siêu thị Bige Đồng nai	01/05/2021	0	1.500.000		
2833	Huỳnh Thanh Hoàng	1968	062068000020	557 QL.51 Tổ 8, KP2	Phu xe	KP Bình Dương, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2834	Lương Văn Hùng	1961	075061000415	579 QL.51 Tổ 8, KP2	Bán vé số lưu động	quanh kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2835	Nguyễn Văn Phúc	1983	371259864	555/5 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2836	Nguyễn Đức Hùng	1982	186052336	557 QL.51 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2837	Nguyễn Xuân Quý	1995	272417345	555/79 Tổ 8, KP2	Thư gom phế liệu	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2838	Lưu Thanh Bình	1979	381035782	555/16/12 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2839	Nguyễn Đức Diệp	1991	024091000054	555/23 Tổ 8, KP2	bốc vác	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2840	Hoàng Quốc Long	2000	272854776	Tổ 8, KP2	phụ quán ăn (không hdlđ)	lầu 2 Cầu Suối 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2841	Trịnh Văn Hùng	1977	171757523	555/40 Tổ 8, KP2	thợ xây	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2842	Trần Thị Hằng	1976	171865383	523/40/9 Tổ 8, KP2	Phụ phòng tra (không hdlđ)	Phòng tra KDC Phú Thịnh kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2843	Nguyễn Trần Hải	1967	270868559	555/16 Tổ 8, KP2	thợ mộc tự do	kp 2, =	01/05/2021	0	1.500.000		
2844	Nguyễn Tấn Cường	1984	038084017665	555/24/10 Tổ 8, KP2	Lái xe tải chở hàng (không hdlđ)	văn tài Báo Anh, kp 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2845	Vũ Văn Tuệ	1970	271666421	555/67 Tổ 8, KP2	phụ xe (ko có HDLD)	văn tài Báo Anh, kp 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2846	Trần Thị Mỹ Nhung	1979	271290525	555/16 Tổ 8, KP2	Bán hàng quán áo nhỏ lẻ	555/16 Tổ 8, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2847	Đào Thị Thêm	1964	250726390	555/3 Tổ 8, KP2	Bán ốc lẻ đường	hẻm tổ 8, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2848	Trần Thị Nở	1966	272945596	Tổ 8, KP2	tạp vụ (ko có HDLD)	xưởng gỗ to 5, kp Tân Cảng, phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2849	Trần Ngọc Vũ	1980	321031234	555/16/1 Tổ 8, KP2	vận chuyển hàng hóa bằng xe máy	quanh kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2850	Nguyễn Văn Mai	1963	170210821	555/14 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2851	Hoàng Đông	1974	272845599	555/26 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2852	Phạm Anh Dũng	1967	040067000285	583 Tổ 8, KP2	thợ xây	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2853	Nguyễn Minh Hải	1984	272357641	555/23 Tổ 8, KP2	lái xe chở khách (7 chỗ)	kp2, p An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2854	Vũ Văn Thế	1988	037088003765	555/23 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2855	Nguyễn Thị Hoà	1970	272756478	555/52 Tổ 8, KP2	tạp vụ (không hdlđ)	Nhà nghỉ 101/q3, kp 1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2856	Hoàng Hố	1972	077072001748	555/48 Tổ 8, KP2	báo vệ (không có HDLD)	dịch vụ bảo vệ Thái Hoàng Long, kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm miễn việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2857	Trương Quang Đạo	1962	272446720	523/26 Tổ 8, KP2	bán hàng rong (rau củ)	lưu động quanh kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2858	Trần Thị Nhung	1955	276037344	523/19 Tổ 8, KP2	bán giò chả nhỏ lẻ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2859	Dương Công Nhường	1964	171294129	Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2860	Phùng Thanh Tú	1992	272215591	Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2861	Dương Văn Luân	1990	173046381	Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2862	Lữ Thị Kim Thi	1972	272054094	523/43 Tổ 8, KP2	bán hàng rong (rau)	quanh kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2863	Trần Khắc Duy	2002	272977018	555/32 Tổ 8, KP2	Lái xe công nghệ 2 bánh	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2864	Tô Văn Thương	1982	080942892	555/17 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2865	Lê Hồng Nam	1996	174878955	555/1 Tổ 8, KP2	Thợ nhòem kính (không hdd)	DNTN Tâm Tang Phát, p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2866	Thị Tim	1983	363389049	523/23 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2867	Hà Ngọc Thịnh	1987	183455113	358 Tổ 8, KP2	Phu cơ khí (không hdd)	35B Tổ 8, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2868	Nguyễn Đình Hòa	1997	174520372	581 QL51 Tổ 8, KP2	Thu gom phế liệu	Tổ 8, KP2	01/05/2021	0	1.500.000		
2869	Nguyễn Đình Thoan	1971	171492737	581 QL51 Tổ 8, KP2	Thu gom phế liệu	khu phố 1, 2, 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2870	Vô Thị Ngọc Tuyết	1976	311621035	559 Tổ 8, KP2	bán nước giải khát nhỏ lẻ	dầu đường tổ 8, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2871	Phan Hữu Đức	2000	233325092	553 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2872	Nguyễn Quốc Dũng	1997	272666980	553 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2873	Lương Minh Thanh	1983	271736738	553 Tổ 8, KP2	Đặc sản	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2874	Nguyễn Tường Giang	2001	352585309	553 Tổ 8, KP2	tự làm lĩnh vực làm đẹp (tóc, nail)	41/44 kp long diêm, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

173

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2875	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	2001	272844372	553 Tổ 8, KP2	tự làm lĩnh vực làm đẹp (tóc, nail)	41/4d, kp long diêm, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2876	Nguyễn Bà Hiệp	1972	272991912	523/28 Tổ 8, KP2	bán hàng rong (rau củ)	lưu động quanh kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2877	Trần Văn Khanh	1970	201634882	555/46/15 Tổ 8, KP2	Bốc vác	chợ Bến Gỗ, An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2878	Nguyễn Trinh Hào Quang	1998	184254740	Tổ 8, KP2	thợ Lắp camera	lưu động quanh kp 2, 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2879	Huỳnh Thanh Tuấn	1977	371176574	553 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2880	Châu Thị Thọ	1976	371118627	553 Tổ 8, KP2	bán hàng rong (rau củ)	lưu động quanh kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2881	Nguyễn Thị Kiều Tiên	1980	363998234	Tổ 8, KP2	lao động Giúp việc gia đình	tổ 8, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2882	Lê Trần Kiên	1976	038076007420	555/16 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2883	Nguyễn Văn Hiệp	1972	271234869	523/35 Tổ 8, KP2	Bốc vác	cổng Bành viên 7B, P Tân Tiến	01/05/2021	0	1.500.000		
2884	Nguyễn Thành Chung	1980	183265629	523/40/13 Tổ 8, KP2	Chạy xe ba gác	quanh kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2885	Hồ Thị Thu Hồng	1990	250722461	555/21B Tổ 8, KP2	thợ Làm nail, không HDLD	Salon Nữ Hoàng, tổ 1, kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2886	Nguyễn Thị Minh	1969	272974643	555/28 Tổ 8, KP2	Bán tạp hóa	tổ 15, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2887	Đỗ Đình Chiê	1972	271243096	567 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2888	Hoàng Phi Vũ	1987	261866362	555/46/5 Tổ 8, KP2	bán cháo bò cầu hè	KP Long Diêm, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2889	Dương Thị Hòa	1971	260678968	Tổ 8, KP2	bán rau nhò lè	Vòng Xoay công 11, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2890	Phạm Quốc Dũng	1979	272169683	523/41 Tổ 8, KP2	Bốc vác	cửa hàng Nam Long, kp 1, Long Bình Tân\	01/05/2021	0	1.500.000		
2891	Phạm Ngọc Thân	1991	186928644	523/17 Tổ 8, KP2	lái xe taxi chở hàng	khu vực Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
2892	Trần Công Miên	1956	272726494	Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMTND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2893	Trần Thị Huệ	1979	276106272	523/6/36 Tổ 8, KP2	tự làm lĩnh vực làm đẹp (Cắt tóc)	kp 7, p long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2894	Nguyễn Thanh Minh	1968	272896467	Tổ 8, KP2	Xe ôm	quanh kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2895	Đỗ Văn Hiếu	1976	271240795	555/42 Tổ 8, KP2	thợ xây	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2896	Trần Đoàn Nam	1979	272641406	555/7 Tổ 8, KP2	Lái xe taxi chở hàng	11/3 Lê Văn Việt, quận 9 TPHCM	01/05/2021	0	1.500.000		
2897	Nguyễn Thị Cúc	1972	171806038	555/16/5 Tổ 8, KP2	phụ nấu ăn (không hdlđ)	xưởng gỗ tổ 5, kp 2 An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2898	Nguyễn Thị Bình	1974	276099073	555/8 Tổ 8, KP2	bốc vác (khôngHDLĐ)	cửa hàng sửa kp Long Diễm Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2899	Nguyễn Quang Minh	1974	022736767	555/46/6 Tổ 8, KP2	vận chuyển hàng hóa bằng xe máy	quanh kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2900	Mai Văn Quốc	1983	276032157	Tổ 8, KP2	Buôn bán nhỏ lẻ (bán cá)	tổ 8, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2901	Dương Văn Biếng	1959	038059003318	523/48 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2902	Nguyễn Thế Duy	1991	173599490	555/59 Tổ 8, KP2	vận chuyển hàng hóa bằng xe máy	kp 10, p An bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2903	Nguyễn Thị Hoa	1971	034171001034	523/46 Tổ 8, KP2	Làm bánh ngọt (không gpkđ)	tổ 8, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2904	Phạm Văn Dựp	1967	034067000969	523/46 Tổ 8, KP2	Làm bánh ngọt (không gpkđ)	tổ 8, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2905	Phạm Đức Hạnh	1997	152165069	523/46 Tổ 8, KP2	phụ làm bánh (không hdlđ)	tổ 8, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2906	Trần Chí Thẩm	1993	363756963	555/35 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2907	Ngô Thanh Tú	2003	364207428	555/46/23 Tổ 8, KP2	Bốc vác	chợ Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2908	Lê Văn Toàn	1980	334109540	555/15 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2909	Nguyễn Thanh Sang	1990	272969445	555/11 Tổ 8, KP2	thợ điện lạnh	kp 1, Tam hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2910	Vũ Tông Việt	1980	037080000513	555/40 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2911	Đỗ Hồng Phúc	1954	272965171	589 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2912	Nguyễn Đăng Đào	1996	187426955	523/30 Tổ 8, KP2	bốc vác (không HDLD)	xưởng gỗ tại kp Long Khánh 1, tam phước	01/05/2021	0	1.500.000		
2913	Phạm Thị Sư	1966	211089034	555/46/15 Tổ 8, KP2	phụ quán ăn (không hdld)	phố Thanh Bình, xã An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2914	Trịnh Đình Công	1974	171717685	555/6 Tổ 8, KP2	bảo vệ (không có HDLD)	mầm non Ngọc Hùng, kp 1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2915	Lê Thị Oanh	1972	173060802	523/52 Tổ 8, KP2	bán hàng rong (bán bún)	cổng xưởng gỗ Đồng Phú, kp 3, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2916	Bùi Thị Diễm	1996	272437892	523/52 Tổ 8, KP2	lao động tại cơ sở làm đẹp (nail)	15 Huỳnh Văn Nghệ, Bưu Long	01/05/2021	0	1.500.000		
2917	Ngô Kim Phương	1975	272993158	555/46/2 Tổ 8, KP2	Máy gia công tại nhà	555/46/2 Tổ 8, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2918	Vũ Văn Khoát	1983	038083006572	555/46/2 Tổ 8, KP2	Sửa máy lạnh lưu động	khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2919	Lương Thị Dầu	1993	272226712	Tổ 8, KP2	bán hàng rong (rau củ)	lưu động quanh kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2920	Lê Thị Ân	1962	270283550	Tổ 8, KP2	bán đồ ăn sáng (sủi, bánh mì)	quanh kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2921	Huỳnh Thánh Thái	1969	276023391	555/59 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2922	Phạm Mai Hương	1975	272921963	555/46/21 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2923	Nguyễn Thị Kim Thoa	1994	221287543	Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2924	Đoàn Thị Huỳnh	1958	365588879	555/19/7 Tổ 8, KP2	bốc vác (không HDLD)	lo gạch kp 2, p An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2925	Nguyễn Vũ Phương	1990	363713113	555/46/17 Tổ 8, KP2	Thu gom phế liệu dao	kp 2, 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2926	Mai Văn Hà	1987	172710131	523/50 Tổ 8, KP2	Lái xe tải chở hàng thuê	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2927	Trần Hữu Thanh	1973	272866199	523/44 Tổ 8, KP2	lái xe tải chở hàng	khu vực Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
2928	Đỗ Minh Trí	1998	272666700	Tổ 8, KP2	Phụ cơ khí (không hdld)	Tổ 8, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2929	Đỗ Đình Nhất	1975	276041902	Tổ 8, KP2	thợ hàn	Tổ 8, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2930	Nguyễn Thị Loan	1968	038168005343	581 Tổ 8, KP2	Thu gom phế liệu	Kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2931	Nguyễn Thành Sang	1976	272238979	553 Tổ 8, KP2	thợ hồ	tổ 8, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2932	Trần Thị Bảy	1979	272495895	555/9 Tổ 8, KP2	bán hàng rong (cá kiếng)	cổng chợ Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2933	trương thị mai	1970	272870368	to 8 - kp 2	bán cá khô lễ đường	kp 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2934	cao thanh hưng	1978	272576060	to 13, Khu phố 2	thợ hồ	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2935	nguyễn thị anh	1979	212516323	to 13 Khu phố 2	thợ may gia đình	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2936	phạm văn chóc	1981	276089344	126 to 13 Khu phố 2	bán tôm vỉa hè	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2937	ngọc đông vinh	1965	272207124	92 to 13 Khu phố 2	Lãi xe tải chở hàng (không hđđ)	cơ sở Hoàng Phương Anh Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2938	nguyễn thị phượng ly	1985	276101821	143 to 13 Khu phố 2	bán hàng rong (bánh xèo)	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2939	phạm khắc hiếu	1982	031082002407	to 13 Khu phố 2	lãi xe tải chở hàng	lưu động khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2940	trần văn dâng	1980	272944959	to 13 Khu phố 2	thợ sơn nước	kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2941	phạm thị phượng	1980	272944960	to 13 Khu phố 2	thợ may gia đình	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2942	trần văn hưng	1981	131140246	to 13 Khu phố 2	thợ hồ	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2943	bùi thị quế	1982	113325748	129 to 13 Khu phố 2	phủ may quần áo (không hđđ)	tổ 13, kp 1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2944	nguyễn văn quân	1985	175017463	13 Khu phố 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2945	trần văn phượng	1993	381967647	98 Khu phố 2	thợ xây	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2946	trần ngọc toàn	1975	162066843	81 Khu phố 2	thợ xây	kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2947	nguyễn thiện thanh	1998	272697138	14 Khu phố 2	phụ bán hàng (mỹ phẩm)	544 đường 3/2, p 14, quận 10 TP HCM	01/05/2021	0	1.500.000		
2948	nguyễn văn dân	1983	276119178	38 Khu phố 2	lái xe tải chở hàng	Bình Thuận Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
2949	phạm thị gấm	1970	172604385	Khu phố 2	thợ may gia đình	tổ 13, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2950	đàm văn thiệp	1981	034081012149	Khu phố 2	thợ cơ khí thuê (không hdlđ)	34 xa lộ Hà Nội kp Bình Dương, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2951	nguyễn văn hồng	1991	276071756	70 Khu phố 2	phụ sản hàng, hồ bơi (không hdlđ)	Khu thể thao sư đoàn 309 P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2952	trần thị dung	1982	031183752	Khu phố 2	làm nail dạo	quanh kp Long điểm Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2953	trương tiến cường	2001	271975410	Khu phố 2	thợ hồ	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2954	lê văn nguyên	1979	038079008115	Khu phố 2	thợ hồ	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2955	trần văn hậu	2001	038201010051	Khu phố 2	thợ hồ	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2956	nguyễn văn quang	1976	276002889	31 Khu phố 2	thợ xây	Tân cảng, long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2957	trịnh thị thanh hương	1988	038188003950	125 Khu phố 2	giữ trẻ thuê	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2958	phạm ngọc ứng	1970	171832130	Khu phố 2	thợ hồ	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2959	trịnh thị khoa	1981	271436825	123 Khu phố 2	thợ may tại nhà	123 to 13, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2960	đặng giang châu	1980	272856018	123 Khu phố 2	lái xe chở khách (4 chỗ	Khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2961	trịnh thị hà	1989	066189000102	141 Khu phố 2	thợ làm tóc (không hdlđ)	tổ 13, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2962	hồ văn vương	1990	276009273	85 Khu phố 2	sửa xe máy thuê (không hdlđ)	áp vườn dừa, phước lân	01/05/2021	0	1.500.000		
2963	lê anh ngọc	1975	250376554	56 Khu phố 2	bốc vác	tân cảng, Long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2964	lê anh dũng	2003	272992717	56 Khu phố 2	thợ hồ	tân cảng, Long bình	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2965	lê huy hoàng	1997	251253111	69 Khu phố 2	phụ quán Karaoke, (không hđđ)	Karaoke Mai thảo, tổ 4, kp 3 L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2966	nguyễn khắc việt	1978	250704962	41 Khu phố 2	chạy xe ôm	công chợ Bến Gỗ	01/05/2021	0	1.500.000		
2967	hồ văn hùng	1977	271924808	57 Khu phố 2	tài xế xe chở khách (16 chỗ)	Biên Hòa đi Vũng tàu	01/05/2021	0	1.500.000		
2968	hoàng thi như	1991	272117426	85 Khu phố 2	thợ may gia đình	tổ 13, kp 2 L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2969	nguyễn văn sinh	1987	038087000573	124 Khu phố 2	lái xe tải chở hàng	chợ Phước tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2970	ta quang si	1997	272619595	Khu phố 2	phụ lái xe chở khách (không hđđ)	Biên Hòa, Bình Dương	01/05/2021	0	1.500.000		
2971	nguyễn quang vũ	1986	272477899	143 Khu phố 2	Bán vé số lưu động	kp 2, L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2972	trần văn tinh	2001	272799427	146 Khu phố 2	thợ hồ	kp Bình dương, L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2973	nguyễn vinh phương	1982	272428784	143 Khu phố 2	phụ sửa chữa cơ khí (không hđđ)	tổ 10, kp 2 L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2974	nguyễn thị mai	1992	186927055	Khu phố 2	bảo mẫu (không hđđ)	mầm non Sơn Ca, kp 1 L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2975	hồ văn cường	1987	271877418	Khu phố 2	lái xe tải chở hàng	tân van đi Bình Dương	01/05/2021	0	1.500.000		
2976	bùi đình long	1970	276077766	Khu phố 2	thợ xây	đư an Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2977	hồ thi dung	1983	040183007300	106 Khu phố 2	làm nail tại nhà	tổ 13, kp 2 L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2978	lê xuân tài	1976	173628237	130 Khu phố 2	thợ xây	đư an Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2979	biên thi thanh	1987	183676405	102 Khu phố 2	sửa quần áo cũ	kp 2, L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2980	hoàng văn dũng	1973	272311036	103 Khu phố 2	thợ hồ	kp 2 L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2981	hoàng văn dương	1987	273472467	1020 Khu phố 2	lái xe tải chở hàng	Biên Hòa đi TP HCM	01/05/2021	0	1.500.000		
2982	đoàn văn tung	1976	272979520	74 Khu phố 2	vận chuyển hàng hóa bằng xe tải nhỏ	khu vực tỉnh Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
2983	lương văn dẫn	1980	272937202	35 Khu phố 2	phụ hồ	Kp 3, L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2984	nguyễn văn dư	1998	341874930	Khu phố 2	thợ hồ	dự án khu đô thị xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
2985	huỳnh thị thu thủy	1998	025827535	98 Khu phố 2	thợ cắt tóc	tổ 1, kp long diêm L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2986	nguyễn đình đức	1991	187018674	30/3c Tổ 2 KP 2	thợ sửa điện tư do	khu vực L.Ông Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
2987	lê duy chiến	1967	272444667	121 Tổ 2 KP 2	bán hàng rong (nước mắm)	kp 2, -	01/05/2021	0	1.500.000		
2988	đinh thị hương	1989	075189001482	11 Tổ 2 KP 2	phụ quán hủ tít (không hdlđ)	G11, kp 2	01/05/2021	0	1.500.000		
2989	nguyễn hồng linh	1993	272428633	05 Tổ 2 KP 2	bán hàng rong, trái cây	quanh kp 2 -	01/05/2021	0	1.500.000		
2990	hồ văn ninh	1988	212644732	124/ 7 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
2991	phùng trung nhất	2001	352554217	124/ 7 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
2992	võ văn hậu	1989	261132976	3A Tổ 2 KP 2	vận chuyển hàng hóa bằng xe tải	kp 2, An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
2993	cao thị diệu huyền	1996	261366736	3A Tổ 2 KP 2	bán hàng rong bóng túi, kẹp tóc	quanh kp 2, -	01/05/2021	0	1.500.000		
2994	nguyễn quốc hữu	1995	321552764	124/7 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
2995	lê công minh	1995	194507984	125 Tổ 2 KP 2	phụ xe đôn học sinh (không hdlđ)	p. Long Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
2996	nguyễn văn sơn	1996	187547058	117 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
2997	đào như trung	1974	125887344	147 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	Khu công nghệ cao TP HCM	01/05/2021	0	1.500.000		
2998	trần thị hiền	1970	272438409	117 Tổ 2 KP 2	bán tạp hóa nhỏ lẻ (không gpkd)	KP 2 -	01/05/2021	0	1.500.000		
2999	duyệt văn nhất	1989	276059371	11 Tổ 2 KP 2	thợ khoan giếng	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3000	nguyễn văn mạnh	1969	030069003268	117 Tổ 2 KP 2	thợ xây	Bến Gỗ, Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3001	nguyễn văn tú	2000	187700081	118 Tổ 2 KP 2	thợ xây	Bến Gỗ, Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3002	nguyễn thái nam	2001	366351850	11b/3 Tổ 2 KP 2	chạy xe ô tô	cổng bệnh viện Shing max, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3003	lê thanh mai	1970	272884816	122 Tổ 2 KP 2	thợ xây	xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3004	thiều thị điểm	1998	174693598	124B Tổ 2 KP 2	bán hũ tiêu giả vỉa hè	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3005	đoàn thị mai	1979	365429935	11b Tổ 2 KP 2	chạy xe ôm	ngã 4 Vũng tàu,	01/05/2021	0	1.500.000		
3006	trần anh tuần	1971	025531458	11b Tổ 2 KP 2	bán hũ tiêu giả vỉa hè	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3007	phùng thị lệ hoai	1983	271752653	10 Tổ 2 KP 2	bán hàng rong, xôi	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3008	trần huy cường	1975	276128478	114/ 7B Tổ 2 KP 2	lái xe taxi chợ hàng	kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3009	hồng thị cúc	1954	170315417	121 Tổ 2 KP 2	Bán vé số lưu động	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3010	bùi thị nga	1971	271788173	316/7B, Tổ 2 KP 2	bán hàng rong, rau	chợ kp10, An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3011	nguyễn thị yến lý	2000	241957187	16/3 Tổ 2 KP 2	phụ quán cà phê (không hút)đ	cư phố 1983, kp 2, tân Phú	01/05/2021	0	1.500.000		
3012	lê văn long	1989	271929448	20/3 Tổ 2 KP 2	học vẽ	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3013	huỳnh thanh nhứt	1987	371128502	14 Tổ 2 KP 2	học vẽ (không hút)đ	Cảng Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3014	cao thị liên hòa	1975	271348594	13/3B Tổ 2 KP 2	Thu gom phế liệu dẻo	p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3015	lạ thị nhiều	1967	272205474	115A Tổ 2 KP 2	Thu gom phế liệu dẻo	p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3016	hoàng cao minh dũng	1998	272788132	13/ 3a Tổ 2 KP 2	thợ xây	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3017	phan hoàng anh tuần	1993	272463273	115A Tổ 2 KP 2	thợ hồ	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3018	mai văn bảo	1995	194602282	2B Tổ 2 KP 2	chạy xe ôm	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3019	hà đình hợp	1981	182399108	12/1 Tổ 2 KP 2	thợ xây	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3020	đương văn tỉnh	1997	285653719	125 Tổ 2 KP 2	phụ xe	p. Long bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3021	trần quang long	1975	038075001240	10 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3022	nguyễn thị bích liên	1959	271599969	05 Tổ 2 KP 2	bán bu tư tiê đường	tổ 4, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3023	đặng văn cảnh	1985	271777185	18/3 Tổ 2 KP 2	bốc vác	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3024	chu đăng pháo	1984	272783352	18/3 Tổ 2 KP 2	chạy xe ôm	cổng bệnh viện Shing mac, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3025	bùi tiến thành	1991	132043892	6 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3026	bùi thị ánh tuyết	1990	271963791	102 tổ Tổ 2 KP 2	phụ quán cơm (không hđld)	cơm Báo Nhì, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3027	đương văn quyền	1994	060931859	16/3 Tổ 2 KP 2	thợ cơ khí	185 to 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3028	thiều thị thanh	1976	272920362	124/B Tổ 2 KP 2	Thu gom phế liệu dao	quanh kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3029	mai duy khánh	1978	381053498	23/3 Tổ 2 KP 2	thợ xây	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3030	nguyễn thị đư	1990	215172835	06 Tổ 2 KP 2	bán hàng rong (rau)	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3031	hồ văn hoàng	1991	183774305	10 Tổ 2 KP 2	thợ điện tử	tổ 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3032	lê thị thu hiền	1996	084196000821	11B/ 3 Tổ 2 KP 2	thợ làm tóc (không hđld)	18 Đường Văn Tron, Bưu Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3033	nguyễn thị dung	1990	272144397	110a Tổ 2 KP 2	giữ trẻ thuê	to 2, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3034	nguyễn văn kháng	1965	272198850	28/3 Tổ 2 KP 2	thợ xây	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3035	phạm văn tùng	1994	341850173	20/3 Tổ 2 KP 2	phụ quán cà phê (không hđld)	cà phê ông Bầu, kp 2 tân mai	01/05/2021	0	1.500.000		
3036	ngô thị cher	1956	170729788	12/1 Tổ 2 KP 2	lao động giúp việc gia đình	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Tuổi điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3037	hoàng văn vũ	1965	272623390	115 Tổ 2 KP 2	vận chuyển hàng hóa bằng xe máy	kp Thăng Lợi, Bình thắng, Dĩ An	01/05/2021	0	1.500.000		
3038	nguyễn văn báo	1964	272205210	126B Tổ 2 KP 2	chạy xe ôm	p.Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3039	hà văn bình	1979	245187083	8A, Tổ 2 KP 2	thợ hồ	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3040	vũ thi dung	1983	272870143	05 tổ 2 Tổ 2 KP 2	thợ may gia đình	to 2, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3041	nguyễn trung nguyên	1997	381762988	23/3 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	tổ 1, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3042	phạm thi nị	1990	381494072	23/3 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	đư án khu đô thị xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3043	nguyễn xuân thoi	1983	125277951	11A Tổ 2 KP 2	bán dầu hỏa lề đường	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3044	nguyễn thi hương	1980	186298487	12/1 Tổ 2 KP 2	sửa quần áo cũ	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3045	phạm thị thu hiền	1988	276128477	114/7B Tổ 2 KP 2	giữ trẻ thuê	tổ 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3046	nguyễn văn bực	1996	381869538	23/3 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	đư án khu đô thị xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3047	phạm quốc việt	1991	215096386	6 Tổ 3 KP 2	thợ bạc (kø HDL.D)	115, Phạm Văn Thuần p tam hoa	01/05/2021	0	1.500.000		
3048	nguyễn thi thu hồng	1995	264530854	116 Tổ 2 KP 2	Bán vé số lưu động	kp bình dương, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3049	phạm văn thông	1964	271339073	02 Tổ 2 KP 2	chạy xe ôm	cổng bệnh viện shingmax kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3050	nguyễn thi trúc linh	1993	334802016	10 Tổ 2 KP 2	phủ bán hàng bạc (không bán)	355, Búi Văn hóa, kp 5a, long bin	01/05/2021	0	1.500.000		
3051	nguyễn hoàng giang	1991	213221394	10 Tổ 2 KP 2	phủ bán hàng bạc (không bán)	355, Búi Văn hóa, kp 5a, long bin	01/05/2021	0	1.500.000		
3052	nguyễn duy thanh	1987	121606666	26A/3 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	đư án khu đô thị xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3053	phạm thị văn	1958	272269745	2A, Tổ 2 KP 2	bán hàng rong, rau	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3054	nguyễn thi huyền chung	1993	272831611	26A/ 3 Tổ 2 KP 2	bán nước giải khát lề đường	kp 2, 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3055	lê thị hòa	1960	120382033	26A/ 3 Tổ 2 KP 2	bán nước mía	công Bệnh viện shing mắc Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3056	bùi ngọc dương	1961	272269744	2A Tổ 2 KP 2	bốc vác	731 Phạm Văn Thuận p lam hiệp	01/05/2021	0	1.500.000		
3057	lương thị lộc	2001	044301004579	111B, Tổ 2 KP 2	thợ may gia đình	189 to 2 , kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3058	nguyễn hồng thanh	1965	272557118	14/3 Tổ 2 KP 2	vận chuyển hàng hóa bằng xe máy	kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3059	đặng văn việt	1984	381264337	23/3 Tổ 2 KP 2	thợ hồ	kp 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3060	trần thị ngân	1968	272488713	4 Tổ 2 KP 2	giữ trẻ thuê	tổ 2, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3061	Cù Thị Nga	1988	183641145	Tổ 12, KP2	Đan lát tại nhà	Tổ 12, KP2	01/05/2021	0	1.500.000		
3062	Hồ Thanh Tuấn	1978	320922303	Tổ 12, KP2	thu gom phế liệu đạo	KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3063	Lâm Hữu Duy	2003	385837928	31, Tổ 3, KP2	thợ Phun xâm thẩm mỹ (không hdl)	187, Phan Trung, KP2 Tân mai	01/05/2021	0	1.500.000		
3064	Nguyễn Lê Quỳnh Dương	1983	260942093	39, Tổ 9, KP2	Bán hàng rong, rau	Khu phố 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3065	Mai Thị Phương	1961	173733126	50, Tổ 21, KP2	bán vé số đạo	50, Tổ 21, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3066	Vũ Văn Tuấn	1976	172193299	36, Tổ 19, KP2	Bán hàng rong, xoài	Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3067	Vũ Thị Thu Hương	1975	272419605	Tổ 11, KP2	Thợ sơn nước	lưu động Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3068	Nguyễn Thị Hồng	1965	075165001224	Tổ 11, KP2	thu gom phế liệu đạo	quanh Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3069	Trương Văn Quân	1988	276026836	Tổ 13, KP2	Bốc vác	p. liô Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3070	Trương Văn Bình	1986	272782000	Tổ 13, KP2	phụ xe	Hố Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3071	Tống Thị Vinh	1961	272507002	Tổ 11, KP2	Giúp việc gia đình	Tổ 11, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3072	Lê Đức Hân	1987	271956968	502, Tổ 11, KP2	Thợ xây	Khu phố 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3073	Đào Văn Trung	1999	152241026	Tổ 11, KP2	phụ xe	Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3074	Vũ Thị Thu	1958	113393349	Tổ 11, KP2	Giúp việc gia đình	Tổ 11, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3075	Hồ Xuân Ngọc	1995	272386419	Tổ 11, KP2	phụ xe	Quốc lộ 51, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3076	Lê Mai Hương	1990	276129685	Tổ 11, KP2	Giúp việc gia đình	Tổ 11, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3077	Mai Thị Nhung	1960	170162684	Tổ 13, KP2	Giúp việc gia đình	Tổ 11, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3078	Hồ Văn Tú	1990	186664508	162, Tổ 4, KP2	Lái xe công nghệ 2 bánh	Biển Hòa, Đồng Nai, Sài Gòn	01/05/2021	0	1.500.000		
3079	Võ Thị Chuối	1958	190436302	62, Tổ 4, KP2	Giúp việc gia đình	KP2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3080	Trình Thị Thủy Vinh	1959	272169980	18N, Tổ 4, KP2	thu gom phế liệu dao	quanh KP2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3081	Nguyễn Thị Nga	1994	038194010999	Tổ 12, KP2	Bán bánh tráng trộn	Công chợ Bến Gỗ Long Bình Tân Trương An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3082	Mai Thị Giang	1976	272546918	Tổ 12, KP2	Bán nước mía lê đường	KP3, Phường Long Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3083	Lê Thị Khen	1968	370509014	Tổ 12, KP2	Giữ trẻ thuê	Tổ 12, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3084	Nguyễn Thị Hằng	1986	194264475	Tổ 12, KP2	tư làm lĩnh vực làm đẹp (mái)	Tổ 12, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3085	Vân Thị Tú	1959	190389194	523/2/41, Tổ 1, KP2	Giúp việc gia đình	523/2/41, Tổ 1, KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3086	Nguyễn Xuân Đô	1986	030086006037	40, Tổ 20, KP2	vận chuyển hàng hóa bằng xe tải	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3087	Nguyễn Thị Thảo	1969	272409840	73, Tổ 5, KP2	tap vụ (không hủi)	khó hàng vật liệu, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3088	Vũ Thị Huyền	1994	174009477	174, Tổ 5, KP2	Bảo mẫu (không hủi)	Mầm non Gấu Misa, Tổ 7, KP2	01/05/2021	0	1.500.000		
3089	Hồ Chúc Linh	1986	381335773	38, Tổ 5, KP2	bảo mẫu (không hủi)	Nhà trẻ Thủy An, Tổ 5, KP2	01/05/2021	0	1.500.000		
3090	Trần Thị Bích Vân	1980	351346922	90, Tổ 5, KP2	Bán bánh kẹp dao	KP2, Phường Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3091	Hoàng Bà Dấu	1963	272601801	303B, Tổ 5, Kp2	Phụ xe tải (không hdlđ)	cơ sở Hương Sơn, Kp3	01/05/2021	0	1.500.000		
3092	Hoàng Thị Thêu	1990	038190008933	305A, Tổ 5, Kp2	bảo mẫu (không hdlđ)	mầm non Hòa Mỹ, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3093	Trần Thị Hồng Vân	1989	197222029	76, Tổ 5, Kp2	bảo mẫu (không hdlđ)	Nhóm trẻ Thủy An, Tổ 5, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3094	Lê Thị Thanh Phương	1983	211737795	90, Tổ 5, Kp2	Bán rau củ quả dạo	Kp2, Phường Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3095	Nguyễn Thị Hạnh	1992	183835384	90, Tổ 5, Kp2	Bán hàng rong, rau củ	Kp2 và Kp1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3096	Trần Văn Quyền	2001	187797538	29, Tổ 5, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3097	Bùi Hoàng Tuấn	1973	271104149	43, Tổ 20, Kp2	phụ quán cơm (không hdlđ)	Đường số 9, Khu công nghiệp 1, Phường An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3098	Nguyễn Văn Nam	1994	272311079	23, Tổ 19, Kp2	Nhân viên bán hàng điện máy (không hdlđ)	Công ty Nguyễn Kim, 253 Phạm Văn Thuận, Tân Mai	01/05/2021	0	1.500.000		
3099	Hồng Long Hưng	1984	272795922	73, Tổ 19, Kp2	Bán củ tía gồ lẻ đường	759, Nguyễn Thị Thập, Quận 7, TP Hồ Chí Minh	01/05/2021	0	1.500.000		
3100	Nguyễn Thị Kim Hoa	1961	272259402	96, Tổ 18, Kp2	Đan hàng thủ công	96, Tổ 18, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3101	Phạm Hoài Anh	2004	276040825	15, Tổ 18, Kp2	Phụ xe (không hdlđ)	Phụ xe nhà anh Phong kp 1, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3102	Võ Ngọc Hùng	1980	272888841	28, Tổ 18, Kp2	Thợ nhôm kính	lưu dồng quanh Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3103	Nguyễn Thị Nguyệt	1961	270228546	11, Tổ 18, Kp2	Bảo mẫu (không hdlđ)	Nhóm trẻ Kim Ngân, 99/6A, Long Điền, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3104	Phạm Thị Khuê	1967	270737215	14, Tổ 18, Kp2	Bảo mẫu (không hdlđ)	Nhóm trẻ Kim Ngân, 99/6A, Long Điền, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3105	Phan Thế Hưng	1987	271990375	Tổ 18, Kp2	Lái xe tải chở hàng (không hdlđ)	Xưởng gạch Lê Na, Tân Cảng, Phước Tân, Long Thành	01/05/2021	0	1.500.000		
3106	Phạm Thị Kim Nhi	1983	271698756	70, Tổ 18, Kp2	thợ may gia đình	Tổ hợp may 16, Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3107	Đoàn Văn Khanh	2000	044200004661	81, Tổ 18, Kp2	Phụ xe	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3108	Nguyễn Thị Lái	1972	272582587	G35, Tổ 1, Kp2	Bán hàng rong(nước mía)	Kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3109	Lê Anh Công	1992	272247366	A7, tổ 1, kp2	thợ Sửa xe ô tô (không hđ/d)	Tổ 1, Kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3110	Nguyễn Trọng Tư	1984	172431997	257 TQ 10 Kp2	phụ xe	Khu vực Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3111	Phạm Thị Nga	1971	272169858	hẻm 2, 140, tổ 10, kp2	buôn bán nhỏ lẻ, cà phê	Kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3112	Bùi Trung Hải	1991	272477914	120, tổ 10, kp2	Lái xe taxi chở hàng	Biên Hòa, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3113	Bùi Thị Xuân	1993	187347899	tổ 10, kp2	bán hàng nhỏ lẻ (mỹ phẩm)	tổ 10, kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3114	Phạm Hoàng Thị Thu Hằng	1984	272326142	582, kp2	thu gom phân loại phế liệu	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3115	Nguyễn Thị Kim Cương	1973	350902538	tổ 10, kp2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3116	Lê Văn Anh	1983	271556418	tổ 10, kp2	buôn bán nhỏ lẻ, khoai, dưa	115 Nguyễn Khuyến, Trảng dài	01/05/2021	0	1.500.000		
3117	Lê Hoàng Kim Chi	2000	272749425	187, tổ 10, kp2	nhân viên Phục vụ (không hđ/d)	sân golf long thành	01/05/2021	0	1.500.000		
3118	Đỗ Văn Khương	1977	272945484	218, tổ 10, kp2	Lái xe taxi chở hàng	Biên Hòa, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3119	Vũ Thị Hiền Mai	2003	276022698	84/625, tổ 10, kp2	phụ nhà hàng (không hđ/d)	nhà hàng Thiên Ân p. tam hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3120	Nguyễn Quang Vinh	1971	272437207	217, tổ 10, kp2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3121	Nguyễn Văn Long	1967	271385771	tổ 10, kp2	thợ hồ	KP 2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3122	Trình Thanh Lập	1980	272988245	tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3123	Hàng Văn Trường	1981	272677989	160, tổ 10, kp2	thợ Cơ khí	kp2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3124	Nguyễn Minh Thủ	1977	271527846	149, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3125	Phạm Thị Liên	1954	272344921	210, tổ 10, kp2	giữ trẻ thuê	210, tổ 10, kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3126	Đỗ Văn Hiếu	1951	272358738	210, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3127	Trần Thanh Bình	1980	272445604	221, tổ 10, kp2	buôn bán nhỏ lẻ, cá	kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3128	Trần Duy Đăng	1965	272763931	286 tổ 10 kp2	buôn bán nhỏ lẻ, cá	kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3129	Nguyễn Văn Tùng	1978	276076053	97, tổ 10, mới kp2	thợ gia công đồ mộc	tổ 10, KP2	01/05/2021	0	1.500.000		
3130	Trần Văn Múi	1979	194146188	281, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3131	Dương Minh To	1969	381489087	tổ 10, kp2	thợ hồ	xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3132	Đỗ Đình Mạnh	1994	251031427	228, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3133	Phan Trọng Từ	1982	260946303	287, tổ 10, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3134	Phạm Long Hiồ	1985	272193270	228, tổ 10, kp2	thợ hồ	xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3135	Nguyễn Văn Thanh	1961	370319792	228, tổ 10, kp2	thợ hồ	xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3136	Nguyễn Văn Duy	1982	172426877	250, tổ 10, kp2	thợ hồ	xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3137	Hoàng Văn Thái	1991	272179248	259, tổ 10, kp2	Cơ khí	79 hẻm 8 tổ 18 ấp vườn dừa	01/05/2021	0	1.500.000		
3138	Huỳnh Mộng Diệp	1991	250855559	37, tổ 10, kp2	Thợ mộc	kp 3, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3139	Phạm Thanh Chương	1996	272678853	273, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3140	Nguyễn Mạnh Cẩm	1993	163303562	80, tổ, kp2	phụ xe tải	quận 2 thành phố hồ chí minh	01/05/2021	0	1.500.000		
3141	Trịnh Văn Dũng	1969	270945618	157, tổ 10, kp2	vận chuyển hàng hóa bằng ba gác máy	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3142	Lê Thị Diệu	1978	371740098	222, tổ 10, kp2	thợ uốn tóc	tổ 10, kp2, phường Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3143	Trần Văn Ghi	1976	381235632	222, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3144	Nguyễn Thị Thủy	1987	272973254	159, tổ 10, kp2	sửa quần áo	tổ 10, kp2, phường Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3145	Đào Ngọc Viên	1975	276128730	tổ 10, kp2	thợ khoan giếng thuê	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3146	Nguyễn Văn Bình	1979	365743178	tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3147	Tần Văn Khánh	1962	035062010942	225, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3148	Trình Hoài Anh	2001	272897101	209, tổ 10, kp2	phụ bán hàng tạp hóa	phường An Bình, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3149	Tần Tài Mỹ Thao	1993	272970125	245, tổ 10, kp2	buôn bán nhỏ lẻ, trà sữa	kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3150	Trình Quốc Toàn	1991	272144981	209, tổ 10, kp2	phụ bán hàng tạp hóa	phường An Bình, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3151	Hoàng Ngọc Anh	1996	241527180	tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3152	Phan Thị Liễu	1978	381257418	tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3153	Cao Thị Nhật	1995	321602815	228, tổ 10, kp2	phụ quán ăn	Phố Hương, tổ 1, kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3154	Nguyễn Phương Bảo Ngọc	1999	272898788	tổ 10, kp2	thợ cắt tóc (không buổi)	kp 1, Tân Hạnh, Biên Hòa, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3155	Trần Văn Thanh	1989	285751096	293, tổ 10, kp2	Lái xe mô tô 2 bánh	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3156	Vũ Văn Tâm	1974	272379903	246, tổ 10, kp2	thợ hàn tự do	lưu động p. Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3157	Điền Thị Thời	1986	285101719	tổ 10, kp2	phụ quán ăn (không buổi)	quận Bàn, to 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3158	Tần Thị Hương	1976	351245283	228, tổ 10, kp2	thợ hồ	xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3159	Lương Thị Hằng	1998	051014986	228, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3160	Nguyễn Văn Chiêm	1971	272976235	195, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3161	Nguyễn Đăng Hải	1966	272357610	243, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3162	Nguyễn Thị Quyền	1975	272883125	211, tổ 10, kp2	thợ may gia đình	tổ 10, kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3163	Lê Bá Hiếu	1985	276002121	250, tổ 10, kp2	Lái xe công nghệ 2 bánh	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3164	Trần Thanh Tuấn	1975	023656912	228, tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3165	Đặng Đức Huy	1999	272857031	279, tổ 10, kp2	Thợ xây	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3166	Trần Công Hào	1988	121650550	tổ 10, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3167	Nguyễn Thị Phương	1982	113369482	tổ 10, kp2	bán trái cây vỉa hè	tổ 10, kp2, phường long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3168	Nguyễn Bá Hoàn	1982	113103649	tổ 10, kp2	chạy xe bus gác ván chuyên hàng hóa	long bình tân, biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3169	Ngô Thị Mai	1965	272544754	226, tổ 10, kp2	bán xôi	long bình tân, biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3170	Trần Thanh Phong	1997	272534493	15, tổ 10, kp2	sửa xe lẻ đường	tổ 10, kp2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3171	Hồ Chí Công	1994	385665972	tổ 10, kp2	thợ hồ	An hòa, Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3172	Lê Thị Ngân	1986	276002120	250, tổ 10, kp2	phụ xe	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3173	Nguyễn Trọng Vinh	1979	272866971	tổ 10, kp2	Tài xế xe tải chở hàng	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3174	Trần Văn Dũng	1976	363703608	tổ 10, kp2	Thợ phụ cơ khí	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3175	Nguyễn Bá Hoat	1967	272205406	205, tổ 10, kp2	Tài xế xe tải chở hàng	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3176	Chu Thị Yến	1979	121971772	541b, tổ 12, kp2	bán bình mỹ đạo	kp3, phường long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3177	Phạm Văn Tuấn	1980	272895258	258, tổ 10, kp2	lái xe tải chở hàng	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3178	Ngô Thành Quốc Bảo	1964	075064000815	328A, Tổ 10, KP2	tài xế xe chở khách 4 chỗ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3179	Mai Thị Hương	1991	173055664	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3180	Nguyễn Thị Thới	1960	170490233	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3181	Đổng Thị Hạnh	1983	173755176	hẻm 601, tổ 10, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3182	Vô Thanh Nhân	2001	272988242	344, tổ 10, kp2	nhân viên phòng gym (không fullt)	Gym Ngọc Hải, kp 1 Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3183	Hồ Thị Tinh	1971	038171002109	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3184	Trần Thị Loan	1989	038189010177	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3185	Bùi Văn Hoàng	1986	174663423	tổ 9, kp2	phụ xe	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3186	Mai Văn Mạnh	1972	173744269	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3187	Bùi Thị Nguyễn	1955	170490083	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3188	Mai Thị Hiền	2002	038302005545	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3189	Nguyễn Văn Tùng	1981	365506535	tổ 9, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3190	Phan Văn Lương	1993	365917143	tổ 9, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3191	Nguyễn Đình Chiến	2002	038202002350	tổ 9, kp2	Phục vụ nhà hàng (không fullt)	kp 3, Long Bình Tân, (nhà hàng tuần nhật)	01/05/2021	0	1.500.000		
3192	Tăng Thị Nga	1971	200470205	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3193	Nguyễn Chế Linh	1985	365506543	tổ 9, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3194	Trần Văn Báu	1972	351020331	601/59 tổ 9 kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3195	Thạch Thị Diệu	1983	334394989	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3196	Lê Thị Thuê	1975	038175001674	tổ 9, kp2	thủ gom phế liệu dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3197	Nguyễn Thị Hòa	1997	174665186	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3198	Nguyễn Trần Minh Dương	1992	272082421	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3199	Nguyễn Thị Phương	1963	350769647	tổ 9, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3200	Nguyễn Đình Chung	1996	038096004656	tổ 9, kp2	Phục vụ nhà hàng (không hẳn)	kp 3, Long Bình Tân, (nhà hàng tuần mặp)	01/05/2021	0	1.500.000		
3201	Đặng Văn Tiến	1996	231162543	tổ 9, kp2	làm cửa sắt thiê	cầu ván, xóm trâu An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3202	Nguyễn Thị Thảo	1973	272648639	373A1, tổ 9, kp2	thợ may gia đình	373A1, tổ 9, kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3203	Trần Thị Kim Loan	1982	046182001178	tổ 9, kp2	Làm nail	tổ 9, kp2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3204	Nguyễn Văn Hùng	1983	173025240	tổ 9, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3205	Nguyễn Văn Khoa	1953	272376297	hẻm 601, tổ 9, kp2	phân loại phế liệu thuê	hẻm 601, tổ 9 kp 3a long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3206	Lưu Văn Tĩnh	1981	272470516	tổ 9, kp2	Lái xe tải chở hàng	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3207	Trịnh Minh Đức	2002	038202006124	601/59 tổ 9 kp2	sửa xe ô tô lưu động	đọc khu công nghiệp biên hòa 2	01/05/2021	0	1.500.000		
3208	Đào Văn Cường	1983	038083006295	601/301 tổ 10, kp 2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3209	Đàm Văn Đức	1981	271622035	tổ 9, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3210	Nguyễn Đình Quang	1986	272917388	tổ 9, kp2	phấn loại phế liệu thuê	hẻm 601, tổ 9 kp 3a -	01/05/2021	0	1.500.000		
3211	Nguyễn Văn Thanh	1971	271697089	tổ 9, kp2	tải xe chở khách	kp2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3212	Ta Hồng Quán	1972	271484992	tổ 9, kp2	thợ điện lạnh	lưu động p. Long Bình Tân,	01/05/2021	0	1.500.000		
3213	Nguyễn Văn Dũng	1995	276041450	tổ 9, kp2	Phụ xe	khu công nghiệp AMATA	01/05/2021	0	1.500.000		
3214	Nguyễn Văn Huỳnh	1973	272807249	hẻm 601, tổ 9, kp2	Thợ xây	Đồng Nai, Bình Dương	01/05/2021	0	1.500.000		
3215	Bùi Thanh Tuấn	1974	331211557	tổ 9, kp2	Lái xe mô tô 2 bánh	kp2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3216	Trần Ngọc Vinh	1993	038093013775	tổ 9, kp2	phụ làm đá hoa cương	kp Hương Phước, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3217	Nguyễn Văn Thanh	1973	272920612	tổ 9, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3218	Tương Y Quân	1981	271434768	tổ 9, kp2	giúp việc gia đình	kp 3, Long Bình Tân,	01/05/2021	0	1.500.000		
3219	Bùi Thị Hồng	1997	174640995	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	kp2, Long Bình Tân,	01/05/2021	0	1.500.000		
3220	Nguyễn Thị Thanh	1983	172161045	601/2 tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3221	Nguyễn Văn Duy	1990	331752676	tổ 9, kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3222	Tổng Đặng Khoa	1999	272735629	tổ 9, kp2	thợ cơ khí	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân,	01/05/2021	0	1.500.000		
3223	Trần Thị Loan	1994	038194007807	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Biên Hòa, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3224	Trần Văn Nam	1998	175022460	tổ 9, kp2	phụ làm đá hoa cương	kp2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3225	Trần Văn Phương	1987	038087019001	tổ 9, kp2	bán kem dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3226	Mai Thị Lương	1992	173045164	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3227	Hà Thị Cẩm Vân	1981	321376690	601/301 tổ 10, kp 2	thợ hồ	kp 1, 2 Long Bình Tân,	01/05/2021	0	1.500.000		
3228	Lê Bà Đại	1990	038090005954	tổ 9, kp2	phụ xe (không hđld)	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân,	01/05/2021	0	1.500.000		
3229	Cao Văn Thanh	1990	174733459	tổ 9, kp2	phụ xe (không hđld)	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân,	01/05/2021	0	1.500.000		
3230	Ngô Văn Lập	1981	331543007	tổ 9, kp2	Lái xe mô tô 2 bánh	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân,	01/05/2021	0	1.500.000		
3231	Nguyễn Văn Hòa	1980	272704486	tổ 9, kp2	Lái xe công nghệ 2 bánh	Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3232	Vũ Mạnh Hùng	1954	272386808	376A, tổ 9, kp2	Lái xe mô tô 2 bánh	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3233	Vũ Ngọc Linh	1991	272053664	58A1, tổ 15, kp2	vận chuyển hàng hóa hàng xe máy	tổ 15, kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3234	Nguyễn Thị Thanh Hương	1982	250797709	nhà công vụ s/r 309, tổ 15 kp2	giữ xe thuê	kp1, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		

193

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3235	Mai Hưng Vũ	1994	173750793	tổ 9, kp2	phụ quán ăn hải sản (không hdlđ)	495, Phạm Văn Đồng, P13, Bình Thạnh	01/05/2021	0	1.500.000		
3236	Trần Mạnh Thương	1984	271696674	382A, tổ 9, kp2	lái xe tải chở hàng	ấp Trầu, xã Phước Thái, Long Thành	01/05/2021	0	1.500.000		
3237	Nguyễn Hồng Thái	1979	131282539	tổ 9, kp2	Thợ xây	kp3, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3238	Phùng Văn Thống	1963	135695549	tổ 9, kp2	bán hàng rong, rau	kp3, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3239	Nguyễn Tuấn Dũng	1966	310677630	324A, tổ 9, kp2	lái xe tải chở hàng	kp3, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3240	Mai Thị Hương	1961	178733162	343B, tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân - Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3241	Nguyễn Văn Thảo	1962	170385575	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3242	Tống Thị Điện	1958	276070248	tổ 9, kp2	lao động giúp việc gia đình	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3243	Nguyễn Thị Thu	1974	094140000707	tổ 9, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3244	Nguyễn Văn Tý	1988	351925945	tổ 9, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3245	Ngô Văn Cẩm	1983	272807200	tổ 9, kp2	thợ cơ khí	Tổ 3, kp 3, Phường Tân Vạn	01/05/2021	0	1.500.000		
3246	Phạm Thị Sà	1988	351925962	tổ 9, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3247	Nguyễn Thị Huệ	1959	272486531	tổ 9, kp2	phụ quán ăn (không hdlđ)	quan cem tổ 7, kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3248	Tống Quốc Tinh	1990	272144385	367, tổ 9, kp2	thợ điện tử (không hdlđ)	ấp 3, xã Hố Nai 3	01/05/2021	0	1.500.000		
3249	Tiền Ngọc Châu	1982	365396663	tổ 9, kp2	giúp việc gia đình	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3250	Đặng Chánh Thơ	1965	092065001557	tổ 9, kp2	thợ hồ	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3251	Mai Văn Hòa	1980	172166130	tổ 9, kp2	thợ hồ	kp2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3252	Võ Hoài Hân	1995	301553091	hẻm 619, tổ 9, kp2	Thợ xây	kp 2 -	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và giải rõ họ tên	Ghi chú
3253	Lê Minh Hùng	1965	350223356	601/301, kp2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3254	Trần Thanh Tâm	2001	272969958	tổ 9, kp2	phụ bán hàng quần áo (không hdld)	Quận 9, Thủ Đức	01/05/2021	0	1.500.000		
3255	Trần Thanh Lâm	1979	272959020	tổ 9, kp2	phụ bán rau củ (không hdld)	Quận 9, Thủ Đức	01/05/2021	0	1.500.000		
3256	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	1977	272969834	tổ 9, kp2	phụ bán rau củ (không hdld)	Quận 9, Thủ Đức	01/05/2021	0	1.500.000		
3257	Trần Thanh Dũ	1975	276012256	tổ 10, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3258	Tổng Minh Sơn	1958	270722021	tổ 9, kp2	thợ gọt phết hiệu dao	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3259	Đỗ Ngọc Từ	1961	170490250	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3260	Trần Thủy An	1973	272561923	hẻm 601, tổ 9, kp2	thợ may gia đình	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3261	Công Tăng Tôn Nữ Lệ Chi	1939	220270708	tổ 9, kp2	bán quần áo lễ đường	chợ tam khu phố 2	01/05/2021	0	1.500.000		
3262	Phạm Ngọc Ánh	1998	272766892	tổ 9, kp2	phụ bán thức ăn nhanh (không HDLD)	cửa hàng Lotteria bực Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3263	Võ Văn Thắng	1992	272487886	hẻm 619, tổ 9, kp2	thợ điện lạnh	Lưu động khu vực Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3264	Đặng Thị Hà	1990	301263112	hẻm 619, tổ 9, kp2	thợ hồ	Lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3265	Đặng Văn Thắm	1964	300466358	hẻm 619, tổ 9, kp2	Thợ xây	kp 2 -	01/05/2021	0	1.500.000		
3266	Phạm Văn Quý	1956	022868733	tổ 9, kp2	phụ bán hàng gạo	chợ Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3267	Mai Thị Hiệp	1965	173751132	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3268	Nguyễn Hữu Danh	1992	272386925	tổ 9, kp2	thợ điện dân dụng	xã Bình Minh, huyện Trảng Borm	01/05/2021	0	1.500.000		
3269	Hồ Thị Hoa	1992	276106235	tổ 9, kp2	thợ may gia đình	khu phố 1, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3270	Nguyễn Thị Chức	1997	272645051	tổ 9, kp2	phụ làm bánh tét (không hdld)	phường Thống Nhất, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3271	Nguyễn Hữu Dòn	1975	272386296	tổ 9, kp2	thợ điện dân dụng	xã Bình Minh, huyện Trảng Bom	01/05/2021	0	1.500.000		
3272	Phạm Công Thành	1991	272286522	tổ 9, kp2	bốc vác	bige Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3273	Nguyễn Hoàng Nghiêm	1991	365774064	tổ 9, kp2	bốc vác	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3274	Võ Văn Triều	1970	272748499	373a, tổ, kp2	lái xe	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3275	Võ Thị Lan Đài	1997	272642158	344, quốc lộ 51, tổ 10, kp2	thợ Phun xâm thẩm mỹ (không hdlđ)	kp 1, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3276	Tống Ngọc Diễm	1960	270980725	tổ 9, kp2	chạy xe ôm	kp2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3277	Trần Hữu Tháo	1974	385620980	tổ 9, kp2	lao động giúp việc gia đình	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3278	Nguyễn Văn Khôi	1987	365607853	tổ 9, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3279	Lê Thị Thu	1972	001172026639	328A, Tổ 10, KP2	lao động giúp việc gia đình	phường Trương thọ, Thủ Đức	01/05/2021	0	1.500.000		
3280	Nguyễn Văn Linh	1973	365016709	tổ 9, kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3281	Mai Thị Bắc Giang	1986	172192436	tổ 9, kp2	bán vé số dạo	tổ 9, kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3282	Trần Văn Thực	1954	272389392	tổ 9, kp2	thợ may gia đình	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3283	Bùi Thị Lan	1983	272446737	531A1 tổ 15, kp2	Phụ bếp (không hdlđ)	nhà hàng Thảo Nguyên xã An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3284	Hoàng Sỹ Hùng	1971	276106702	tổ 9, kp2	bốc vác	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3285	Nguyễn Văn Cường	1988	172637137	tổ 10, kp2	Lái xe công nghệ 2 bánh	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3286	Lê Hà My	1985	221112976	287, tổ 10, kp2	Phu bếp (không hdlđ)	nhà hàng Thảo Nguyên xã An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3287	Nguyễn Văn Tuấn	1984	272916364	Tổ 10, Kp2	thợ mộc	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3288	Nguyễn Xuân Thảo	1983	173402147	213, Tổ 10, Kp2	Bốc vác	Biên Hòa, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3289	Nguyễn Tấn Lộc	1992	301420911	Hẻm 2, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3290	Đình Hoàng Thanh	1982	311664760	96, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3291	Nguyễn Bá Ánh	1985	034085006696	Tổ 10, Kp2	Lái xe tài xế hàng	Xã Bình Minh, Trảng Bom	01/05/2021	0	1.500.000		
3292	Phạm Huy Thiên	1958	272319541	46, Tổ 10, Kp2	Lái xe mô tô 2 bánh	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3293	Nông Thị Hương	1984	241420118	162, Tổ 10, Kp2	thợ Cắt tóc	162, Tổ 10, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3294	Lê Văn Toàn	1973	271855083	168, Tổ 10, Kp2	Làm mộc	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3295	Lâm Thị Hải	1978	272189750	164-165, Tổ 10, Kp2	Huấn luyện viên gym (không huấn)	Gym Aerobic Ngọc Hải, Tổ 10, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3296	Nguyễn Thị Kim Cương	1975	381184936	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3297	Nguyễn Thị Thu Lan	1964	272577905	67, Tổ 10, Kp2	giữ trẻ thuê	67, Tổ 10, Kp2 long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3298	Phan Thị Thanh Thủy	1990	264283819	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3299	Trần Văn Dòng	1993	264395679	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3300	Mai Thanh Bình	1974	272782112	234, hẻm 1, Tổ 10, Kp2	lái xe chở khách (29 chỗ)	Bến xe miền Đông, TP Hồ Chí Minh	01/05/2021	0	1.500.000		
3301	Nguyễn Quốc Vương	1998	272698359	304, Tổ 10, Kp2	Bếp việc	Biên Hòa, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3302	Lê Bá Kiêm	1992	038092004963	257, Tổ 10, Kp2	Phu xe	Biên Hòa, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3303	Nguyễn Trọng Kiên	1980	272687531	248, Tổ 10, Kp2	Lái xe hút hầm cầu	Biên Hòa, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3304	Nguyễn Việt Xương	1987	272831535	280, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3305	Nguyễn Tiến Lực	1993	173423250	Tổ 10, Kp2	Lái xe hút hầm cầu	Biên Hòa, Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3306	Mai Thị Thu	1967	272498124	42, tổ 10, Kp2	Bom và xe	42, Tổ 10, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3307	Lê Bá Cảnh	1990	038090018090	257, Tổ 10, Kp2	Lái xe hút hầm cầu	Biển Hòa , Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3308	Ngô Quốc Uyển	1975	272298910	474, Tổ 10, Kp2	Khoan giếng	Biển Hòa , Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3309	Lê Huy Vũ	2000	261498961	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	lưu động khu vực Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3310	Bùi Minh Hoàng	1987	321234702	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Tổ 14, Kp8a, Phường Long Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3311	Đỗ Quang Tuấn	1966	271202975	163, Tổ 10, Kp2	Sơn nước	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3312	Trần Thị Loan	1975	271545301	Tổ 10, Kp2	Thợ mộc	CT Tư nhân Gỗ Thuận Tiến Phát	01/05/2021	0	1.500.000		
3313	Nguyễn Thị Thái-Trang Kim	1970	024945531	228, Tổ 10, Kp2	Giúp việc gia đình	Phường Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3314	Phạm Hùng Thắng	1980	037080001089	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3315	Nguyễn Việt Long	1995	050987388	Tổ 10, Kp2	Phụ tạp hóa	Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3316	Phạm Minh Sơn	1998	261509783	105, Tổ 10, Kp2	Thợ cơ khí	Kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3317	Trần Thị Kim Nga	2000	241837608	185, Tổ 10, Kp2	phụ quán cà phê (không hdlđ)	Quán CF Đẳng Cấp, Kp Bình Dương	01/05/2021	0	1.500.000		
3318	Bùi Thị Hà	1965	260615726	105, Tổ 10, Kp2	nhân viên Massage dưỡng sinh (không hdlđ)	Tổ 11, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3319	Châu Thị Thành	1965	272156231	Tổ 10, Kp2	thu gom phế liệu dao	Kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3320	Nguyễn Văn Tân	1973	272345858	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3321	Nguyễn Hùng Vĩ	1996	060096001523	222, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3322	Huỳnh Ánh Dương	1986	225320841	222, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3323	Nguyễn Văn Vui	1989	172739298	175, Tổ 10, Kp2	Lái xe taxi chợ hàng	175, Tổ 10, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3324	Phạm Văn Thắng	1979	272098966	231, Tổ 10, Kp2	Thợ sơn nước	lưu động p. Long Bình Tân,	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3325	Mai Văn Toàn	1989	173268618	34, Tổ 10, Kp2	thợ sửa điện Điện, ông nước	lưu động kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3326	Lê Thế Phương	1980	172098913	34, Tổ 10, Kp2	thợ sửa điện Điện, ông nước	lưu động kp 2, Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3327	Đặng Văn Tuấn	1976	272359145	552, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Xã Suối Rao, Châu Đức, Bà Rịa	01/05/2021	0	1.500.000		
3328	Nguyễn Văn Nô	1975	385574953	131, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3329	Trần Văn Bích	1979	272427466	148, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3330	Hoàng Xuân Đoàn	1979	121269097	142, Tổ 10, Kp2	Lái xe tải chở hàng	kp Hương Phước, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3331	Lê Văn Phúc	1966	381007584	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3332	Nguyễn Hữu Sỹ	1991	272297264	Tổ 10, Kp2	thợ gom phế liệu dao	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3333	Nguyễn Văn Cầu	1975	381800282	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3334	Cao Thanh Truyền	1975	381192154	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3335	Lê Thị Hồng	1974	260824345	131, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3336	Nguyễn Văn Nguyễn	1993	385566469	131B, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3337	Nguyễn Thị Nhân	1960	038160003667	Tổ 10, Kp2	thợ gom phế liệu dao	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3338	Phạm Văn Tình	1974	381556411	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	công trình Aqua, xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3339	Nguyễn Thị Túa	1957	350517818	Tổ 10, Kp2	Bán vé số	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3340	Nguyễn Thị Trang	1996	038196007254	259, Tổ 10, Kp2	Thợ may	20, Tổ 16, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3341	Nguyễn Thanh Từ	1976	272386942	Tổ 11, Kp2	thợ hồ	Tổ 11, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3342	Phạm Thị Nhung	1970	272298990	117, Tổ 10, Kp2	Buôn bán nhỏ lẻ (cháu chiến)	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3343	Đỗ Thị Hoa Quỳnh	1997	272623089	171, Tổ 10, Kp2	Thợ may gia đình	Kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3344	Lê Văn Hoài	1994	212268370	66, Tổ 10, Kp2	Bán kem dạo	Kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3345	Trình Thị Hiền	1968	272966209	298, Tổ 10, Kp2	phụ quán ăn gia đình (không hdl)	Quán ăn Thảo, Bến Gỗ An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3346	Lương Sỹ Đăng	1963	272039930	301, Hẻm 1, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3347	Bùi Nam Dân	1975	036075011546	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3348	Mai Sỹ Tùng	1989	173280479	313, Tổ 10, Kp2	Phụ xe tải	1970, Võ Nguyên Giáp, Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3349	Đinh Tiến Sơn	1996	044096000041	293, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3350	Nguyễn Minh Hoàng	1979	271389989	304, Tổ 10, Kp2	Tài xế xe tải chở hàng	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3351	Trương Thị Hạ	1973	272237859	305, Tổ 10, Kp2	Thợ may gia đình	305, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3352	Đào Hữu Dũng	1973	272445209	309, Tổ 10, Kp2	thợ điện cơ	Kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3353	Phạm Thu Hương	1969	271476495	295, Tổ 10, Kp2	phụ quán ăn gia đình (không hdl)	Quán ăn Thảo, Bến Gỗ An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3354	Đỗ Thị Thơm	1970	272940761	294, Tổ 10, Kp2	Bán hàng rong (nón)	Cầu vượt Suối Tiên	01/05/2021	0	1.500.000		
3355	Lê Đức Tương	1992	197294378	34, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3356	Trương Văn Đình	1963	272600006	18, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3357	Lê Thị Tuyết	1966	272298867	35, Tổ 10, Kp2	sửa quần áo cũ	35, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3358	Võ Văn Giáp	1958	272298866	35, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3359	Hoàng Văn Mộc	1959	272079918	312, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3360	Phạm Thị Cúc	1962	270675049	312, Tổ 10, Kp2	Bán bánh mì que lề đường	đường Ngô Quyền, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CNND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3361	Nguyễn Trung Hưng	1993	272178252	193, Tổ 10, Kp2	Lái xe mô tô 2 bánh	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3362	Đỗ Lê Quý	1983	271599665	38, Tổ 10, Kp2	bán quần áo lề đường	q1 51, kp 2 Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3363	Nguyễn Công Hiếu	1985	271909506	193, Tổ 10, Kp2	Lái xe chở khách	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3364	Huỳnh Thị Gạn	1982	276068599	193, Tổ 10, Kp2	Bán bánh mì nhỏ lẻ	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3365	Nguyễn Huỳnh Trọng Hiếu	2003	079203015146	77, Tổ 10, Kp2	lao động giúp việc gia đình	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3366	Phùng Thị Tuyết Trâm	1983	023887318	77, Tổ 10, Kp2	lao động giúp việc gia đình	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3367	Phùng Thế Anh	1982	023749780	77, Tổ 10, Kp2	Lái xe mô tô 2 bánh	Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3368	Võ Thanh Trung	2002	272950505	102, Tổ 10, Kp2	thợ Điện lạnh	54, Kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3369	Võ Hoàng Minh	1970	271021046	59, Hẻm 625, Tổ 10, Kp2	Sửa xe máy	59, Hẻm 625, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3370	Võ Thu Hương	2000	272766169	59, Hẻm 625, Tổ 10, Kp2	phụ quán ăn (không biết)	Lầu bỏ Sài Gòn, 1135, Đường Nguyễn Ái quốc, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3371	Nguyễn Thanh Tùng	1989	272369144	54, Tổ 10, Kp2	thợ điện lạnh	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3372	Mai Thị Yến Linh	1997	301624559	54, Tổ 10, Kp2	Bán nước mía vỉa hè	54, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3373	Nguyễn Văn Quân	1978	271489089	79, Tổ 10, Kp2	thợ cơ khí	lao động p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3374	Lê Thị Hoa	1973	271442347	52, Tổ 10, Kp2	lao động Giúp việc gia đình	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3375	Trần Văn Linh	1977	271661053	65, Tổ 10, Kp2	Sửa xe máy	65, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3376	Trương Thị Tâm	1988	272398892	73, Tổ 10, Kp2	Làm tóc, nail	73, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3377	Không Thị Hiền	1965	272219576	249, Tổ 10, Kp2	Bán bún tươi vỉa hè	q1 51, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3378	Hoàng Thị Ngân	1988	271885494	128, Tổ 10, Kp2	Bán bánh mì vỉa hè	to 10, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3379	Lê Thị Nhung	1991	272466908	62, Tổ 10, Kp2	Làm tóc	62, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3380	Lại Thị Sáu	1972	272269996	68, Tổ 10, Kp2	Máy gia công tại nhà	68, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3381	Hoàng Thị Khuyên	1964	272433753	61, Tổ 10, Kp2	lao động Giúp việc gia đình	Kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3382	Phạm Thị Hương	1963	184067385	Tổ 10, Kp2	tập vụ (không hđld)	Công ty Không gian xanh, p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3383	Phạm Minh Hiếu	1999	272649445	Tổ 10, Kp2	Lái xe mô tô 2 bánh	Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3384	Nguyễn Thị Phương	1985	049185000367	181, Tổ 10, Kp2	Thợ may gia đình	181, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3385	Nguyễn Văn Thanh	1972	272298843	178, Tổ 10, Kp2	Lái xe chở khách (29 chỗ)	p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3386	Đinh Tuấn Thanh	1981	363540681	Tổ 10, Kp2	Lái xe tải chở hàng (không hđld)	Công ty Hiệp Phương Phát, p. long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3387	Nguyễn Văn Tấn	1984	060720482	Tổ 10, Kp2	Lái xe tải chở hàng (không hđld)	Vật liệu xây dựng Xuân Tiên 3, An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3388	Đinh Hiền Huỳnh	1977	271489373	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3389	Trương Văn Hoàn	1993	038093017582	175, Tổ 10, Kp2	Phụ xe tải	175, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3390	Nguyễn Thị Diệu	1988	172736368	175, Tổ 10, Kp2	Bán vé số	Kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3391	Tống Xuân Nam	1983	272477361	216, Tổ 10, Kp2	Lái xe chở khách (4 chỗ)	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3392	Nguyễn Hoài Thanh	1990	381439667	96, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Tổ 10, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		
3393	Đỗ Xuân Lực	1967	272583795	171, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3394	Từ Ngọc Phi	1970	270806078	Tổ 10, Kp2	vận chuyển hàng hóa bằng xe máy	kp 1, 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3395	Lê Hoàng Nam	2002	276029078	Tổ 10, Kp2	vận chuyển hàng hóa bằng xe tải	Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3396	Nguyễn Thị Thu	1960	270737094	Tổ 10, Kp2	Giúp việc gia đình	Tổ 10, Kp2	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3397	Hoàng Thị Vĩ	1952	038152013843	179, Tổ 10, Kp2	tạp vụ (không hold)	Tòa nhà Sonadezi, tầng 6 Ngã 4 Vũng Tàu	01/05/2021	0	1.500.000		
3398	Trần Thị Thương	1985	272749688	177, Tổ 10, Kp2	Thợ may gia đình	177, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3399	Lê Tiến Công	1970	272327657	Tổ 10, Kp2	thợ xây	lưu động Di theo công trình trong Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3400	Phạm Văn Hà	1982	276029017	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	60/28, Ngõ Thị Nhâm, Nhì Đồng 2, Dị An	01/05/2021	0	1.500.000		
3401	Đỗ Lê Hải	1979	272535378	69, Tổ 10, Kp2	Lái xe công nghệ 2 bánh	Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3402	Trương Văn Hạnh	1967	272357381	99, Tổ 10, Kp2	Bác vắc	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3403	Trần Kim Nhi	1977	331551368	96, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3404	Nguyễn đức Cường	1969	271493666	Tổ 10, Kp2	Bác vắc	cổng Khu công nghiệp 2	01/05/2021	0	1.500.000		
3405	Nguyễn Thị Huệ	1989	276107472	Tổ 10, Kp2	Cắt tóc	Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3406	Hà Xuân Long	1973	194150729	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3407	Thái Thanh Thảo	1985	351618080	228, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3408	Ngô Đình Chiến	1972	025036380	302, Tổ 10, Kp2	Bán nước sắn, bi đào lê đường	cổng Bệnh viện Shing max Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3409	Tổng Day Sơn	1987	272698040	311, Tổ 10, Kp2	Thợ sửa xe máy	kp 2, Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3410	Lý Thị Kim Dung	1981	272828354	304, Tổ 10, Kp2	lao động Giúp việc gia đình	kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3411	Trình Thị Hồng Linh	1957	272119446	299, Tổ 10, Kp2	giao công hàng dân lực	299, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3412	Nguyễn Thị Bé	1959	183870380	310, Tổ 10, Kp2	thu gom phế liệu dao	quanh Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3413	Nguyễn Thị Kim Linh	1987	272959257	413/8, Tổ 10, Kp2	Bán xôi và bánh dẻo	kp 1, 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3414	Đinh Thanh Giàu	2003	272965694	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3415	Bùi Vương Tỹ Căn	2000	272828435	98A, Tổ 10, Kp2	Phụ xe Container	Khu vực Bình Dương	01/05/2021	0	1.500.000		
3416	Tăng Văn Truyền	1960	271202886	265, Tổ 10, Kp2	vận chuyển hàng hóa bằng xe máy	Kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3417	Lê Minh Quốc	1986	183576039	130, Tổ 10, Kp2	phụ quán ăn (không hdlđ)	Cm Niều Thanh Thủy, đường Đồng Khởi, Tân Hiệp	01/05/2021	0	1.500.000		
3418	Quách Thị Vân	1985	172997070	Tổ 10, Kp2	phụ quán ăn (không hdlđ)	Cm Niều Thanh Thủy, đường Đồng Khởi, Tân Hiệp	01/05/2021	0	1.500.000		
3419	Nguyễn Quốc Lập	1987	113322964	Tổ 10, Kp2	Bốc vác	Ấp 6, Xã Thiện Tâm, Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1.500.000		
3420	Nguyễn Thị Năm	1956	272533516	90, Tổ 10, Kp2	giữ trẻ thuê	90, Tổ 10, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3421	Trần Văn Thanh	1984	381584211	Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Công trình xây dựng Mỹ Xuân B, Bà Rịa Vũng tàu	01/05/2021	0	1.500.000		
3422	Đỗ Thị Cảnh	1969	385677934	Tổ 10, Kp2	Bán hàng rong (cá)	Kp2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3423	Ta Thị Nam	1950	281119712	Tổ 15, Kp2	lao động giúp việc gia đình	Tổ 15, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3424	Đỗ Đăng Báo	1973	272237807	406, Tổ 10, Kp2	Lái xe mô tô 2 bánh	Công bệnh viện Shingmark	01/05/2021	0	1.500.000		
3425	Lê Văn Đình	1997	272726140	610, Tổ 10, Kp2	Bốc vác	Vật liệu xây dựng Thành Lợi, Kp2, long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3426	Nguyễn Thị Liên	1978	271307927	101, Tổ 1, Kp2	Giữ trẻ thuê	101, Tổ 1, Kp2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3427	Nguyễn Việt Cường	1975	381464861	131, Tổ 10, Kp2	thợ hồ	Long Bình Tân, Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3428	Trần Thị Nga	1977	272739291	Tổ 12 - Kp 2	phụ xe buýt (không hdlđ)	Biên hòa đi Nhơn trạch	01/05/2021	0	1.500.000		
3429	Lê Đức Hải	1988	272895158	Tổ 12 - Kp 2	Tài xế xe Buýt	Lưu động khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3430	Nguyễn Bá Tiến	1990	272156649	72/15, Tổ 12 - KP 2	thợ cơ khí	Tổ 12, Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3431	Trương Ngọc Vinh	1978	271388828	72/14, Tổ 12 - KP 2	thợ cơ khí	Tổ 12, Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3432	Lê Việt Tân	1993	173547949	Tổ 12 - Kp 2	thu gom phế liệu dao	p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3433	Đỗ Văn Dũng	1984	272899824	Tổ 12 - Kp 2	thu gom phế liệu dẻo	p Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3434	Đỗ Thị Thảo	1986	272557782	Tổ 12 - Kp 2	thu gom phế liệu dẻo	p Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3435	Lê Thị Hương	1975	272849281	Tổ 12 - Kp 2	Máy sửa công	Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3436	Nguyễn Vĩnh Hưng	2001	342006393	15/12, Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3437	Cao Hoài Thịnh	1997	341775907	14/12, Tổ 12 - Kp 2	Thợ hàn	Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3438	Phan Văn Nèo	1974	272805576	14/12, Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3439	Lê Sỹ Thiêm	1984	272979193	10, Tổ 12 - Kp 2	Thợ hàn	Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3440	Nguyễn Anh Đào	1981	272992725	12/12, Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Tổ 12, Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3441	Nguyễn Thành Phúc	1976	272759514	15/12, Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3442	Nguyễn Ngọc Hòn	1974	272507247	5/12, Tổ 12 - Kp 2	Thợ may gia đình	Tổ 12, Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3443	Tần Thị Phương Vinh	1975	272646235	Tổ 12 - Kp 2	lao động giúp việc gia đình	Phường Phú Hòa - TP Thủ Đức Một	01/05/2021	0	1.500.000		
3444	Nguyễn Văn Bé Mười	1970	361218814	Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Kp 3 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3445	Phạm Minh Tiến	1981	272507950	Tổ 12 - Kp 2	Thợ Sơn nước	Long Thành	01/05/2021	0	1.500.000		
3446	Đặng Văn Lăng	1996	381762175	Tổ 12 - Kp 2	bắc vác (không hút)	Cảng Long Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3447	Nguyễn Đình Cường	1973	272870794	84/12, Tổ 12 - Kp 2	Thợ làm đẹp (gỡ công răng sứ)	Thành phố HCM	01/05/2021	0	1.500.000		
3448	Đào Văn Mạnh	1964	121893093	Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3449	Nguyễn Văn Tinh	1972	272871020	Tổ 12 - Kp 2	Tài xế xe tải	Bình Dương	01/05/2021	0	1.500.000		
3450	Lê Thị Hoàn	1986	276032337	Tổ 12 - Kp 2	Lao động làm việc tại cơ sở massage (chăm sóc da)	04/12 tổ 12, Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3451	Nguyễn Đức Chanh	1980	272357588	Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3452	Nguyễn Trọng Thành	1957	270909929	Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3453	Hoàng Thị Phương	1982	272748726	43/12, Tổ 12 - Kp 2	tự làm tại cơ sở làm đẹp (nail)	Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3454	Cao Tuấn Thịnh	1991	060852101	Tổ 12 - Kp 2	thợ làm thạch cao (lĩnh vực xây dựng)	Thành phố HCM	01/05/2021	0	1.500.000		
3455	Phạm Văn Đó	1983	301109992	44/12, Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Củ Chi - Thành phố HCM	01/05/2021	0	1.500.000		
3456	Phạm Văn Thuần	1985	381504932	Tổ 12 - Kp 2	thợ điện cơ	M1/3 Kp 1 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3457	Phạm Văn Trường	1984	164120124	Tổ 12 - Kp 2	thợ xây	Nguyễn Văn Nguyễn - Gia Canh - Đình quán - DN	01/05/2021	0	1.500.000		
3458	Đặng Văn Cường	1978	272470751	Tổ 12 - Kp 2	thợ xây	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3459	Trần Trọng Tinh	1995	381693070	Tổ 12 - Kp 2	bóc vác	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3460	Nguyễn Văn Minh	1976	271266451	Tổ 12 - Kp 2	Tài xế xe chở hàng (chạy thuê), không bđld	Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3461	Châu Ngọc Thắm	1980	271436794	515B, Tổ 12 - Kp 2	Máy gia công	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3462	Nguyễn Quốc Hùng	1981	352314578	Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	An Hòa - Bến Gỗ	01/05/2021	0	1.500.000		
3463	Ngô Thị Phương	1959	285313803	602, Tổ 12 - Kp 2	lao động lĩnh vực ăn uống (phụ quán, KhĐĐd)	phụ quán cơm, kp 2 Phường Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3464	Trần Phú Ngọc	1991	272059728	115/12, Tổ 12 - Kp 2	Thợ Sơn nước	Lưu động khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3465	Trần Đức Thắng	1991	187543960	115/12, Tổ 12 - Kp 2	Thợ Sơn nước	Lưu động khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3466	Đinh Thị Hiền Lương	1974	272638924	Tổ 12 - Kp 2	Máy gia công tại nhà	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3467	Nguyễn Minh Thanh	1999	272638741	Tổ 12 - Kp 2	Rửa xe lẻ đường	Góc ngã tư GS2 và GS6 - Dĩ An - BD	01/05/2021	0	1.500.000		
3468	Cao Thị Văn Anh	1990	272888459	Tổ 12 - Kp 2	tự làm tại cơ sở làm đẹp (cắt tóc)	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3469	Bùi Công Phú	1993	331766463	Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Thuận An - Bình Dương	01/05/2021	0	1.500.000		
3470	Phan Văn Bình	1998	206240710	107/12, Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Tân Cảng - P Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3471	Hoàng Thế Hiệp	1997	272681755	Tổ 12 - Kp 2	Phân loại, xử lý rác (không bđd)	Bệnh viện Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3472	Nguyễn Thị Hà	1984	272896146	Tổ 12 - Kp 2	lao động lĩnh vực ăn uống (phụ quán phở)	Quán phở Trương - KP 2 - P LBT	01/05/2021	0	1.500.000		
3473	Nguyễn Thị Hồng Dung	1979	271364371	Tổ 12 - Kp 2	Lao động làm việc tại cơ sở làm đẹp (uốn tóc)	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3474	Nguyễn Thị Vương	1973	181944412	Tổ 12 - Kp 2	Phân loại phế liệu	Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3475	Phạm Ba Huỳnh	1986	272487105	60/12, Tổ 12 - Kp 2	Thợ hàn	Công ty Nội thất Đức Phát	01/05/2021	0	1.500.000		
3476	Nguyễn Văn Hòa	1984	272763399	Tổ 12 - Kp 2	Phu xe	Công ty TNHH Vận tải Hưng Trường Phát	01/05/2021	0	1.500.000		
3477	Nguyễn Duy Khanh	1988	186501324	40 Tổ 12 - Kp 2	Phu xe	Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3478	Lê Thế Dương	1989	174140061	112/12, Tổ 12 - Kp 2	Sửa chữa điện cơ	TP Hồ Chí Minh	01/05/2021	0	1.500.000		
3479	Nguyễn Anh Tuấn	1972	272649225	529, Tổ 12 - Kp 2	Chạy xe khách thuê (không bđd)	TP Hồ Chí Minh về Vũng Tàu	01/05/2021	0	1.500.000		
3480	Nguyễn Tiến Kỳ	1990	173417472	108/12, Tổ 12 - Kp 2	Phu xe hút hầm cầu	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3481	Nguyễn Văn Vũ	1994	301521137	19/12, Tổ 12 - Kp 2	Phu xe	Hòa An - Biên Hòa - DN	01/05/2021	0	1.500.000		
3482	Nguyễn Thị Hương	1974	272445019	108/12, Tổ 12 - Kp 2	Đan lát hàng thủ công	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3483	Đỗ Thị Thu Trà	1996	272677898	108/12, Tổ 12 - Kp 2	Đan lát hàng thủ công	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3484	Nguyễn Thị Thủy	1965	171228476	Tổ 12 - Kp 2	thu gom phế liệu dao	p Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3485	Nguyễn Ngọc Minh	1976	171856393	Tổ 12 - Kp 2	Đuàn bán nhĩ lệ (gà chái)	tổ 9, kp 3a, -	01/05/2021	0	1.500.000		
3486	Nguyễn Thanh Liêm	1971	271062865	Tổ 12 - Kp 2	Lái xe taxi chợ hàng	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3487	Son Như Ý	2004	335067281	Tổ 12 - Kp 2	(bán hàng ăn vặt)	Lưu động khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3488	Đỗ Văn Tài	2003	272939567	108/12, Tổ 12 - Kp 2	vận chuyển hàng hóa bằng xe máy	Lưu động khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3489	Đỗ Văn Tú	1970	272357456	108/12, Tổ 12 - Kp 2	Đàn lat hàng thủ công	Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3490	Phạm Văn Chính	1970	164055061	518B, Tổ 12 - Kp 2	Sửa xe	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3491	Lê Văn Tĩnh	1992	173730789	127/12, Tổ 12 - Kp 2	Lái xe chở khách (4 chỗ)	140 Nguyễn Hoàng - Quận 2 - TPHCM	01/05/2021	0	1.500.000		
3492	Phạm Văn Khanh	1984	276002143	89/12, Tổ 12 - Kp 2	thợ Cơ Khí	Phường Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3493	Đinh Thị Yến	1991	276002135	Tổ 12 - Kp 2	Giữ tre thuê	Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3494	Trương Quang Hưng	1983	276057921	Tổ 12 - Kp 2	bán tạp hóa nhỏ lẻ	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3495	Lê Thị Thủy Dung	1983	271577529	Tổ 12 - Kp 2	Lao động làm việc tại cơ sở làm đẹp (làm tóc)	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3496	Ngô Văn Đức	1983	341175535	513, Tổ 12 - Kp 2	bóc vác	An Hòa - Bến Gỗ	01/05/2021	0	1.500.000		
3497	Đào Ngọc Tuấn	1999	272767038	Tổ 12 - Kp 2	Rửa xe	Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3498	Nguyễn Thị Kiến	1973	07517300297	513, Tổ 12 - Kp 2	bóc vác	An Hòa - Bến Gỗ	01/05/2021	0	1.500.000		
3499	Phạm Thị Sai	1967	271442179	30/12, Tổ 12 - Kp 2	Máy gia công tại nhà	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3500	Cù Đức Thắng	1981	183253776	Tổ 12 - Kp 2	Lái xe tại chợ hàng	p. Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3501	Trần Thị Loan Anh	1979	271328503	Tổ 12 - Kp 2	Bán tạp hóa nhỏ lẻ	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3502	Huỳnh Thị Khánh Ly	1999	272778314	Tổ 12 - Kp 2	Lao động làm việc tại cơ sở làm đẹp (Nail - nối mi)	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3503	Nguyễn Quốc Toàn	1970	272369612	83 tổ 12 - Kp 2	Sửa chữa điện cơ	83 tổ 12 - Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3504	Nguyễn Trung Thành	1972	276099131	Tổ 12 - Kp 2	Lái xe chở khách	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3505	Võ Tấn Trung	1972	271110584	Tổ 12 - Kp 2	Tài xế xe tải chở hàng	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3506	Nguyễn Thị Cường	1977	272768026	576 Tổ 12 - Kp 2	Máy gia công tại nhà	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3507	Nguyễn Đức Công	1979	272359671	Tổ 12 - Kp 2	Lái xe taxi chở hàng	Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh	01/05/2021	0	1.500.000		
3508	Nguyễn Mạnh Phong	1995	272767709	73/12 Tổ 12 - Kp 2	Thợ cơ khí	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3509	Nguyễn Văn Tiền	1969	381837124	73/12 Tổ 12 - Kp 2	thợ Sơn nước	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3510	Lã Văn Thiên	2001	061120091	Tổ 12 - Kp 2	Thợ sơn PU (hình vực xây dựng)	Lưu động khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3511	Lã ưi Văn	1987	060755531	Tổ 12 - Kp 2	Thợ sơn PU (hình vực xây dựng)	Lưu động khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3512	Trần Xuân Quỳnh	1993	060977468	Tổ 12 - Kp 2	Thợ sơn PU (hình vực xây dựng)	Lưu động khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3513	Tương Thái Bình	2000	352677133	75/12 Tổ 12 - Kp 2	thợ hồ	Khu chung cư Phú Thịnh, kp 3	01/05/2021	0	1.500.000		
3514	Châu Ngọc Hưng	1979	271426662	515 Tổ 12 - Kp 2	Tài xế xe tải chở hàng	702 tổ 15 Khu 4, ấp 1 - An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3515	Mai Văn Phú	1972	311385201	Tổ 12 - Kp 2	thợ cơ khí	B752 Long Bình - BH - DN	01/05/2021	0	1.500.000		
3516	Bùi Quang Sang	1974	272582874	Tổ 12 - Kp 2	thợ cơ khí	Tổ 12, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3517	Nguyễn Văn Sang	1978	271337213	Tổ 12 - Kp 2	Lái xe công nghệ 2 bánh	Long Hưng - BH - DN	01/05/2021	0	1.500.000		
3518	Võ Thị Dơn	1971	352220292	Sn 121 tổ 20, kp 2	Phụ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3519	Võ Thị Trang	1988	352157573	Sn 121 tổ 20, kp 2	Phụ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3520	Võ Thanh Phong	1991	352138438	Sn 121 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3521	Nguyễn Văn Nhi	1972	352268449	Sn 121 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3522	Võ Thị Dơn	1970	351244901	Sn 121 tổ 20, kp 2	Phụ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3523	Phạm Thanh Nhã	1983	351608560	Sn 121 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3524	Phạm Tuấn Vũ	1991	351993014	Sn 121 tổ 20, kp 2	Phụ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3525	Mai Hưng Dũng	1987	276041917	Sn 117 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3526	Đào Duy Anh	1996	272563075	Sn 46 tổ 20, kp 2	thợ diện lạnh	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3527	Nguyễn Ngọc Đăng	1975	121132672	Sn 56 tổ 20, kp 2	Phụ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3528	Nguyễn Đình Tú	1978	272857404	Sn 122 tổ 20, kp 2	Phụ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3529	Nguyễn Thị Phương	1986	272831450	Sn 48 tổ 20, kp 2	Bán hàng rong (giấy dếp)	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3530	Trịnh Thị Lý	1978	121582463	Sn 56 tổ 20, kp 2	Phụ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3531	Nguyễn Văn Mạnh	1985	183339143	Sn 75 tổ 20, kp 2	thợ cơ khí	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3532	Ngô Văn Sơn	1966	330868415	Sn 81 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3533	Vũ Tuấn Anh	1993	272237677	Sn 37 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3534	Nguyễn Thị Hạnh	1967	230345038	Sn 96 tổ 20, kp 2	Bóc vác gỗ	16/3 tổ 14, kp 2, P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3535	Nguyễn Đức Thuận	1991	187396194	Sn 72 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3536	Nguyễn Văn Thắng	1977	276076299	Sn 84 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3537	Phạm Hồng Vũ	1989	183886881	Sn 102 tổ 20, kp 2	Xây dựng	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3538	Vũ Đình Tuấn	1971	272155513	Sn 95 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3539	Trần Văn Tiến	1978	272926538	Sn 95 tổ 20, kp 2	Thợ xây	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3540	Tôn Quang Vinh	2000	184379367	Sn 75 tổ 20, kp 2	Thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	C/MND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3541	Hà Duy Cường	1985	285079144	Sn 59 tổ 20, kp 2	Phụ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3542	Nguyễn Thị Lý	1990	183610464	Sn 75 tổ 20, kp 2	Bàn hàng tạp hóa nhỏ lẻ	Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3543	Nguyễn Thị Mơ	1987	276107471	39b, Tổ 6 - Kp 2	Lao động làm việc cơ sở làm đẹp (Phụ tóc)	Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3544	Đinh Hoàng Cường	1988	381408923	Sn 219, Tổ 6 - Kp 2	Bàn hàng rong (rau củ quả)	quanh Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3545	Trần Thị Hằng	1993	371416814	Sn 210, Tổ 6 - Kp 2	thợ Phụ may (không hủi)	Tổ 10, Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3546	Lê Thị Lệ Thủy	1973	273626178	Sn 91, Tổ 6 - Kp 2	(phụ củi tọc, k HSLD)	Tổ 6, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3547	Đặng Văn Nhôm	1998	371883121	Sn 39, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Khu đô thị Aqua City P Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3548	Nguyễn Văn Tùng	1986	272557783	39b, Tổ 6 - Kp 2	Phụ làm tọc,	Tổ 6, Kp2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3549	Phạm Văn Tuấn	1986	142130656	Sn 41, Tổ 6 - Kp 2	Bàn hàng rong (rau củ quả)	cổng 11, P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3550	Phạm Văn Tâm	1995	142743194	Sn 41, Tổ 6 - Kp 2	Bàn hàng rong (rau củ quả)	cổng 11, P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3551	Sơn Thị Sanh	1981	365640707	Sn 35, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Khu đô thị Aqua City P Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3552	Nguyễn Thị Mai Quế	1976	162570935	Sn 39, Tổ 6 - Kp 2	Bảo mẫu tại nhóm trẻ	Mầm non Sơn ca, Kp 2 P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3553	Đỗ Thị Thủy	1975	352492821	Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	An Hòa - Hòa Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3554	Nguyễn Văn Chương	1972	241163692	Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	An Hòa - Hòa Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3555	Nguyễn Văn Hiền	1984	334221104	Sn 39, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Khu đô thị Aqua City Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3556	Vô Thị Hương	1969	184261029	Sn 91, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3557	Nguyễn Thanh Thiện	1997	352355731	Sn 91, Tổ 6 - Kp 2	Bắc việc	chợ kp 10, phường An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3558	Phạm Thị Nguyễn Hồng	1976	272704136	Sn 98, Tổ 6 - Kp 2	lao động giúp việc gia đình	98, Tổ 6, Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3559	Hà Văn Hiến	1994	163193022	Sn 44, Tổ 6 - Kp 2	Thợ sửa chữa điện tử	44, tổ 6, Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3560	Nguyễn Văn Kết	1980	371338762	Sn 43, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3561	Ngô Thị Lê	1968	371414374	Sn 210, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3562	Lê Văn Ngọc	1970	172876246	Sn 211, Tổ 6 - Kp 2	Thu gom phế liệu dẻo	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3563	Lê Thanh Hòn	1982	385191803	Sn 91, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Xã An Hòa , Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3564	Trần Thị Nhanh	1969	270891174	Sn 91, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3565	Nguyễn Văn Dũng	1967	381005151	Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3566	Dương Thị Tập	1964	270947294	Sn 94, Tổ 6 - Kp 2	giữ trẻ thuê	Kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3567	Đỗ Xuân Huỳnh	1963	270947292	Sn 94, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Thị trấn phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3568	Nguyễn Thiên Thanh	1968	350830904	Sn 91, Tổ 6 - Kp 2	Chạy xe ôm	Ngã 3 Vũng Tàu, P An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3569	Trần Thị Ngọc Hà	1976	351093804	Sn 91, Tổ 6 - Kp 2	lao động giúp việc gia đình	Kp 11, Phường An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3570	Lê Nguyễn Thành Phát	1994	272267334	Sn 40, Tổ 6 - Kp 2	Lái xe tải chở hàng	P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3571	Đỗ Văn Chue	1947	161235167	Sn 220, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Xã An Hòa , Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3572	Lê Thị Nhân	1981	172409955	Sn 43, Tổ 6 - Kp 2	Tự làm tại cơ sở làm đẹp (làm tóc)	Tổ 6, kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3573	Trần Thị Hòa	1961	212538157	Sn 91, Tổ 6 - Kp 2	Bán lẻ vé số tự động	Khu phố 2 và An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3574	Nguyễn Trung Tuấn	1994	371548437	Sn 91, Tổ 6 - Kp 2	Bọc vải	chợ kp 10, Phường An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3575	Nguyễn Thanh Long	1992	381603972	Sn 193, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Lưu động khu vực P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3576	Trịnh Thị Kim Liên	1997	272561205	Sn 207B, Tổ 6 - Kp 2	Thợ may gia đình	226b, tổ 7, kp 2 - P Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Dịa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3577	Danh Dương	1991	371513137	Sn 193, Tổ 6 - Kp 2	Phụ mầy gia đình	Ấp Vườn Dưa - p Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3578	Nguyễn Đình Phương	1990	173233299	Sn 43, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3579	Trình Ngọc Anh	1999	272683675	Sn 207B, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Khu phố 8 - P Long Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3580	Vương Ng Hoàng T Huy	1979	272273400	Sn 198B, Tổ 6 - Kp 2	thợ hồ	Khu đô thị Aqua City xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3581	trình thị tính	1977	171828280	to 8 KP 2 kp 2	Bán đầu hủ không có dính	quanh kp 2, Long bình lân	01/05/2021	0	1.500.000		
3582	nguyễn thị son	1979	183134027	38 to 8 KP 2	bán tạp hòa nhỏ lẻ	to 8, kp 2 Long bình lân	01/05/2021	0	1.500.000		
3583	nguyễn thủy hương	1977	038177003185	39 to 6 KP 2	bán hàng rong (rau)	kp 2, Long bình lân	01/05/2021	0	1.500.000		
3584	trình thị nương	1986	038186018413	38 to 6 KP 2	Bán đầu hủ không có dính	quanh kp 2, Long bình lân	01/05/2021	0	1.500.000		
3585	nguyễn quốc hưng	1980	272975652	35 A1, to 6 KP 2	bán hàng rong (rau củ)	to 6, kp 2 Long bình lân	01/05/2021	0	1.500.000		
3586	nguyễn văn huyền	1982	038082012289	38 to 6, KP 2	thợ hồ	kp2, Long bình lân	01/05/2021	0	1.500.000		
3587	hoàng ngọc cảnh	1975	172960977	39 to 6 KP 2	bán hàng rong, trứng gà	tổ 15, kp 2 Long Bình lân	01/05/2021	0	1.500.000		
3588	lại thiê tính	1970	183627478	38 to 6 KP 2	sửa điện tư tại nhà	tổ 6, kp2, Long bình lân	01/05/2021	0	1.500.000		
3589	nguyễn văn hà	1972	038072006739	39 to 6 KP 2	phụ làm đầu hủ (không dính)	kp 2 Long bình lân	01/05/2021	0	1.500.000		
3590	nguyễn văn thiện	1973	194408470	39 to 6 KP 2	thợ hồ	xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3591	Vũ Thị Tuyết	1967	27246657	63B tổ4 KP2	giữ tre thuê	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3592	Nguyễn Thị Thúy Hằng	1980	272143470	61 tổ4 KP2	phụ bán rau hàng (không dính)	chợ biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3593	Nguyễn Thị Vóc	1957	272122564	23 tổ4 KP2	bán bán nhỏ lẻ (đồ gia dụng)	tổ 4, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3594	Thái Thu Hương	1967	272151906	21 tổ4 KP2	bán bán nhỏ lẻ (tạp hóa)	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3595	Trần Thị Hương	1986	272965442	63B tổ 4 KP2	phụ bán quần áo (không hdlđ)	kp 2, trảng dài	01/05/2021	0	1.500.000		
3596	Trần Thị Thủy Duyệt	1999	276037652	18 tổ 17 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (nước rau má)	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3597	Đoàn Thị Riệu	1958	272239067	571 tổ 8 KP2	bán nhỏ lẻ, cá	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3598	Cao Thị Minh	1983	276032156	tổ 8 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (rau)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3599	Nguyễn Văn Khánh	1976	272688609	523/40 tổ 8 KP2	phụ bán hàng (đồ gia dụng), không hdlđ	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3600	Phạm Thị Thu Hồng	1974	272437898	tổ 8 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (rau muống)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3601	Phạm Đình Dương	1966	272966124	523/39 tổ 8 KP2	thợ hồ	dự án khu đô thị xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3602	Nguyễn Thị Hạnh	1987	038187003350	523/38 tổ 8 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (đồ khô)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3603	Nguyễn Thị Hương	1982	112403971	523/45 tổ 8 KP2	bán hàng rong (hành heo)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3604	Bùi Thị Hồng	1977	276076288	tổ 8 KP2	bán hàng rong (mít, xoài)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3605	Võ Thị Dung	1989	272969446	tổ 8 KP2	bán hàng rong (rau)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3606	Nguyễn Thị Xuan	1990	186854041	555/59 tổ 8 KP2	bán hàng rong (chuối)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3607	Trần Thị Liễu	1970	025535722	523/40/7 tổ 8 KP2	lao động giúp việc gia đình	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3608	Nguyễn Thị Nhung	1956	C8818736	523/37 tổ 8 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (tạp hóa)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3609	Phạm Thị Kim Anh	1980	272447358	567 QL51 tổ 8 KP2	bán hàng rong (rau củ)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3610	Trần Thị Thu Vân	1980	034180001536	523/29 tổ 8 KP2	bán hàng rong (trái cây)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3611	Trần Thị Liễu	1983	271573003	tổ 8 KP2	bán hàng rong (bắp)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3612	Đoàn Thị Duyên	1986	035186000486	523/8 tổ 8 KP2	bán hàng rong (vải, khoai lang)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3613	Lưu Đức Việt	1978	271424742	555/9 tổ8 KP2	Bán cá vỉa hè	đường Ngô Quyền, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3614	Trịnh Đình Quế	1967	272974644	555/28 tổ8 KP2	nhân viên bảo vệ (không gpkd)	quán cơm KĐC Phú Thịnh, kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3615	Phạm Thị Ngọc	1986	038186021254	523/50 tổ8 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (cua, ốc)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3616	Nguyễn Thị Hương	1981	272726841	E7 tổ1 KP2	bán hàng rong (rau)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3617	Hoàng Đình Tâm	1976	030076003681	G9 tổ1 KP2	bán hàng rong (đưa tươi)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3618	Hoàng Thị Phút	1974	141733269	G12 tổ1 KP2	bán hàng rong (bánh ngọt)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3619	Hoàng Thị Quyên	1987	281164690	G32 tổ1 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (giấy đẹp)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3620	Đỗ Thảo Vân	1984	034184008142	G9 tổ1 KP2	bán hàng rong (quần áo lao động)	các chợ Bến Gỗ, Phước tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3621	Đỗ Hữu Sơn	1989	038089014211	H117 tổ1 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (tạp hóa)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3622	Quỳnh Công Quế	1965	272920096	T18 tổ1 KP2	phụ bán hàng đồ điện (không bán đ)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3623	Trịnh Xuân Châu	1985	038085016120	G23 tổ1 KP2	bán hàng rong (chanh, gừng)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3624	Mai Phúc Lộc	1999	272649382	F2 tổ1 KP2	bán cá phiê mang đi	vĩa hè đường kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3625	Nguyễn Thị Tú	1975	172754351	25F tổ1 KP2	bán hàng rong (trái cây)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3626	Lê Sĩ Đạo	1976	168081613	tổ1 KP2	bếp vỉa hè lưn đông	long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3627	Nguyễn Thị Vinh	1986	271844417	A2 tổ1 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (cá hấp)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3628	Nguyễn Thị Mỹ Hoa	1986	385355888	tổ1 KP2	bán hàng vỉa hè (chè đậu)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3629	Trần Thị Hiền	1976	162319104	K5 tổ1 KP2	bán hàng rong (rau)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3630	Phạm Thị Thủy	1975	181925627	K13 N2 tổ1 KP2	bán hàng rong (rau)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3631	Nguyễn Thị Phương Thủy	1987	271831594	H34 tổ 1 KP2	bán vỉa hè (nước mía)	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3632	Hà Thị Thành	1975	272237693	H118 tổ 1 KP2	thợ hồ	kp 3, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3633	Hà Huy Thương	1989	272067976	H118 tổ 1 KP2	bán hàng rong (bánh ngọt)	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3634	Lê Thị Tuyết Nhung	1974	272357833	J118 tổ 1 KP2	bán hàng rong (cá viên chiên xe đẩy)	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3635	Nguyễn Thị Phúc	1988	186310899	K22 tổ 1 KP2	bán hàng rong (dầu lử gánh)	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3636	Huỳnh Thị Hồng Thắm	1983	366139027	J33 tổ 9 KP2	bán trái cây lẻ đường	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3637	Lê Văn Minh	1985	135155978	G24 tổ 1 KP2	bán trái cây lẻ đường	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3638	Đỗ Thị Đào	1987	168200059	tổ 1 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (trà sữa)	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3639	Trịnh Thị Tuyền	1982	038182005800	J20 tổ 1 KP2	bán cá phiê mang đi	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3640	Phạm Văn Lừng	1964	036064006596	H20 tổ 1 KP2	bán hàng rong (bánh bao)	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3641	Mai Thị Ba	1981	272507789	H115 tổ 1 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (thịt bò)	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3642	Phạm Văn Tuấn	1958	271913615	E21 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (ta5phoa1)	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3643	Kiều Văn Cung	1967	271385818	E15 tổ 9 KP2	thợ hồ	kp 11trung Phước Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3644	Trịnh Văn Hiếu	1991	272623018	J2 tổ 1 KP2	thợ hồ	kp Hương Phước Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3645	Nguyễn Thị Liên	1982	121408175	J1J2 tổ 9 KP2	thợ hồ	kp Hương Phước Phước Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3646	Nguyễn Văn Bán	1983	122187037	J1J2 tổ 9 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (trái cây)	KP 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3647	Chu Văn Minh	1971	271493814	F25 tổ 1 KP2	thợ xây	đư án khu đô thị xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		
3648	Đặng Hoài Nghi	1987	381490482	297C tổ 16 KP2	thợ xây	đư án khu đô thị xã Long Hưng	01/05/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3649	Phạm Thị Diệp	1991	272087136	127 tổ 17 KP2	vận chuyển hàng hóa (bang xe máy)	biên hòa đi TPHCM	01/05/2021	0	1.500.000		
3650	Tần Nhân Toàn	1989	183676711	tổ 5 KP2	thợ khoan giếng thuê (thịt gà)	113 quận bình thành TPHCM	01/05/2021	0	1.500.000		
3651	Lê Thị Thủy	1993	194493168	tổ 4 KP2	buôn bán không cố định (thịt gà)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3652	Lê Xuân Sơn	1985	272884962	170B tổ 4 KP2	Lái xe công nghệ 2 bánh	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3653	Lê Thị Tâm	1986	271946565	164 tổ 4 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (bún, rau)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3654	Mai Văn Thoại	1989	164396270	tổ 4 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (thịt bò)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3655	Tần Thị Trung	1983	038183012810	51 tổ 4 KP2	Giúp việc gia đình	619 tổ 10 kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3656	Vũ Thị Thương	1993	145508615	62 tổ 4 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (rau,)	chợ tư phát kp 3 Long Bình Tân)	01/05/2021	0	1.500.000		
3657	Lê Thị Lai	1963	272377321	164 tổ 4 KP2	giữ trẻ thuê tại nhà	tổ 4, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3658	Trương Thị Hồng Bón	1967	272357797	54 tổ 4 KP2	bán tạp hóa nhỏ lẻ	tổ 4, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3659	Doãn Văn Tuấn	1991	036091001305	157B tổ 4 KP2	học vẽ (không/d)	khó vĩnh cường, kp 1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3660	Lê Tiến Giang	1985	035085004903	66 tổ 4 KP2	lái xe chở khách (29 chỗ)	cụm công nghiệp hồ Nai 3	01/05/2021	0	1.500.000		
3661	Phạm Văn Khê	1962	270856202	157B tổ 4 KP2	lái xe chở khách (16 chỗ)	Tp Thủ Đức, phcm	01/05/2021	0	1.500.000		
3662	Nguyễn Văn Bình	1952	240523271	tổ 17 KP2	thợ hồ	tổ 17, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3663	Đinh Thị Thủy	1982	272806612	A3 tổ 7 KP2	bán của hàng nhôm kính	tổ 7, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3664	Tần Đăng Dời	1972	280892347	E3 tổ 7 KP2	vận chuyển hàng hóa bằng xe tải nhỏ	quanh khu vực Biên hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3665	Dương Thị Trâm	1968	271936200	A35 tổ 7 KP2	giữ trẻ thuê	A35 tổ 7 KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3666	Đặng Bà Phương	1963	272061679	294B tổ 7 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (đầu hủ chiên)	tổ 4, 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3667	Dương Văn Lý	1962	181106736	226 tổ 7 KP2	lái xe taxi chở hàng	Khu vực Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3668	Đặng Thị Tim	1966	276077969	E2 KP2	lao động Giúp việc gia đình	tổ 1, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3669	Nguyễn Quang Dương	1978	271697378	55 tổ 16 KP2	bán hàng rong (khoai lang)	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3670	Cao Thị Phương	1986	038186001777	4 tổ 16 KP2	bán quán phở (không gpkd)	K80, Nguyễn VĂN HOÀNG, Đức Long 1, tam phước	01/05/2021	0	1.500.000		
3671	Tô Thị Sỹ	1959	272456805	82 tổ 14 KP2	Bán vé số lưu động	cổng kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3672	Lê Thị Huệ	1982	272807243	111/6 tổ 14 KP2	bán hàng rong (mít, ớt)	tổ 4, 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3673	Hàn Văn Mạc	1978	125018677	96 tổ 14 KP2	bán hàng rong (rau)	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3674	Nguyễn Thị Mến	1982	125128345	96 tổ 14 KP2	bán hàng rong (rau)	vòng xoay cổng 11, kp 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3675	Dương Thị Hương	1996	241476386	49/2 tổ 14 KP2	bóc vác	lưu động tại kp 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3676	Vũ Văn Hành	1982	036082010256	119 tổ 14 KP2	bán hàng rong (nhu, táo)	đường bụi vùn hùn, kp 3a Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3677	Đỗ Thị Liên	1970	272298997	11/17 14 KP2	bán hàng rong (rau củ)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3678	Lê Việt Minh	1985	127278831	tổ 14 KP2	bán hàng rong (rau củ)	KP 2, Long bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3679	Nguyễn Thị Nhung	1982	038192000667	41/8 tổ 14 KP2	lao động Giúp việc gia đình	tổ 14, kp 2	01/05/2021	0	1.500.000		
3680	Dương Tử Nghi	1994	272501389	108 tổ 14 KP2	phụ bán cá phiê (lê đường)	ql 51, to 11, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3681	Lê Trung Tuyển	1974	272358729	43 tổ 14 KP2	thợ hồ	dự án Sơn Tiên, p An hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3682	Nguyễn Phú Hoa	1976	300995983	108 tổ 14 KP2	Lái xe mô tô 2 bánh	vòng xoay cổng 11, kp 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3683	Lê Thị Nghĩa	1981	038181011102	18 tổ 14 KP2	chủ nhăm gỗ (làm thuê không hđ/d)	xưởng gỗ tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3684	Nguyễn Thị Hoa	1986	017186001042	16/3 tổ 14 KP2	chủ nhăm gỗ (làm thuê không hđ/d)	xưởng gỗ tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3685	Nguyễn Hữu Dũng	1979	191474436	49/2 tổ 14 KP2	bóc vác gỗ (không hái/d)	xưởng gỗ tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3686	Thị Kim Chi	1997	371790934	tổ 14 KP2	chà nhám gỗ (làm thuê không hái/d)	xưởng gỗ tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3687	Chau Sóc Hạnh	1988	371291780	tổ 14 KP2	chà nhám gỗ (làm thuê không hái/d)	xưởng gỗ tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3688	Nguyễn Duy Bình	1982	026082000945	16/3 tổ 14 KP2	bóc vác gỗ (không hái/d)	xưởng gỗ tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3689	Đào Thị Cúc	1987	272937816	24 tổ 14 KP2	chà nhám gỗ (làm thuê không hái/d)	xưởng gỗ tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3690	Phạm Thị Tuyết	1985	272927245	26 tổ 14 KP2	Thu gom phế liệu dũa	quanh kp 2, 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3691	Nguyễn Khắc Cúc	1972	272258345	61 tổ 14 KP2	lái xe chở hàng thuê (không hái/d)	DNTN Ngọc Duy, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3692	Nguyễn Thị Thu Hà	1979	272345148	47 tổ 14 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (tạp hóa)	tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3693	Lê Thị Hoàng Mỹ	1983	271545147	18 tổ 14 KP2	bán hàng rong (bán nước)	quanh kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3694	Trần Thị Bích Thuý	1975	272501390	108 tổ 14 KP2	bán hàng dạo (bán trái cây, bánh kẹo)	quanh chợ Mỹ AN, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3695	Trương Hùng Vương	1985	038085025283	121 tổ 14 KP2	buôn bán lẻ đường trái cây	đường công 9, KP 1, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3696	Đào Thị Thanh Tâm	1991	183723552	tổ 14 KP2	chà nhám gỗ (làm thuê không hái/d)	xưởng gỗ tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3697	Đoàn Ngọc Tâm	1991	184082793	303 tổ KP2	thợ điện lạnh	lưu động quanh Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3698	Lê Thị Lân	1971	272895893	74A tổ 5 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (măng tươi)	tổ 14, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3699	Trần Thị Thanh Thủy	1970	341960848	80 tổ 5 KP2	bán nhỏ lẻ (cá sống)	tổ 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3700	Đặng Văn Hằng	1978	272687115	30 tổ 5 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (tạp hóa)	tổ 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3701	Hoàng Thị Từ	1963	271826602	36 tổ 5 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (rau xanh)	36 tổ 5 KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3702	Trần Anh Ninh	1968	271609325	30A tổ 5 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (rau, bán tươi)	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3703	Hồ Trần Ngọc Nhi	1994	341799066	79 tổ 5 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (cà biển)	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3704	Cao Thị Yên	1973	272409839	tổ 8 KP2	thợ hồ	tổ 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3705	Nguyễn Thị Lan	1967	272662484	tổ 11 KP2	lao động Giúp việc gia đình	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3706	Nguyễn Thị Diễm Trang	1988	075188002872	tổ 11 KP2	bán đồ điện	02, xa lộ Ià Nôi, kp 3 Phước Long A, quận Thủ Đức	01/05/2021	0	1.500.000		
3707	Nguyễn Văn Tú	1984	271637631	tổ 11 KP2	bán đồ điện	02, xa lộ Ià Nôi, kp 3 Phước Long A, quận Thủ Đức	01/05/2021	0	1.500.000		
3708	Nguyễn Thị Phụng	1969	272610007	tổ 11 KP2	lao động Giúp việc gia đình	tổ 11, kp 2 Long Bình tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3709	Tống Nhật Huy	2002	079202001724	tổ 11 KP2	phân loại phế loại (không hdlđ)	xưởng phế liệu Bình, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3710	Hbun Thôn Êhan	1995	241780419	tổ 11 KP2	lao động Giúp việc gia đình	tổ 1, kp 1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3711	Tống Ngọc Nam	1978	024078000249	tổ 11 KP2	tái xế xe khách 4 chỗ	lưu động trong tỉnh Đồng nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3712	Nguyễn Thị Bảy	1974	272645681	tổ 11 KP2	bán hàng rong (bắp)	quanh kp 1, 2, 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3713	Ngô Thị Vinh	1973	272577622	505 tổ 11 KP2	Thu gom phế liệu dạo	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3714	Đoàn Thị Dáng	1984	272937457	11A3 tổ 15 KP2	buôn bán nhỏ (rau củ)	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3715	Nguyễn Văn Chin	1972	272646672	15A4 KP2	Lái xe công nghệ 2 bánh	cổng tòa nhà Sonadexi, p. An Bình	01/05/2021	0	1.500.000		
3716	Trần Văn Hướng	1971	036071009414	19A4 tổ 15 KP2	thợ hồ	lưu động kp 1, 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3717	Nguyễn Thị Ngọc	1992	231032101	tổ 15 KP2	buôn bán nhỏ lẻ (nước mía, rau má)	tổ 15, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3718	Trương Sỹ Hùng	1952	231199700	tổ 15 KP2	bán hàng rong (sữa đậu nành)	to 15, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3719	Nguyễn Đình Hoàng	1979	033079003038	tổ 15 KP2	bán hàng rong (chè)	quanh kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3720	Bùi Thị Ngọt	1981	034181017687	tổ 15 KP2	bán hàng rong (sữa đậu nành)	cổng Bệnh viện shing max Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3721	Nguyễn Thanh Bình	1987	022087003433	tổ 15 KP2	bán hàng gia dụng via hè	kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3722	Hoàng Thị Trang	1992	173256124	277 tổ 15 KP2	phụ quán ăn (không bán)	chào gà, vòng xoay cổng 11 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3723	Nguyễn Thế Phú	1993	272257342	tổ 15 KP2	chạy xe ôm	cổng bệnh viện điều dưỡng, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3724	Nguyễn Thị Bằng	1964	270239729	tổ 15 KP2	bán hàng ăn vặt	tổ 15, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3725	Vũ Thị Hương	1982	271599765	29A tổ 15 KP2	bún bán nhỏ lẻ (gà quay)	lê đường tổ 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3726	Đặng Thị Thu Huyền	1971	026171002811	tổ 15 KP2	Bán rau củ quả dạo	hẻm HV, kp 1 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3727	Hà Văn Dương	1986	173110811	30A1 tổ 15 KP2	bún bán nhỏ lẻ (bầu, bí)	tổ 5, kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3728	Lê Đình Duy Vỹ	1986	225372709	tổ 15 KP2	Lái xe công nghệ 2 bánh	cổng Bùng C Đồng Nai	01/05/2021	0	1.500.000		
3729	Trần Thị Châu Loan	1990	272155399	8A1 tổ 15 KP2	bún bán nhỏ lẻ (trái cây)	kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3730	Nguyễn Văn Gân	1991	125442409	1A1 tổ 15 KP2	Lái xe công nghệ 2 bánh	cổng Bến Gỗ, An Hòa	01/05/2021	0	1.500.000		
3731	Nguyễn Văn Bảy	1968	125221644	1A1 tổ 15 KP2	chạy xe ôm	cổng kp 2, Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3732	Đặng Thị Thơm	1980	034180005972	13A1 tổ 15 KP2	bán giải khát nhỏ lẻ	13A1 tổ 15 KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3733	Lê Thị Dung	1982	272805313	12/A3 tổ 15 KP2	bán tạp hóa nhỏ lẻ	12/A3 tổ 15 KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3734	Lê Đông Dũng	1981	272805312	12/A3 tổ 15 KP2	bán tạp hóa nhỏ lẻ	12/A3 tổ 15 KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3735	Đinh Văn Đô	1973	024883769	tổ 11 KP2	bán hàng rong (rau củ)	quanh kp 1, 2, 3 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3736	Lê Thị Lai	1966	272279566	128B tổ KP2	giữ trẻ thuê	128B tổ KP2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		
3737	Trần Thị Phương Loan	1999	272760393	tổ 4 KP2	bún bán rau không có định	khu vực kp 2 Long Bình Tân	01/05/2021	0	1.500.000		

2. Phường Tân Hoà

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3738	Bùi Đình Trung	25/03/1969	270794078	71M/4 KP1	Bán Vế Số	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
3739	Bùi Đức Thiện	22/03/1968	270843016	109N/2 KP1	Bán Rau Củ Quả	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3740	Bùi Hoàng Thủy Tuyết Mai	10/08/1987	271745268	414/7/92 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
3741	Bùi Kiên Cường	01/01/1983	371163145	346/61 KP1	Thợ Xây Dựng	KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
3742	Bùi Lâm Phúc An	06/11/1999	272835328	PHÒNG TRỢ TỔ 12 KP1	Bốc Vác	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3743	Bùi Minh Hiếu	01/01/1994	371709763	108/3D KP1	Bốc Vác Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	13/09/2021	0	1.500.000		
3744	Bùi Ngọc Nghĩa	11/06/1981	252041649	179B/3 KP1	Bán Rau Củ	KP6 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3745	Bùi Như Linh	10/10/1968	271698800	414/19 KP1	Bốc Vác Hàng Hóa	Kp1 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
3746	Bùi Như Thuận	1965	276144168	159/2 KP1	Xe Lôi Chở Hàng	Kp1 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
3747	Bùi Quang Thành	27/02/1962	270393575	71B/3 KP1	Đóng Bao Bì	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3748	Bùi Thị Cương	01/01/1982	371163354	108/3B KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CỐ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
3749	Bùi Thị Dung	23/11/1994	163393194	93A1/2 KP1	Chà Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3750	Bùi Thị Hồng Sim	21/09/1969	270922769	128B/3 KP1	Giúp Việc Nhà	128B/3 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3751	Bùi Thị Lành	01/01/1959	272193419	164/3 KP1	Lao Công Quét Dọn	Kp9 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3752	Bùi Thị Mỹ Phương	28/02/1998	092198001289	126/26 KP1	Chà Nhám	KP4, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
3753	Bùi Thị Nga	30/04/1961	270393643	414/43 KP1	Trồng Tré Không Hd	Kp 1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3754	Bùi Thị Nguyệt Ánh	04/05/1967	270914046	414/15 KP1	Chà Nhám	KP8 P. LONG BÌNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3755	Bùi Thị Sim	01/01/1969	272140626	141B KP1	Bán Bánh	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMTND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3756	Bùi Thị Thu	05/04/1965	272268884	69A/3 KP1	Bán Trái Cây	Kp1 P. Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
3757	Bùi Thị Thanh Hương	08/02/1977	271242106	156/3 KP1	Bán Cà Phê	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3758	Bùi Thị Thanh Thủy	18/08/1964	271921381	211/3 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3759	Bùi Thị Thanh Thủy	30/10/1964	270235947	71B/4 KP1	Bán Cơm Sáng	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3760	Bùi Thị Thanh Xuân	05/01/2002	372134700	148/28 KP1	Giúp Việc Nhà	KP8 P TÂN PHONG	10/09/2021	0	1.500.000		
3761	Bùi Thị Thao	28/03/1982	034182008118	104A/3 KP1	Thợ Chà Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
3762	Bùi Thị Thu Ngân	10/04/1972	075172001140	155A/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3763	Bùi Thị Thu Thảo	01/01/1996	272750800	69/3 KP1	Phụ Bán Quán Ăn	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3764	Bùi Thị Xuân	18/07/1963	270398130	105/3 KP1	Thợ Chà Nhám	Kp 1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3765	Bùi Tuấn An	01/01/1972	370884536	346/61 KP1	Thợ Hò	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3766	Bùi Tuấn Kiệt	15/03/1998	371894116	108/3D KP1	Phụ Hò	KHÔNG CÓ ĐỊNH	19/08/2021	0	1.500.000		
3767	Bùi Văn Minh	01/01/1957	350302456	TỔ 12 KP1	Bán Vẽ Sô	KHÔNG CÓ ĐỊNH	08/09/2021	0	1.500.000		
3768	Bùi Văn Nghiệp	10/10/1988	365865564	146/3 KP1	Thợ Hò	KHÔNG CÓ ĐỊNH	19/08/2021	0	1.500.000		
3769	Bùi Vĩnh Phúc	05/09/1959	270662712	44/3 KP1	Làm Mọc	TỔ 145/3 Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
3770	Bùi Xuân Trường	26/10/1977	034077000266	103A/2 KP1	Mua Phế Liệu	Không cố định	09/07/2021	0	1.500.000		
3771	Cao Hữu Đức	01/01/1979	365976919	132/3 KP1	Thợ Mọc	Kp 1 P Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
3772	Cao Nguyễn	22/07/1990	271959238	95/2 KP1	Thợ Mọc Cửa Cây	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3773	Cao Thị Huyền Trâm	15/08/1972	270963661	90/3 KP1	Bốc Vác Cùi	Kp1 P. Tân Hòa	13/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3774	Cao Thị Kim Ánh	20/07/1964	270414441	79/3A KP1	Phụ hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
3775	Cao Thị Mộng Thu	19/09/1988	271813105	176/1 KP1	Phụ Bán Quán Nhậu	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3776	Cao Văn Bền	01/01/1968	381326300	106/60/53 KP1	Bác Vác Mọc	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
3777	Cao Văn Hiếu	20/02/1992	272681990	105/2 KP1	Làm Mọc	Kp 1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3778	Cao Xuân Liên	15/03/1993	194467387	106/4 KP1	Thợ Mọc	Kp4A P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3779	Chăm Thị Bảo Hĩa	19/04/1997	272505100	108/3C KP1	Làm Nail	ấp Lộ Dực xã Tiểu Nai 3	10/09/2021	0	1.500.000		
3780	Châu Hoàng Long	24/04/2000	272799685	139/2 KP1	Cắt , uốn Tóc , Làm Nail	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3781	Châu Văn Thất	29/10/1980	334108404	223/3 KP1	Làm Mọc Mườn	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3782	Chu Hoàn Việt Xuân	13/10/1985	271668919	82/3 KP1	Bán Quán Nước	Kp8 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3783	Chu Thanh Hiếu	12/07/1980	145025023	414/7/22 KP1	Phụ Xe Bốc Xếp Mọc	Không cố định	03/09/2021	0	1.500.000		
3784	Chu Thị Chăm	14/06/1985	241513320	108/3C KP1	Bán Xôi Dạo	không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
3785	Đàm Thị Văn	26/09/1981	125125167	148/2 KP1	Bán Đậu Hũ	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3786	Đặng Chí Công	11/02/1987	271880630	81F/4 KP1	Tài Xế Xe Tải	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3787	Đặng Chu Toàn	04/03/1985	271880629	5A/3 KP1	Xe Ôm	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
3788	Đặng Hoàng Minh Nhật	22/10/1992	272268723	165A KP1	Phục Vụ Tiệc Cưới	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
3789	Đặng Minh Tú	20/03/1985	271668639	21/3 KP1	Bán Đồ Ăn Vặt	Kp1 P. Tân Hòa	17/08/2021	0	1.500.000		
3790	Đặng Thị Hồng Loan	24/03/1971	270898350	87/2 KP1	Bán Cơm	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3791	Đặng Thị Kim Chi	28/10/1966	270662714	165A KP1	Thợ May Quần Áo	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm bắt việc	Tra nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3792	Đặng Thị Ngọc Diệp	16/02/1972	270963213	93C/2 KP1	Thêu Mây	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
3793	Đặng Thị Nữ	22/12/1981	351460454	192/3 KP1	Thợ May	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
3794	Đặng Thị Phương Kim	22/06/1972	271076696	30K/4 KP1	Giữ Tré	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3795	Đặng Thị Thu Liễu	25/10/1952	270393245	92/2 KP1	Giúp Việc Nhà, Rửa Chén Tháo	KHÔNG CÓ DINH	06/09/2021	0	1.500.000		
3796	Đặng Văn Đan	01/01/1971	385045044	46/4 KP1	Bắc Vác Cây	Kp4 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
3797	Đặng Văn Quân	01/01/1982	371196500	105/3A KP1	Bắc Vác Gỗ	Kp4 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3798	Đặng Văn Tiến	16/04/1977	271242154	132/2 KP1	Xây Dựng	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3799	Đặng Văn Vị	28/01/1954	270828109	414/7/19 KP1	Chạy Xe Ôm	KHÔNG CÓ DINH	08/09/2021	0	1.500.000		
3800	Đanh Thắng	19/09/2000	371995064	108/3B KP1	Chai Nhám	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
3801	Danh Tiến	1973	370884203	108/3B KP1	Bắc Vác Mùn Cưa	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
3802	Đào Anh Hoàn	15/08/1990	271960184	202/3 KP1	Sửa Xe	202/3 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
3803	Đào Công Chiến	12/08/1996	272677564	202/3 KP1	Sửa Chữa Xe Ôtô	Garage Minh Nguyệt, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	11/07/2021	0	1.500.000		
3804	Đào Công Khanh	07/07/1972	271059201	106/58 KP1	Thợ Mộc (Làm Ghế)	106/58 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
3805	Đào Duy Mã Luân	14/02/1990	271959602	103/43 KP1	Bắc Vác Mùn Cưa	Kp4 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3806	Đào Duy Ngọc Huân	28/12/1988	271959745	103/A3 KP1	Bắc Vác Hàng Mộc	Kp2 P. Tân Hòa	16/08/2021	0	1.500.000		
3807	Đào Duy Thắng	10/10/1981	271668633	138/3 KP1	Lái Xe Cầu Thước	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3808	Đào Duy Vũ	06/03/1987	075087001644	103/A3 KP1	Làm Lồng Chim	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3809	Đào Minh Tú	08/05/1985	271745291	163/2 KP1	Lái Xe Công Nghệ	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3810	Đào Ngọc Huỳnh	21/10/1979	271380768	158C/2 KP1	Bóc Xếp Đồ Gỗ	Kp3 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3811	Đào Nguyễn Duy Khang	29/03/2002	272831696	65/4 KP1	Bóc Vác Cây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3812	Đào Nguyễn Thiên Nhất	15/10/2000	272864465	64/4 KP1	Bóc Vác Cây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3813	Đào Quốc Tiến	01/01/1983	271498455	77/4 KP1	Bóc Vác Mộc	KHÔNG CÓ ĐỊNH	13/09/2021	0	1.500.000		
3814	Đào Thị Chiến	12/02/1956	034156006385	106/60/9 KP1	Bán Rau	Kp 3 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3815	Đào Thị Hòa	18/02/1986	145186628	108/3B KP1	Bán Rau	Kp 1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3816	Đào Thị Hồng	10/02/1960	270393599	103/3B KP1	Máy Gia Công	Kp 1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3817	Đào Thị Hồng Hạnh	27/06/1989	272098461	144/2 KP1	Bán Bún	Kp1 P. Tân Hòa	16/09/2021	0	1.500.000		
3818	Đào Thị Hồng Thu	06/09/1994	272327303	202/3 KP1	Bán Gà	Không Cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
3819	Đào Thị Huyền	03/09/1977	271376842	414/7/21 KP1	Bóc Vó Cây	Không cố định	03/09/2021	0	1.500.000		
3820	Đào Thị Kim Loan	14/01/1968	270746400	109/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3821	Đào Thị Kim Tuyền	19/09/1978	271384232	79/3C KP1	Bán Rau Củ	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3822	Đào Thị Loan	20/10/1996	152090632	164/12 KP1	Bụng Bè Trà Sĩa	Kp1 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
3823	Đào Thị Lua	01/01/1960	270393869	29/3 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3824	Đào Thị Mai	03/06/1967	270794100	90A/3 KP1	Chà Nhám Thuê	90A/3 KP1, P. Tân Hòa, BII - ĐN	12/9/2021	0	1.500.000		
3825	Đào Thị Ngọc Diệp	20/11/1973	271289571	TỔ 6 KP1	Lâm Mộc Cha Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3826	Đào Thị Thanh Thủy	11/01/1991	271960762	90/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3827	Đào Thị Thanh Tuyền	04/10/1991	272150622	33E/3 KP1	Bán Chè	Kp 1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3828	Đào Thị Toàn	30/01/1986	034186010746	103A/2 KP1	Mua Phê Liền	Kp 1 P Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
3829	Đào Thị Xuân Thu	30/05/1981	271415375	346/7/34/18 KP1	Làm Bánh	346/7/34/8 Kp1 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
3830	Đào Thụy Anh	06/01/1994	272530751	11/4 KP1	Bán Nước Giải Khát	76/6 KP4	10/09/2021	0	1.500.000		
3831	Đào Trần Ngọc Bích Thủy	01/01/1992	272334548	161 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3832	Đào Trần Thiên Long	12/06/1976	271415754	58/3 KP1	Bóc Vạc Mọc	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3833	Đào Văn Đình	10/04/1978	271951077	223/3 Tổ 13 KP1	Chai Nhựa	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	09/09/2022	0	1.500.000		
3834	Đào Văn Giỏi	28/07/1976	272386552	65/4 KP1	Phu Bán Rau	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3835	Đinh Thị Hồng Diệp	30/10/1977	271262398	170/3 KP1	Thợ May	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3836	Đoàn Minh Phú	15/08/1980	271417938	114/3 KP1	Tiền Giã Gạo Công	Kp 1 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
3837	Đinh Anh Đức	14/01/1991	037091000957	148/2 KP1	Phu Hồ	Không có định	09/09/2021	0	1.500.000		
3838	Đinh Hoàng Kim Khánh	07/09/1986	025223037	180 KP1	Bán Quấn Áo	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3839	Đinh Hoàng Minh Khánh	28/01/1997	025777709	180 KP1	Bán Nước	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3840	Đinh Hoàng Phi Yến	30/06/1991	024796089	176/6 KP1	Bán Trà Sữa	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3841	Đinh Minh Hoàng	05/12/1988	044088005065	158C/2 KP1	Lắp Ráp Bàn Ghế	KP4, P. Tân Hòa, BH - DN	10/09/2021	0	1.500.000		
3842	Đinh Mỹ Minh Đức	01/11/1998	272682416	164/15 KP1	Xe Ôm	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3843	Đinh Quang Thao	09/03/1983	271745022	179/3 KP1	Thợ Chập Lính	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3844	Đinh Thị Ái Dung	03/07/1982	023474517	49/2 KP1	Nail, Nối Mí	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3845	Đinh Thị Kim Phụng	15/05/1987	271745188	26 KP1	Bán Chả Giò	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3846	Đinh Thị Thanh Hoa	17/02/1973	271073475	154/37/9 KP6	Làm Công	3/8 Kp1 P. Tân Hòa0 Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3847	Đinh Trọng Khải	15/07/1971	270904492	105/3A KP1	Thợ Sơn Pu	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3848	Đinh Văn Lợi	01/01/1969	272184310	176/19 KP1	Bán Gạo	Kp1 P. Tân Hòa	15/08/2021	0	1.500.000		
3849	Đỗ Anh Hào	07/01/1996	272501086	TỔ 6 KP1	Phụ Hồ	Không CÓ ĐỊNH	03/09/2021	0	1.500.000		
3850	Đỗ Anh Tuấn	07/11/1974	271415368	90A/2 KP1	Xe Ôm	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
3851	Đỗ Bảo Tuấn	27/09/1987	271788907	211/3 KP1	Làm Mộc Ghế	TỔ 13 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3852	Đỗ Công Lập	01/01/1969	271801998	196/3 KP1	Làm Mộc Mườn (Bán Ghế)	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	10/09/2021	0	1.500.000		
3853	Đỗ Hà Thảo Vy	15/05/1999	272766446	79/2 KP1	Bao Mẫu Không Hđ	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3854	Đỗ Hòa Hiền	28/02/1974	271067233	TỔ 6 KP1	Thợ Xây	Không cố định	01/09/2021	0	1.500.000		
3855	Đỗ Hưng Hân	27/11/2000	272763714	TỔ 6 KP1	Phụ Hồ	Không CÓ ĐỊNH	06/09/2021	0	1.500.000		
3856	Đỗ Khắc Duy Nghiễm	18/03/1981	272345332	40/3E KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
3857	Đỗ Lan Anh	07/02/1991	271960320	34/3 KP1	Giúp Việc Nhà	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3858	Đỗ Miên Ly	19/01/1987	271885126	2/4 KP1	Phụ Quản Lầu Có Dung	Kp1 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
3859	Đỗ Minh Chiến	26/08/2000	272896009	71/3A KP1	Chạy Xe Lôi Chở Hàng	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3860	Đỗ Minh Dương	04/08/1977	031480165	109/3 KP1	Bóc Vác Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3861	Đỗ Ngọc Toàn	15/08/1990	271959930	346/65/1 KP1	Phục Vụ Quán Ăn	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3862	Đỗ Như Hoàng Yến	08/11/1997	272669255	11B/3 KP1	Thợ Phun Xám	Kp1 P. Tân Hòa	17/08/2021	0	1.500.000		
3863	Đỗ Nhật Tân	13/03/1992	301560649	108/3D KP1	Bán Dây Dẹp	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3864	Đỗ Thành Danh	11/10/2002	075202001644	88/3 KP1	Shipper	NOWFOOD KP2 P.TÂN MAI	10/09/2021	0	1.500.000		
3865	Bồ Thanh Tâm	09/09/1967	271657488	150/2 KP1	Bóc Vác Gỗ	Kp1 P. Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
3866	Hồ Thị Huyền	27/12/1954	270388341	132/3 KP1	Làm May	132/3 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	18/08/2021	0	1.500.000		
3867	Đỗ Thị Mơ	10/07/1978	276082403	108/3C TQ 12 KP1	Trà Nhâm	ấp Lộ Đức xã Hồ Nai 3	09/09/2021	0	1.500.000		
3868	Đỗ Thị Nhi	30/06/2000	272967210	108/3C TQ 12 KP1	Trà Nhâm	ấp Lộ Đức xã Hồ Nai 3	09/09/2021	0	1.500.000		
3869	Đỗ Thị Thanh Hà	23/10/1976	271242104	79/2 KP1	Bán Nước Mía, Cà phê	Không CÓ ĐỊNH	06/09/2021	0	1.500.000		
3870	Đỗ Thị Thơm	01/01/1968	271777066	49/3 KP1	Bán Bún	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3871	Đỗ Thị Thu Huyền	16/01/1988	100983944	158C/2 KP1	Phụ Quân Ăn Sáng (Rửa Bát)	158C/2 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	08/09/2022	0	1.500.000		
3872	Đỗ Thị Tuyết Mai	15/01/1970	270805208	189/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	16/08/2021	0	1.500.000		
3873	Đỗ Thị Vân	12/07/1973	271067453	154/40 KP1	Giúp Việc Nhà	88/3 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3874	Đỗ Tiến Vê	14/02/1955	270329560	49/3 KP1	Bán Vé Số	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
3875	Đỗ Văn Bốn	02/02/1970	037070002450	96/2 KP1	Bóc Vác Bùn, Ghé	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	09/09/2021	0	1.500.000		
3876	Đỗ Văn Hợp	10/08/1985	151489438	176/1 KP1	Thợ Hò	Kp1 P. Tân Hòa	15/08/2021	0	1.500.000		
3877	Đỗ Văn Hậu	14/1/1991	036091004415	158C KP1	Làm Mọc Dông Bàn Ghé	Kp 4 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3878	Đỗ Văn Huy	17/02/1974	271142144	88/3 KP1	Tài Xế Xe Taxi Chợ Thuê	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3879	Đỗ Văn Quế	01/08/1967	272298202	186/3 KP1	Lồng Chim	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3880	Đỗ Văn Trương	12/08/1969	270794109	88/3 KP1	Bóc Vác Mọc	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3881	Đỗ Xuân Tuấn	07/1/1991	272150781	292/3,8 KP1	Thợ Cơ Khí Hàn Xi	28HF/4 KP2 P.TÂN BIÊN	04/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3882	Đoàn Thị Thoan	20/08/1971	272219091	71K/4 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3883	Đoàn Thị Tuyết Sương	27/07/1978	271777579	77A/4 KP1	Bán Chè	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3884	Dương Chi Bửu	01/02/1981	381313906	346/61 KP1	Thợ Xây	KHÔNG CÓ Đ/NH	08/09/2021	0	1.500.000		
3885	Dương Quang Thành	01/02/1975	197020870	36/4 KP1	Thợ Mộc Ghế Salon	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3886	Dương Thanh Quy	01/01/1988	385423220	108/3C KP1	Bếp Xếp	KHÔNG CÓ Đ/NH	10/09/2021	0	1.500.000		
3887	Dương Thị Bích Huyền	26/05/1971	271242549	227A/3 KP1	Thợ May	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3888	Dương Thị Cẩm Linh	26/12/1994	371639955	93A1/2 KP1	Chà Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3889	Dương Thị Hiền	03/01/1983	001183029620	346/717 KP1	Làm Mộc Chà Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
3890	Dương Thị Thu Hà	02/07/1994	371626581	67/2 KP1	Vận Chuyển Hàng Mộc	KHÔNG CÓ Đ/NH	10/09/2021	0	1.500.000		
3891	Dương Thị Trúc Giang	07/08/1987	341766597	346/61 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ Đ/NH	13/09/2021	0	1.500.000		
3892	Dương Tiến Sỹ	30/07/2003	276129152	140/3 KP1	Bọc Vác Hàng Mộc	Ga Hoa Bình, Kp3, P. Tân Hòa, BH - ĐN	13/09/2021	0	1.500.000		
3893	Dương Trọng Tài	23/08/1994	272561917	158C/2 KP1	Thợ Cơ Khí	27/18 KP3, P. Hồ Nai, BH - ĐN	13/09/2021	0	1.500.000		
3894	Dương Trường Giang	01/01/1970	381418509	93A/2/2 KP1	Phụ Đóng Máy Cưa	Kp4 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3895	Dương Văn Dăng	01/01/1975	370212323	93A1/2 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ Đ/NH	09/09/2021	0	1.500.000		
3896	Dương Văn Thìn	18/04/1976	026076003716	109/3 KP1	Thợ Cưa	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3897	Giang Thanh Tú	20/11/1983	271498209	152/3 KP1	Lái Thuê Xe Khách	KHÔNG CÓ Đ/NH	10/09/2021	0	1.500.000		
3898	Hà Thị Ngọc	10/03/1973	272678344	346/79 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3899	Hồ Hữu Nhân	28/04/1992	272178427	3/3 KP1	Làm Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3900	Hồ Phương Chức	05/12/1996	381765957	108/3 KP1	Bắc Vạc Gỗ	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
3901	Hồ Sỹ Luân	18/09/2003	092203006918	161/3C KP1	Lâm Mộc Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3902	Hồ Thị Thiên	20/01/1998	245330677	74B/4 KP1	Nhân Viên Nhà Sách	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3903	Hồ Thị Tiến	01/01/1983	341270837	134A/2 TÔ 1 KP1	Chà Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3904	Hồ Văn Giàu	29/04/1989	365751400	TÔ 12 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
3905	Hồ Văn Huỳnh	30/01/1994	381749849	67/1 KP1	Vận Chuyển Bàn Ghế Gỗ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3906	Hồ Văn Nam	02/09/1991	362415899	161/3 KP1	Xe Ôm	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
3907	Hoàng Duy Thiên	13/06/2003	034203003888	108/2C KP1	Phục Vụ Quán Ăn	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3908	Hoàng Minh Vương	19/05/1992	187163956	90/3 KP1	Thợ Sơn Gỗ Pu	Kp9 Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3909	Hoàng Ngọc Kim Quyên	30/11/1992	272750475	81F/4 KP1	Mộc Cha Nhám	KP4A P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3910	Hoàng Thị Chi	09/08/1975	272871842	186/3 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3911	Hoàng Thị Kim Phụng	15/07/1970	270805448	188A/3 KP1	Uốn Tộc Nail	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3912	Hoàng Thị Nhân	01/07/1989	186768233	158N/2 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
3913	Hoàng Thị Thủy Anh	30/11/1969	270751796	40/4 KP1	Bào Mẫu	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3914	Hoàng Văn Thi	20/06/1975	034075001952	104A/3 KP1	Thợ Sơn Pu	Không Cố định	19/08/2021	0	1.500.000		
3915	Hoàng Văn Tùng	11/08/1971	272139452	105/3A KP1	Bắc Vạc Gỗ	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3916	Hoàng Văn Vương	24/12/2003	064203001861	161/3 KP1	Phụ Hồ	Không Cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
3917	Hàn Văn Vương	02/04/1973	271131550	10/3 KP1	Cưa Cây	Kp1 P. Tân Hòa	16/08/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3918	Huỳnh Hữu Đạt	28/07/1975	366424003	152/3 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
3919	Huỳnh Thị Diễm Trinh	01/01/1995	381823170	109/3 KP1	Làm Mộc	Không CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3920	Huỳnh Thị Mỹ Liên	07/04/1981	271498178	71/4 KP1	Thợ May	Kp1 P. Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
3921	Huỳnh Thị Mỹ Liên	11/02/1978	271262517	346/33 TỔ 6 KP1	Thu Gom Phế Liệu	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3922	Huỳnh Thị Ngọc Huyền	08/09/2000	364006677	93A/2/2 KP1	Làm Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3923	Huỳnh Văn Bé	13/05/1958	362353246	158/2 KP1	Mua Bán Trái Cây	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3924	Huỳnh Văn Hậu	12/11/1991	371350456	93A/2 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3925	Huỳnh Văn Vàng	01/01/1972	331121073	152/3 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
3926	Kim Thị Bé Oanh	30/11/1997	385779816	163/3 KP1	Phụ Quán Hủ Tiếu	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3927	Là Thị Ánh	1965	350436991	108/3D KP1	Phụ Hồ	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3928	Là Thị Sang	19/06/1976	351274489	161/3 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
3929	Lại Nhật Linh	09/04/1999	381948550	126/6 KP1	Làm Mộc, Lắp Ráp Tủ	362 Lê Ngọc Cát KP5, P. Tân Hòa, BH - ĐN	18/08/2021	0	1.500.000		
3930	Lại Thị Kim Liên	03/04/1978	271802374	33/3 KP1	Bán Com	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3931	Lại Thị Thu Hiền	06/04/2001	037301000667	108/3C TỔ 12 KP1	Làm Nail	Tổ 12 KP1, P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3932	Lâm Kim Oanh	08/11/1965	095165000632	93A/1/2 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3933	Lâm Lê Alai	18/12/2000	331868529	161/3 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	18/08/2021	0	1.500.000		
3934	Lâm Quân Vũ	10/08/1980	075080002157	53D/4 KP1	Bốc Vác	Kp1 P. Tân Hòa	29/08/2021	0	1.500.000		
3935	Lâm Thành Trung	22/12/1985	371101630	99A/1 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	16/08/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3936	Lâm Thị Bé	01/01/1994	366198782	1083 KP1	Buôn Bán Quản Áo	Kp1 P. Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
3937	Lê Bình Thà	21/03/1995	366044947	1052 KP1	Phụ Bàn Cửa Hàng Mộc	Kp 4 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3938	Lê Công Tuấn	17/06/1999	272889273	1683 KP1	Nhân Viên Quản Nước	Kp 8 P Hồ Nai	10/09/2021	0	1.500.000		
3939	Lê Đình Phúc	10/03/1966	271791165	1473 KP1	Bắc Vác Vân Chuyền Hàng Hóa	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
3940	Lê Đình Sang	01/12/1970	270922798	1483 KP1	Bắc Vác Cây	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3941	Lê Duy	15/04/1962	271437630	23/4 KP1	Thợ Sửa Điện	Kp1 P. Tân Hòa	16/09/2021	0	1.500.000		
3942	Lê Duy Khiêm	20/02/1987	271959530	1612 KP1	Xe Ôm	Kp1 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
3943	Lê Hoàng	07/08/1991	272259067	10336 KP1	Bắc Vác Rau	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
3944	Lê Hoàng Đức	27/02/1971	272427273	202529 KP1	Làm Lồng Chim	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3945	Lê Minh Khải	24/04/1985	271675605	30B3 KP1	Bắc Vác Cây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3946	Lê Minh Nhân	03/05/1995	231120314	1582 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	13/09/2021	0	1.500.000		
3947	Lê Minh Sơn	15/06/1999	285634195	TỔ 12 KP1	Chạy Xe Chở Hàng Mộc	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
3948	Lê Minh Thắng	20/11/1989	311395550	1003 KP1	Làm Mộc Bàn Ghế	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3949	Lê Ngọc Bảo Hân	27/07/2003	276032057	77C3 KP1	Phụ Bàn Quán Ăn	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3950	Lê Quốc Tùng	17/04/1974	271065560	79/4 KP1	Bắc Xếp Hàng Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
3951	Lê Thành Đen	4/1970	380958190	106/69/53 KP1	Thợ Cưa Mắm	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	04/09/2021	0	1.500.000		
3952	Lê Thanh Phong	02/05/1991	272122875	185/3 KP1	Bùn Com Tầm	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3953	Lê Thanh Phong	12/12/1983	272917069	87A/2 KP1	Phụ Máy Cưa Gỗ	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3954	Lê Thị Bích Hào	19/01/1989	271951088	110A/3 KP1	Bốc Vác Mùn Cưa	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3955	Lê Thị Bích Hiền	29/08/1990	272011168	152B/3 KP1	Nhân Viên Spa	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3956	Lê Thị Do	01/01/1960	365135555	74B/4 KP1	Phụ Việc Bốc Thuở Nam	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
3957	Lê Thị Dược	05/04/1971	038171006505	93A1/2 KP1	Bán Trái Cây	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3958	Lê Thị Hòa	23/07/1993	173391452	93A1/2 KP1	Giáo Viên Mầm Non Không Hdlđ	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3959	Lê Thị Hồng Gấm	28/08/1987	271961835	88/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3960	Lê Thị Hồng Tắm	01/01/1980	351292619	108/3D KP1	Thợ Hò	KHÔNG CÓ ĐỊNH	19/08/2021	0	1.500.000		
3961	Lê Thị Hồng Vân	06/02/1999	272750990	185/3 KP1	Ban Cá Viên Chiến	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3962	Lê Thị Kiều	01/01/1987	371397884	126/26 KP1	Chà Nham	KP4, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
3963	Lê Thị Kim Thánh	02/07/1977	271745251	15/4 KP1	Bán Hàng Ăn Uống	Kp1 P. Tân Hòa	15/08/2021	0	1.500.000		
3964	Lê Thị Ngọc	28/10/1995	371773873	139A/2 KP1	Bán Chè	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
3965	Lê Thị Ngọc Dung	22/03/1969	270798586	59/3 KP1	Thu Mua Phế Liệu	Kp1 P. Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
3966	Lê Thị Nhiên	08/06/1990	230806262	156/2 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3967	Lê Thị Nhuận	27/01/1957	090711450	105/2 KP1	Giúp Việc Nhà	Không cố định	12/09/2021	0	1.500.000		
3968	Lê Thị Nhung	01/01/1972	350955976	108/3D KP1	Phụ Hò	KHÔNG CÓ ĐỊNH	19/08/2021	0	1.500.000		
3969	Lê Thị Thiên	01/01/1980	365451186	152/3 KP1	Thợ May Gia Đình	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
3970	Lê Thị Thủy	01/01/1979	271380385	88/3 KP1	Giúp Việc	154/40 Kp1 P. Tân Hòa Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3971	Lê Thị Thủy	12/05/1983	230780901	105/3A KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm bắt việc	Tra nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3972	Lê Thị Tuyết	01/01/1951	360736318	203 KP1	Phụ Bàn Quán	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3973	Lê Thị Tuyết Mai	08/05/1965	271919182	44/3 KP1	Bàn Rau Củ	Kp1 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
3974	Lê Thiên Hòa	22/07/1980	271381431	15/3 KP1	Dọn Vệ Sinh	NHÓM TRẺ CÀ LÌ SÀI GÒN	09/07/2021	0	1.500.000		
3975	Lê Trần Anh Tuấn	09/06/1981	271400989	102/2 KP1	Xe Ôm	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
3976	Lê Trần Thanh Phong	08/11/1986	271854827	108/2 KP1	Xe Ôm	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
3977	Lê Văn Dể	1990	385890957	108/3D KP1	Phụ Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
3978	Lê Văn Hoàng Phúc	28/02/1998	352490605	108/3B KP1	Phụ Hò	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
3979	Lê Văn Long	24/08/1987	191689798	108C/3 KP1	Thợ Mộc	KHÔNG CÓ ĐỊNH	08/09/2021	0	1.500.000		
3980	Lê Văn Lân	04/08/1978	361331725	106/69/53 KP1	Bóc Xếp Hàng Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3981	Lê Văn Nghĩa	01/06/1971	271854850	168/3 KP1	Phụ Hò	không CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3982	Lê Văn Trang	25/01/1969	320695020	346/77 KP1	Công Nhân Vệ Sinh	Kp1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
3983	Lê Văn Tùng	27/04/1988	363517784	108/3 KP1	Phụ Hò	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3984	Lê Việt Lưu	23/12/1971	271623602	78E/3 KP1	Thợ Xây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	16/08/2021	0	1.500.000		
3985	Lê Việt Thanh	12/05/1994	272334251	90/3 KP1	Bóc Vác Kiếng	90B KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	16/08/2021	0	1.500.000		
3986	Lư Văn Hoàng Việt	10/10/1984	271652270	93A/2 KP1	Lái Xe Ôm Công Nghệ	Không CÓ ĐỊNH	13/09/2021	0	1.500.000		
3987	Lương Đức Thiện	25/03/1988	362215199	53/2 KP1	Phụ Hò	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3988	Lương Nguyễn Thanh Tuấn	27/01/1981	271437637	346/33 KP1	Thợ Xây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3989	Lương Nguyễn Thu Thảo	30/08/1985	271668676	93A/22 KP1	Cắt Tóc, Lamin Nail	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
3990	Lương Nguyễn Xuân Ôn	15/10/1989	271959331	118/2 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3991	Lương Thành Tuấn	20/12/1972	271005567	346/61 KP1	Xếp Cây	KP9, P. Tân Hòa, BH - DN	10/09/2022	0	1.500.000		
3992	Lưu Linh Uyên	25/04/1974	271226319	106/58 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
3993	Lưu Thị Thảo	12/08/1964	173050883	50/4 KP1	Bán Vẽ Số	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
3994	Lý Phương	07/11/1987	365847695	108C/3 KP1	Bốc Vác Cây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
3995	Mai Thị Huyền	19/05/1989	272309347	202/3 KP1	Làm Bán Ghế	Xưởng mộc Phú Sang Phát, xã Hồ Nai 3, TB - DN	10/09/2022	0	1.500.000		
3996	Mai Thị Kim Hoa	30/08/1978	271262323	72/3 KP1	Bán Vẽ Số	KHÔNG CÓ ĐỊNH	04/09/2021	0	1.500.000		
3997	Mai Thị Lệ	01/01/1969	380904271	50/4 KP1	Làm Mộc Chà Nhám	Không cố định	09/09/2021	0	1.500.000		
3998	Nghiêm Văn Mậu	20/05/1952	170418769	50/4 KP1	Bán Vẽ Số	Không cố định	08/09/2021	0	1.500.000		
3999	Ngô Chi Thư	1972	271076735	99/2 KP1	Làm Mộc Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4000	Ngô Danh Toàn	08/01/1984	271668658	158C/2 KP1	Thợ Điện Lạnh	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4001	Ngô Hoàng Nam	01/01/1957	380964273	93A/1/2 KP1	Cưa Cây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4002	Ngô Nguyễn Thủy Vy	29/10/1979	271356545	35/3 KP1	Phụ Quán	Kp1 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4003	Ngô Phương Hồng Nhung	01/04/1997	272781546	90/2 KP1	Thợ Làm Tóc	90/2 Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4004	Ngô Thị Hiền	09/05/1983	194136268	96/2 KP1	Buôn Bán Hàng Rong - Bán Nón (Mũ)	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	06/09/2022	0	1.500.000		
4005	Ngô Thị Hương	1967	270716750	201B/3 KP1	Bán Cà	Chợ Thanh Tâm, KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	06/09/2023	0	1.500.000		
4006	Ngô Thị Thủy	17/02/1959	270044989	135/2 KP1	Giữ Tré	MÁM NON TÂN HÒA Kp1 P. Tân Hòa 1 Khu vực Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4007	Nguyễn Anh Đức	27/06/1996	163343565	108/3B KP1	Bốc Vác Mộc	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	T thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4008	Nguyễn Anh Hào	28/11/1983	271668758	101/C/3 KP1	Thợ Xây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4009	Nguyễn Anh Khoa	17/06/1997	272589217	227/A/3 KP1	Phu Mộc	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4010	Nguyễn Anh Khoa	13/12/1974	271142166	35/3 KP1	Phu Vân Chuyển Hàng Hóa	Kp1 P. Tân Hòa	04/09/2001	0	1.500.000		
4011	Nguyễn Anh Tài	08/09/1979	271323385	53/C/4 KP1	Thợ Điện Nước	Kp1 P Tân Hòa	29/08/2021	0	1.500.000		
4012	Nguyễn Anh Tú	17/11/1997	272794906	69/4 KP1	Phu Xe Dugun Bóc Ghế Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4013	Nguyễn Anh Tuấn	11/01/2002	272929340	414/7/21 KP1	Đông Ballet Gỗ	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4014	Nguyễn Bảo Lộc	05/03/1974	271067097	414/7/21 KP1	Cưa Cây	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4015	Nguyễn Bảo Lộc	12/10/1985	272326997	80 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4016	Nguyễn Bích Kiều	15/03/1986	271673654	93A/2/2 KP1	Cắt Tóc	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4017	Nguyễn Bình	01/01/1973	271142131	121A/3 KP1	Lam Mộc Bàn Ghế	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4018	Nguyễn Cẩm Nhu	1993	381581588	108/3D KP1	Buôn Bán Trái Cây	chợ Thành Tâm, Kp1. P. Tân Hòa, BH - DN	09/09/2021	0	1.500.000		
4019	Nguyễn Cao Đại	19/03/1996	272615819	90/3 KP1	Bắc Vác Hàng Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4020	Nguyễn Cao Mộng Nhi	01/07/1997	272615820	90/3 KP1	Phu Rùa Chén Quán Ăn	81 THÁI HÒA XÃ HNAI 3	09/09/2021	0	1.500.000		
4021	Nguyễn Cao Quyền	18/02/1971	271560716	6/3 KP1	Bắc Vác Rau Củ	Kp1 P. Tân Hòa	13/09/2021	0	1.500.000		
4022	Nguyễn Cao Sang	26/06/1995	272569572	176/54 KP1	Xe Ôm	KHÔNG CÓ ĐỊNH	28/08/2021	0	1.500.000		
4023	Nguyễn Cao Tuyết Nhi	22/10/1995	272446392	61C/4 TỔ 17 KP1	Giữ Trẻ	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4024	Nguyễn Cao Vọng	27/01/2001	272843838	90/3 KP1	Bắc Vác Mùn Cưa	Kp1 P. Tân Hòa	13/09/2021	0	1.500.000		
4025	Nguyễn Chi Hiếu	15/03/1991	271960254	128/3 KP1	Bắc Vác Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4026	Nguyễn Chí Hòa	01/01/1982	381382298	53/2 KP1	Bắc Vác Cây	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4027	Nguyễn Chí Thanh	12/03/1989	272368923	292/3/6 KP1	Bắc Hàng	Kp1 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4028	Nguyễn Chí Tường	24/12/1986	272828353	73C/4 KP1	Xe Ôm	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
4029	Nguyễn Chiêu Bình	01/01/1980	301777467	53/2 KP1	Phu Hò	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4030	Nguyễn Chính Trực	01/03/1989	271981792	106/3 KP1	Phu Hò	KP10, P. Tân Biên, BH - ĐN	10/09/2022	0	1.500.000		
4031	Nguyễn Công Chính	19/11/1966	270898411	90A/3 KP1	Lâm Thiện, Lâm Mộc	90A/3 KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	10/09/2023	0	1.500.000		
4032	Nguyễn Công Khanh	04/06/1990	272883788	TỔ 27 KP1	Chạy Xe Lôi	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
4033	Nguyễn Công Trình	05/03/1964	270412641	48/3 KP1	Lâm Mộc Gia Công	Kp1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4034	Nguyễn Danh Công Điền	04/04/1997	272709151	48/3 KP1	Giáo Viên	11 NGUYỄN ÁI QUỐC BIÊN HÒA	11/09/2021	0	1.500.000		
4035	Nguyễn Đình Kiệt	25/04/1993	215215164	PHÒNG TRỢ TỔ 12 KP1	Bắc Vác Bao Bì Lên Xe Tải	Kp1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4036	Nguyễn Đình Phước	1962	272271388	104B/2 KP1	Thợ Xây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	04/09/2021	0	1.500.000		
4037	Nguyễn Đình Trí Linh	18/08/1989	271951398	104B/2 KP1	Bán Chén Đĩa, Bán Rong	KHÔNG CÓ ĐỊNH	04/09/2021	0	1.500.000		
4038	Nguyễn Đình Trung	26/01/1983	272642136	176/42 KP1	Xe Ôm	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4039	Nguyễn Đình Vũ	23/04/1984	212880584	99A/1 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	16/08/2021	0	1.500.000		
4040	Nguyễn Du	12/03/1975	271158530	73K/4 KP1	Bắc Vác Mộc	Không cố định	02/09/2021	0	1.500.000		
4041	Nguyễn Đức Công	31/05/1965	270662675	41/4 KP1	Thợ Mộc	TỔ 1 Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4042	Nguyễn Đức Hải	22/11/1992	272268844	201B/3 KP1	Lam Tủ	24/3 KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	09/09/2023	0	1.500.000		
4043	Nguyễn Đức Hiếu	12/05/1976	271242269	41/4/46 KP1	Thợ Hò	Không cố định	03/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chi chú
4062	Nguyễn Hoàng Lạc	16/11/1989	371542625	161/3 KP1	Chợ Hàng Tạp Hóa	Kp1 P. Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
4063	Nguyễn Hồng Châu	12/11/1983	271921786	346/30 KP1	Thợ Lát Kính	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4064	Nguyễn Hồng Đạm	01/08/1994	385900242	106/69 Tổ 13 KP1	Lột Bia	KP4A, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4065	Nguyễn Hồng Phúc	19/09/1982	271506550	202/5A KP1	Tại Xổ Chờ Tồn	Công ty Tôn Bền Bỉ KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4066	Nguyễn Hồng Quang	14/07/1984	271548125	100/3 KP1	Bóc Vác Gỗ	Kp1 P. Tân Hòa	16/08/2021	0	1.500.000		
4067	Nguyễn Hồng Quang	02/01/1996	272622250	159/3 KP1	Chà Nhám	Không cố định	12/09/2021	0	1.500.000		
4068	Nguyễn Hưng Thịnh	07/12/1987	271914835	108C/3 KP1	Phụ Xe Tải Chở Hàng Thiết Yếu	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4069	Nguyễn Hữu An	04/03/1994	272357105	83/2 KP1	Cắt Tóc	83/2 Kp1 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4070	Nguyễn Hữu Lâm	13/08/2001	272921650	104/3 KP1	Nhân Viên Nhà Hàng	Kp1 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4071	Nguyễn Hữu Minh	22/12/1960	270241663	173/3 KP1	Thợ Xây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4072	Nguyễn Hữu Minh	01/01/1974	271142132	151A/3 KP1	Xe Ôm	Kp1 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4073	Nguyễn Hữu Thanh	08/10/1965	272279620	73/4 KP1	Xe Ôm	Không cố định	12/09/2021	0	1.500.000		
4074	Nguyễn Hữu Thuật	05/06/1957	270388076	78/4 KP1	Xe Ôm	Không cố định	03/09/2021	0	1.500.000		
4075	Nguyễn Hữu Tin	15/12/1977	241018977	105/3 KP1	Làm Giữ Xe Quán Ăn	Kp 1 P Tân Hòa	17/08/2021	0	1.500.000		
4076	Nguyễn Hữu Vĩnh	18/08/1991	272178039	116 KP1	Phụ Hồ	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4077	Nguyễn Huy	25/01/1993	272327452	137/3B KP5	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4078	Nguyễn Huỳnh Minh Nhật	03/11/1991	272272812	117/3 KP1	Bóc Vác Gỗ	Kp4 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4079	Nguyễn Khắc Tiếp	1982	381164034	346/61 KP1	Bóc Xếp Cây	KP4A, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4080	Nguyễn Kim Đăng	04/04/1983	271482273	108/2 KP1	Bán Kem	Kp4 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4081	Nguyễn Kim Gia	20/07/1998	261493551	223/3 Tổ 13 KP1	Bán Vẽ Sổ	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4082	Nguyễn Mạnh Quyền	27/09/2003	276050346	41/3 KP1	Làm Múc	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4083	Nguyễn Mạnh Tâm	16/10/1999	272794907	69/4 KP1	Phục Vụ Quán Bar	294 PHẠM VĂN THUẬN P. THƯỜNG NHẤT	05/09/2021	0	1.500.000		
4084	Nguyễn Mạnh Tường	01/04/1957	271578241	100/3 KP1	Thợ Xây	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4085	Nguyễn Minh Hải	15/02/1986	271688795	711/1 KP1	Bốc Vác Mùn Cưa	Kp4 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4086	Nguyễn Minh Hùng	29/05/1992	272150303	1/3A KP1	Thợ Múc	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4087	Nguyễn Minh Huy	08/12/1991	271951834	110/3 KP1	Phu Hò	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4088	Nguyễn Minh Khuong	01/01/1971	272150393	227A/3 KP1	Thợ Múc	Kp4 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4089	Nguyễn Minh Nhật	11/11/1989	271745328	121B/2 KP1	Cơ Khí	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4090	Nguyễn Minh Quân	06/04/1983	271645144	78B/4 KP1	Phụ Xe	Kp4 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4091	Nguyễn Minh Tân	03/05/1983	272067094	92/2 KP1	Bốc Vác Múc	Không có định	03/09/2021	0	1.500.000		
4092	Nguyễn Minh Tân	31/08/1990	271951827	1/3A KP1	Chạy Xe Ôm	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4093	Nguyễn Minh Tuấn	10/04/1987	271745411	183/3 KP1	Thợ Mai Kiếng	Kp4 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4094	Nguyễn Năng Chính	05/08/1969	151255253	158P/2 KP1	Phu Hò	Không có định	09/09/2021	0	1.500.000		
4095	Nguyễn Ngọc Bích	28/09/1956	272327442	64A/4 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4096	Nguyễn Ngọc Hoàn	29/09/1971	270898455	8/3 KP1	Bán Túi	Kp 1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4097	Nguyễn Ngọc Hoàn	24/11/1981	271415173	33C/3 KP1	Bốc Vác Gỗ	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chí chú
4098	Nguyễn Ngọc Lâm	20/06/1990	092090004690	96/3 KP1	Xe Ôm	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4099	Nguyễn Ngọc Long	08/10/1978	272098923	31/4 KP1	Thợ Xây	Không cố định	09/09/2021	0	1.500.000		
4100	Nguyễn Ngọc Quyền	23/07/2001	272870705	6/3 KP1	Bán Chè Phở	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4101	Nguyễn Ngọc Thanh	04/04/1968	270844148	15/3 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4102	Nguyễn Ngọc Thảo Quyền	23/04/1999	272738261	108B/3 KP1	Bách Hoa Xanh	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4103	Nguyễn Ngọc Tố Uyên	10/07/1994	272397567	104/3A KP1	Bán Hàng Ăn	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4104	Nguyễn Ngọc Tú	07/09/1994	272438148	116 KP1	Lái Xe Ôm	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4105	Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi	16/09/1990	272172752	71C/3 KP1	Phụ Bán Cà	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4106	Nguyễn Nhật Anh	22/08/1999	27279683	64E/4 KP1	Bưng Bê Phụ Quán Café	Kp 1 P Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4107	Nguyễn Nhật Trường	06/01/1985	271675609	154/17B KP1	Thợ Điện	Kp 1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4108	Nguyễn Ninh	01/01/1969	270914043	92D/2 KP1	Làm Móc Thuê	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4109	Nguyễn Nữ Quang Minh	17/07/1961	207292302	86/2 KP1	Thợ May Gia Đình	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4110	Nguyễn Phạm Đăng Quang	06/07/1989	271951325	54/4 KP1	Tài Xế Chạy Thuê	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4111	Nguyễn Phạm Phước Hành	14/08/1993	272268998	113/2 KP1	Phụ Bán Hàng Mọc	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4112	Nguyễn Phạm Thảo Nguyễn	08/12/1991	272299591	54/4 KP1	Bán Cà Tím	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4113	Nguyễn Phi Long	20/08/1975	271142279	25/3 KP1	Trà Nhám	Kp 1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4114	Nguyễn Phúc Công Bình	26/11/1997	272677087	90A/3 KP1	Gia Sư Môn Toán	90A/3 KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4115	Nguyễn Phúc Sơn	27/02/1964	272379734	85/3 KP1	Xe Ôm	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CNND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4116	Nguyễn Phước Lai	19/07/1961	271936950	164/3 KP1	Phu Xe Tải	Không có đình	10/09/2021	0	1.500.000		
4117	Nguyễn Phước Lưu	28/04/1992	272327615	164/3 KP1	Phu Xe Tải	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4118	Nguyễn Quang Chiến	01/02/1994	145560041	106/8 KP1	Chia Nhảm	Không có đình	10/09/2021	0	1.500.000		
4119	Nguyễn Quang Huy	23/07/1973	271157269	119/2 KP1	Bóc Vác Hàng Móc	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4120	Nguyễn Quang Minh	17/11/1998	272582376	157/3 KP1	Shipper	Kp 9 P Tân Biên	10/09/2021	0	1.500.000		
4121	Nguyễn Quang Tâm	15/09/1980	075080016013	138/2 KP1	Làm Móc Bàn Ghế	Không có đình	03/09/2021	0	1.500.000		
4122	Nguyễn Quốc Cường	03/02/1974	272456173	142B/2 TÒ 1 KP1	Thợ Móc	Kp1 P. Tân Hòa	16/09/2021	0	1.500.000		
4123	Nguyễn Quốc Duy	26/10/1992	272417984	137/3 KP1	Thợ Móc Cưa Cây	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4124	Nguyễn Quốc Huy	21/02/1985	271788730	46/3 KP1	Bóc Vác Móc	Không có đình	10/09/2021	0	1.500.000		
4125	Nguyễn Quốc Khanh	29/04/1970	270805460	35/3 KP1	Thợ Sửa Máy	Kp 1 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4126	Nguyễn Quốc Khanh	19/11/1965	270662630	346/7/1 KP1	Chủ Mướn Dò Móc	Không có đình	09/09/2021	0	1.500.000		
4127	Nguyễn Quốc Khanh	29/08/1979	271380687	346/7/9 KP1	Bán Bùn	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4128	Nguyễn Quốc Toàn	22/07/1963	270393433	1/3A KP1	Xây Dựng Phụ Hồ	Kp 1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4129	Nguyễn Quốc Toàn	15/03/1974	271158206	15/3 KP1	Làm Móc	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4130	Nguyễn Quốc Việt	15/11/1989	271951739	122/3 KP1	Làm Hồ Tiều	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4131	Nguyễn Quỳnh Như	04/08/1995	272507206	151A/3 KP1	Làm Tóc	151A/3 Kp1 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4132	Nguyễn Sinh Giương	20/03/1960	270771136	503/4 KP1	Thợ Móc	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
4133	Nguyễn Tâm Trí	28/10/2000	352638250	P TÂN HÒA	Làm Cưa Mắm	Kp 1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		

243

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4134	Nguyễn Tấn Duy	11/01/1982	271548478	72/3 KP1	Bốc Vác Mọc	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4135	Nguyễn Thành Chung	30/04/1979	271437784	84/3 KP1	Thợ Mọc	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4136	Nguyễn Thanh Danh	12/07/1972	270985312	78B/3 KP1	Bán Rau Củ	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4137	Nguyễn Thanh Danh	28/12/1980	271622123	113/2 KP1	Bốc Xếp Mọc	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4138	Nguyễn Thanh Hải	04/07/1961	031544150	108/3C TỔ 12 KP1	Bao Vê, Xe Ôm	phòng khám Nguyễn Trĩn KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4139	Nguyễn Thanh Hải	01/01/1980	371465828	90/3 KP1	Bốc Giác Kinh Tuấn Tân Thành	77/3 TỔ 6 Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4140	Nguyễn Thanh Luân	10/10/1993	261274173	105/3A KP1	Thợ Sơn Pu	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4141	Nguyễn Thanh Sang	15/12/1996	261630010	108C/3 KP1	Bốc Vác Cây	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4142	Nguyễn Thanh Tâm	04/02/1992	272259116	118B/3 KP1	Cống Nhâm Gia Công Cae	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4143	Nguyễn Thanh Thủy	10/03/1973	271691636	194/3 KP1	Bán Rau	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4144	Nguyễn Thanh Tín	18/01/1985	271740293	53E/4 TỔ 10 KP1	Bốc Vác	Kp1 P. Tân Hòa	29/08/2021	0	1.500.000		
4145	Nguyễn Thành Trung	27/11/1984	271745456	198/3 KP1	Ba Gác Chợ Hàng	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4146	Nguyễn Thành Tùng	19/01/1979	271288270	43B/2 KP1	Thợ Xây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
4147	Nguyễn Thanh Tùng	1987	080087009809	346/61 KP1	Phụ Hồ	Áp Đông Hải, Hồ Nai 3, TB - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4148	Nguyễn Thanh Tuyền	27/12/1997	272738357	1/3A KP1	Thợ Lạm Nail	Kp 1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4149	Nguyễn Thanh Tuyền	09/11/1989	075189002150	103/A3 KP1	Giúp Việc Gia Đình	Kp1 P. Tân Hòa	16/08/2021	0	1.500.000		
4150	Nguyễn Thanh Vũ	01/04/1984	271548373	113B/2 KP1	Bốc Vác	Kp1 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4151	Nguyễn Thanh Xuân	26/06/1989	271959455	TỔ 12 KP1	Phục Vụ Quán Nhậu	KP8A P TÂN BIÊN	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4152	Nguyễn Thảo	10/03/1985	231177521	105/3A KP1	Lái Xe Thuê Chở Khách	KHÔNG CÓ ĐỊNH	03/09/2021	0	1.500.000		
4153	Nguyễn Thế Hào	31/10/1975	271142127	100A/2 KP1	Thợ Cắt Kiềng	Kp 4 P Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4154	Nguyễn Thế Lữ	07/03/1986	272899204	105C/2 KP1	Bán Đồ Ăn	Kp 1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4155	Nguyễn Thế Phong	13/05/1977	271242071	121/2 KP1	Thợ Sửa Xe	Kp 1 P Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
4156	Nguyễn Thế Phong	26/07/1976	271489727	72/3 KP1	Bắc Vác Múc	KHÔNG CÓ ĐỊNH	25/08/2021	0	1.500.000		
4157	Nguyễn Thị Bé Thương	03/04/1991	371436803	108/3B KP1	May Gia Công	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4158	Nguyễn Thị Bích Huyền	21/12/1988	271959685	105C/2 KP1	Bán Hàng Ăn	Kp 1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4159	Nguyễn Thị Bích Thảo	15/05/1974	271116596	79/3 KP1	Bán Rau	Kp 1 P Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4160	Nguyễn Thị Bích Thủy	01/01/1986	351671107	109/3 KP1	Phu Bàn Xưởng Gỗ	Kp 4 P Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4161	Nguyễn Thị Cài	05/10/1967	034167002116	161/3 KP1	Bán Rau	Kp 1 P Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
4162	Nguyễn Thị Cài	05/10/1967	034167002166	161/3 KP1	Bán Rau Củ	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4163	Nguyễn Thị Cẩm Huyền	17/11/1986	271673334	5A/3 KP1	Giữ Trẻ	Kp 1 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4164	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	1996	371689375	108/3B KP1	Phu Hở	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4165	Nguyễn Thị Cẩm Tú	14/01/1990	272012792	154/43/2A TỎ 1 KP1	Bán Hàng Ăn	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4166	Nguyễn Thị Cẩm Vân	02/04/1984	271684197	81/4 KP1	Bán Dao Dao	Không cố định	09/09/2021	0	1.500.000		
4167	Nguyễn Thị Châu	29/06/1975	271158321	25/3 KP1	Trà Nhảm	Kp5 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4168	Nguyễn Thị Châu	21/09/1967	152240346	71D/3 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4169	Nguyễn Thị Chung	01/01/1944	270562631	59/4 KP1	Bán Vẻ Sổ	Kp5 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4170	Nguyễn Thị Cúc	01/01/1963	801725214	105/3 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp5 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4171	Nguyễn Thị Diệp	29/12/1981	271788636	78/4 KP1	Bán Trại Cây	Kp 3 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4172	Nguyễn Thị Đông	20/05/1981	272376681	126/3 KP1	Bóc Vạc Mùn Cưa	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4173	Nguyễn Thị Đức Anh	26/08/1966	270662726	15/3 KP1	Bán Cà Phê	41 P TẤN PHONG	06/09/2021	0	1.500.000		
4174	Nguyễn Thị Đức Hạnh	24/12/1987	271960316	95/3 KP1	Làm Móc Thuê	Kp 4A P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4175	Nguyễn Thị Hằng	04/03/1951	272271342	223/3 KP1	Bán Rau	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4176	Nguyễn Thị Hằng	12/06/1969	352004218	161/3 KP1	Bán Vê Số	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4177	Nguyễn Thị Hằng	12/06/1969	352001218	161/3 KP1	Bán Vê Số	KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4178	Nguyễn Thị Hiền	15/08/1974	272444825	140/2 KP1	Bán Canh Bún	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4179	Nguyễn Thị Hiệp	04/02/1976	173397513	163/3 KP1	Thợ Mọc	Kp 1 P Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
4180	Nguyễn Thị Hiệp	04/07/1964	035164000263	2/4 KP1	Bán Rau Củ Quả	Kp 1 P Tân Hòa	13/09/2021	0	1.500.000		
4181	Nguyễn Thị Hoa	12/07/1969	270798826	90A/2 KP1	Giúp Việc Nhà	559 ÁP NGŨ PHÚC, HỒ NAI 3	06/09/2021	0	1.500.000		
4182	Nguyễn Thị Hòa	11/11/2000	125903306	148/2 KP1	Bán Dầu Hũ	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4183	Nguyễn Thị Hoài	05/07/1961	150086770	100/3 KP1	Bán Vê Số	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4184	Nguyễn Thị Hoài	11/03/1986	272773906	156B/3 KP1	Bán Hàng Rong (Bán Xôi)	TỔ 12 Kp1 P. Tân Hòa	13/09/2021	0	1.500.000		
4185	Nguyễn Thị Hoàng Anh	03/03/1984	271668956	292/3/26 KP1	Spa	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4186	Nguyễn Thị Hồng Nhung	19/04/1983	271491972	107B/3 KP1	Bán Vê Số	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4187	Nguyễn Thị Hồng Thắm	16/04/1991	331649533	93A/1/2 KP1	Chà Nhám	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

11-10-2021

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4188	Nguyễn Thị Hồng Thắm	18/02/1981	271671455	79/3B KP1	Giữ Trẻ	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4189	Nguyễn Thị Hồng Vân	16/10/1992	272150604	95/3 KP1	Thợ May	Kp 1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4190	Nguyễn Thị Huệ	17/01/1983	271498232	90B/3 KP1	Bán Hàng Múc Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4191	Nguyễn Thị Hương	19/02/1983	035183002407	214/3 KP1	May Gia Công	Kp 1 P Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4192	Nguyễn Thị Hương	15/07/1963	371612283	346/61 KP1	Bán Kem	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4193	Nguyễn Thị Hương	01/01/1975	340830060	106/8 KP1	Chai Nhựa Pu	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4194	Nguyễn Thị Hương	10/03/1962	270394544	176/54 KP1	Bán Vê Số	Kp1 P. Tân Hòa	28/08/2021	0	1.500.000		
4195	Nguyễn Thị Huyền Trang	25/05/1997	272683786	214/3 KP1	Làm Thợ Nui	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4196	Nguyễn Thị Huyền Hoa	12/07/1988	334340694	TỔ 12 KP1	Phụ Múc Chai Nhựa	Kp 1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4197	Nguyễn Thị K. Oanh	01/01/1971	270898348	30/3 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4198	Nguyễn Thị Kim Chi	24/03/1973	271159254	60/3 KP1	Bán Rau Củ	Kp 1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4199	Nguyễn Thị Kim Hồng	12/08/1971	270898293	18A/3 KP1	Thợ Phụ Chai Nhựa	Kp4 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4200	Nguyễn Thị Kim Loan	21/08/1989	271960207	114A/3 KP1	Dạy Trẻ Mầm Non Không Húid	NHÓM TRẺ MẦM NON ỨT CƯỜNG	10/09/2021	0	1.500.000		
4201	Nguyễn Thị Kim Loan	01/01/1973	271282859	97/3B KP1	Làm May	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4202	Nguyễn Thị Kim Oanh	06/09/1978	271380642	70A/4 KP1	Giúp Việc Nhà	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4203	Nguyễn Thị Kim Thoa	13/08/1967	272184702	136/3 KP1	Vận Chuyển Lá Giỏi Bánh	Kp 1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4204	Nguyễn Thị Kim Thư	16/09/1959	270374779	154/15 KP1	Bán Bánh Giò	Kp1 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4205	Nguyễn Thị Kim Tuyền	30/11/1964	270393251	118/2 KP1	Bán Vê Số	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4206	Nguyễn Thị Kim Yến	14/04/1987	271802447	97/3B KP1	Bán Rau	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4207	Nguyễn Thị Kim Yến	07/10/1975	271142160	95A/2 KP1	Bán Hủ Tiếu	Kp 1 P Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4208	Nguyễn Thị Lại	25/12/1961	270143307	105/2 KP1	Bán Rau	Kp 1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4209	Nguyễn Thị Lan	10/02/1985	026185004109	142/2 KP1	Bán Rau	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4210	Nguyễn Thị Lan	21/05/1981	271626172	154/15/11/8 KP1	Mua Ve Chai	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4211	Nguyễn Thị Lan	15/08/1987	272099985	40B/4 KP1	Thợ May Quần Áo	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4212	Nguyễn Thị Lan Anh	07/02/2001	272921303	186/13 KP1	Làm Bánh	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4213	Nguyễn Thị Lệ Thu	06/07/1979	271698785	93E/2 KP1	Lọc Thịt Bò Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4214	Nguyễn Thị Liên	03/02/1959	270044987	158B/2 KP1	Giúp Việc Nhà	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
4215	Nguyễn Thị Loan	01/01/1972	385382597	46/4 KP1	Bán Vé Số	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4216	Nguyễn Thị Lộc	10/05/1968	270746450	45/3 KP1	Bán Bắp	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4217	Nguyễn Thị Mến	01/01/1967	270760632	103/3 KP1	Bán Rau Dạo	Không cố định	16/08/2021	0	1.500.000		
4218	Nguyễn Thị Minh	03/04/1963	270413973	71/3 KP1	Bán Rau Củ	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4219	Nguyễn Thị Minh Hồng	14/11/1986	079186001703	103B/3 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	16/08/2021	0	1.500.000		
4220	Nguyễn Thị Minh Ngọc	15/01/1994	272268875	86/2 KP1	Thợ May	Kp 1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4221	Nguyễn Thị Minh Thi	21/02/1995	272312278	161/8A KP1	Thợ Nail	Kp 1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4222	Nguyễn Thị Minh Tiến	11/11/1966	270794221	67/3 KP1	Bán Bún	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4223	Nguyễn Thị Muôn	01/12/1952	270057349	100A/2 KP1	Bán Bún	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4224	Nguyễn Thị Mỹ	01/01/1994	371669705	163/3 KP1	Thợ Chà Nhám	Kp 1 P Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
4225	Nguyễn Thị Mỹ	04/02/1961	270393541	63/4 KP1	Bán Vẽ Sổ	Không có định	10/09/2021	0	1.500.000		
4226	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	23/10/1979	271380785	106/69/3A KP1	Phụ Bàn Quan Nước	KP3 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4227	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	18/02/1991	272268856	46/3 KP1	Bàn Quản Cơm	111/K3 Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4228	Nguyễn Thị Nga	01/01/1970	272299206	90/3 KP1	Bán Vẽ Sổ	Kp1 P Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4229	Nguyễn Thị Nga	01/02/1957	272435320	154/15 KP1	Bán Cháo	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4230	Nguyễn Thị Ngự	01/01/1988	385737237	106/69/53 KP1	Lột Bìa Cây	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4231	Nguyễn Thị Ngân	01/08/1986	312374231	105/3 KP1	Thợ Mộc Chà Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4232	Nguyễn Thị Ngọc Định	10/07/1970	270914072	84/3 KP1	Bán Bánh Chưng	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4233	Nguyễn Thị Ngọc Dung	20/12/1996	272619961	108/3 KP1	Giữ Tré	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4234	Nguyễn Thị Ngọc Liên	14/11/1985	271620250	202/40 KP1	Phụ Hổ	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4235	Nguyễn Thị Nguyệt	12/05/1967	270716928	7214 KP1	Bác Vắc	Kp2 P Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4236	Nguyễn Thị Nhiệm	18/11/1954	272807907	73/C4 KP1	Mua Vẽ Chai	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4237	Nguyễn Thị Nụ	15/12/1984	172701491	96/2 KP1	Làm Chà Nhám	KP3, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4238	Nguyễn Thị Phúc	1970	272279621	73/4 KP1	Chà Nhám	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4239	Nguyễn Thị Phương	30/05/1966	034166002767	50/4 KP1	Bán Kem	Không có định	10/09/2021	0	1.500.000		
4240	Nguyễn Thị Phương	10/10/1983	135329284	142/C2 KP1	Bán Rau Củ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
4241	Nguyễn Thị Phương	07/01/1985	037185000635	106/8 KP1	Bán Bún	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chí chú
4242	Nguyễn Thị Phương	29/11/1963	272193229	126/26 KP1	Bán Cá	126/26 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4243	Nguyễn Thị Phương Thảo	15/09/1992	272188784	108B/3 KP1	Làm Nail	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4244	Nguyễn Thị Thanh	01/11/1978	276040181	105/3A KP1	Bán Đồ Điện	Kp1 P. Tân Hòa	16/09/2021	0	1.500.000		
4245	Nguyễn Thị Thanh Hương	02/09/1981	271614047	414/46 KP1	Bán Rau	Kp3 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4246	Nguyễn Thị Thanh Hương	11/10/1989	272587284	108/3E KP1	Bán Quần Áo	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4247	Nguyễn Thị Thanh Nga	24/12/1974	285091196	108/3B KP1	Phụ Quán Bún Riêu	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4248	Nguyễn Thị Thanh Thảo	20/12/1985	272079396	TỔ 17 KP1	Giúp Việc Nhà	TỔ 17 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4249	Nguyễn Thị Thanh Thủy	01/01/1969	272298055	176/14 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4250	Nguyễn Thị Thanh Thủy	08/07/1984	271673434	33C/3 KP1	Bán Bún	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4251	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	01/01/1977	271231484	414/7/26 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4252	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	10/12/1982	271437598	15/3 KP1	Làm May	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4253	Nguyễn Thị Thanh Vân	21/10/1981	271415323	92/2 KP1	Bán Nước Mía	Kp1 P. Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4254	Nguyễn Thị Thảo Em	15/09/1976	271741894	112A/3 KP1	Phụ bếp	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4255	Nguyễn Thị Thế Anh	13/11/1998	385761020	108/3 KP1	Làm Mọc Chả Chít	39 ĐIỀU XIÊN P TÂN BIÊN	10/09/2021	0	1.500.000		
4256	Nguyễn Thị Thiên Ôn	24/05/1967	021827195	161/9 KP1	Phụ Bán Quán Cơm	KP8A P TÂN BIÊN	12/09/2021	0	1.500.000		
4257	Nguyễn Thị Tho	13/02/1986	381936149	346/61 KP1	Làm Tóc	346/61 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4258	Nguyễn Thị Thu	07/05/2002	272870610	103C/2 KP1	Phụ Quán Ăn	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4259	Nguyễn Thị Thu	13/07/1958	270397034	20/4 KP1	Bán Vẽ Sô	Không cố định	09/07/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm bắt việc	Trao nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4260	Nguyễn Thị Thu Cúc	07/03/1984	271548331	152/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4261	Nguyễn Thị Thu Hà	19/07/1972	279898358	95/2 KP1	Bán Bánh Mì	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4262	Nguyễn Thị Thu Hà	14/06/1993	272317397	96/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4263	Nguyễn Thị Thu Hạnh	13/04/1963	271730075	42/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4264	Nguyễn Thị Thu Hồng	01/01/1956	276129481	38 KP1	Bánh Chè	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4265	Nguyễn Thị Thu Phương	15/09/1988	271959790	128/3 KP1	Giáo Viên	CTY TNHH KONICHIWA Kp1 P. Tân Hòa P TÂN HẢO	09/09/2021	0	1.500.000		
4266	Nguyễn Thị Thu Thảo	05/02/1991	272238068	128C/3 KP1	Chà Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4267	Nguyễn Thị Thu Thủy	28/08/1986	272662721	138/2 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa CHỢ THÁNH TÂM	03/09/2021	0	1.500.000		
4268	Nguyễn Thị Thu Thủy	10/07/1990	271960190	128B/3 KP1	Giáo Viên	CTY TNHH KONICHIWA Kp1 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4269	Nguyễn Thị Thu Thương	10/06/1958	212385778	222/3 KP1	Bán Rau	Kp 4 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4270	Nguyễn Thị Thu Thương	1954	150509087	129/3 KP1	Bán Rau	Chợ Thành Tân, KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4271	Nguyễn Thị Thủy	01/01/1946	272466560	190A/3 KP1	Bán Vải Sẻ	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4272	Nguyễn Thị Thủy	27/02/1979	271415330	79/4 KP1	Bán Nước Uống	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4273	Nguyễn Thị Thủy	24/05/1980	272889564	103C/2 KP1	Thợ May	Kp1 P Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4274	Nguyễn Thị Thủy	27/12/1963	074163001791	152/3 KP1	Bán Thịt Rau Củ	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4275	Nguyễn Thị Thủy	20/02/1969	272885156	154/37/1 KP1	Bán Rau	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4276	Nguyễn Thị Thủy	01/01/1973	370689010	346/61 KP1	Phụ Hồ	Không cố định	09/09/2021	0	1.500.000		
4277	Nguyễn Thị Thủy Dung	01/05/1976	271262416	292/30 KP1	Phụ Bàn Hàng Ăn	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4278	Nguyễn Thị Thủy Kiều	06/01/1989	271828003	154/7 KP1	Bán Cá	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4279	Nguyễn Thị Thủy Linh	01/01/1990	271959723	TỔ 17 KP1	Bán Hàng Thuê	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4280	Nguyễn Thị Thủy Trinh	15/09/1987	271745132	64/3 KP1	Bán Bún	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4281	Nguyễn Thị Thủy Uyên	02/03/1973	271076572	TỔ 9 KP1	Bán Rau	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4282	Nguyễn Thị Trà	21/12/1968	271252498	108/3 KP1	Bán Rau Củ	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4283	Nguyễn Thị Tường Vi	13/10/1986	271745017	70A/3 KP1	Làm Nail Dao	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4284	Nguyễn Thị Tuyết	10/02/1963	270393562	67/3 KP1	Giúp Việc Nhà	KP3 P Tân Hòa	25/08/2021	0	1.500.000		
4285	Nguyễn Thị Tuyết	01/01/1971	381197406	105/3A KP1	Giúp Việc Nhà	Khu vực Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4286	Nguyễn Thị Tuyết	01/01/1982	285092489	78/4B KP1	Giúp Việc Nhà	Khu vực Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4287	Nguyễn Thị Tuyết Hoa Mai	01/01/1987	364142717	93A/2/2 KP1	Làm Mọc Thuê	Kp1 P. Tân Hòa Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4288	Nguyễn Thị Tuyết Nga	09/08/1970	271752172	414/7/22 KP1	Chà Nhám Pu	Kp1 P. Tân Hòa	12/07/2021	0	1.500.000		
4289	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	02/06/1970	270870853	33K/3 KP1	Xe Ôm	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4290	Nguyễn Thị Văn	01/05/1978	272097600	150 KP1	Làm Uốn Tóc	104 Kp1 P. Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
4291	Nguyễn Thị Xinh	02/01/1978	272601633	103B/3 KP1	Bán Rau Củ	Kp1 P. Tân Hòa Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4292	Nguyễn Thị Xuân Hương	21/07/1974	276129358	73E/4 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4293	Nguyễn Thị Xuân Liễu	07/10/1986	272638495	19/4 KP1	Công Nhân	CTY TAVICO KP8 P.TÂN BIỂN	09/09/2021	0	1.500.000		
4294	Nguyễn Thị Xuân Loan	01/01/1967	261627626	176/20 KP1	Phụ Quán Ăn Sáng	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4295	Nguyễn Thị Xuân Vui	27/03/1989	272156747	97/3B KP1	Bán Trái Cây	Kp1 P. Tân Hòa TÂN HÒA	27/08/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4296	Nguyễn Thị Yên	02/01/1987	272766204	154/15 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa TÂN HÒA	03/09/2021	0	1.500.000		
4297	Nguyễn Thủy Đoàn	07/12/1977	271252642	105/3A KP1	Bán Quán Ăn	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4298	Nguyễn Tiến Hà	19/10/1976	271514339	72E/4 TÔ 14 KP1	Bếp Vắc Nước Ngọt	NHÀ PHÂN PHỐI TÀI NGUYÊN PHÁT	29/08/2021	0	1.500.000		
4299	Nguyễn Trần Hoàng Lâm	23/01/1995	272327226	65/2 KP1	Bán Hàng Thuở	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4300	Nguyễn Trần Thanh Thủy	19/09/1991	272224269	97/3B KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4301	Nguyễn Trinh Hoài Từ	08/05/2000	272889186	154/43/2 KP1	Lđ Cơ Sở Giáo Dục Mầm Non	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4302	Nguyễn Trinh Thủy Phương	11/07/2001	272834857	106/60 KP1	Bán Dầu Hũ	Kp9 P Tân Biên	10/09/2021	0	1.500.000		
4303	Nguyễn Trung Hiếu	13/09/1983	272097219	292/30 KP1	Kéo Máy Cưa	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4304	Nguyễn Trung Thanh	20/02/1956	270348548	106/69/53 KP1	Bảo Vệ Phòng Tập Gym	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4305	Nguyễn Trương Khanh	03/08/1990	365899492	20C/2 KP1	Phu Ban Hàng Múc	Kp1 P. Tân Hòa Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4306	Nguyễn Trương Thành	15/03/1977	271415327	26/2 KP1	Thợ Mộc Trang Trí Nội Thất	Kp1 P Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
4307	Nguyễn Tuấn Anh	22/11/1966	272248364	154/37/1 KP1	Bếp Vắc Rau	Kp1 P Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4308	Nguyễn Tuấn Hải	07/07/1989	272095892	71C/3 KP1	Phu Ban Cà	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4309	Nguyễn Tuấn Khoi	20/10/1987	272097676	15/3 KP1	Phu Xe Chở Hàng Múc	Khu vực Tân Hòa	13/09/2021	0	1.500.000		
4310	Nguyễn Tuấn Kiệt	21/08/2001	212855489	64A/4 KP1	Lơ Xe Chở Múc	Kp1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4311	Nguyễn Văn Anh	11/11/1955	048055000268	TÔ 10 KP1	Chà Nhám	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4312	Nguyễn Văn Chiến	21/02/1957	270424188	198/3 KP1	Chạy Xe Ba Gác	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4313	Nguyễn Văn Chúc	01/01/1980	125125178	148/2 KP1	Bán Dầu Hũ	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4314	Nguyễn Văn Công	04/06/1967	271668410	109/3 KP1	Phụ Bán Quần Áo	Kp4 P Trảng Dài	06/09/2021	0	1.500.000		
4315	Nguyễn Văn Cu	01/01/1989	381538788	108/3 KP1	Bán Rau Củ Quả	Chợ Thành Tâm, KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4316	Nguyễn Văn Đăng	20/10/1987	272834782	77A/4 KP1	Chở Đồ Mộc	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4317	Nguyễn Văn Đình	22/10/1993	272508545	78/4 KP1	Đóng Ghế Salon	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4318	Nguyễn Văn Đoan	08/05/1979	271622342	154/49 KP1	Bốc Vác Mộc	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4319	Nguyễn Văn Đông	01/01/1979	365031871	163/3 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
4320	Nguyễn Văn Đức	25/12/1989	036089008859	158C KP1	Làm Mộc Bàn Ghế	KP4 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4321	Nguyễn Văn Đức	25/07/1995	092095001416	108/3 KP1	Chai Nhảm	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4322	Nguyễn Văn Dũng	06/12/1981	271396593	176/6 KP1	Công Nhân Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4323	Nguyễn Văn Dũng	19/10/1974	271158646	68/2 KP1	Giữ Xe	Kp1 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4324	Nguyễn Văn Giang	26/10/1987	371552784	108/3B KP1	Bốc Vác Gỗ	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
4325	Nguyễn Văn Giáp	01/01/1972	381095306	TỔ 12 KP1	Công Nhân Cưa Cây	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4326	Nguyễn Văn Hay	03/12/1980	034080001392	158C/2 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
4327	Nguyễn Văn Hiền	24/04/1964	270393336	119/2 KP1	Bốc Vác Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4328	Nguyễn Văn Hoàng	03/01/1970	270805620	90/3 KP1	Bốc Vác Củi	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4329	Nguyễn Văn Hoàng	31/10/1960	270963622	176/54 KP1	Bốc Vác	Kp1 P. Tân Hòa	28/08/2021	0	1.500.000		
4330	Nguyễn Văn Hoàng	11/02/1945	270057226	100A/2 KP1	Bán Rong (Bán Bùn)	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4331	Nguyễn Văn Hoàng	06/01/1966	075066000609	201B/3 KP1	Làm Mộc Mươn	24/3 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4332	Nguyễn Văn Hoàn	19/12/1967	168166020	134/A/2 KP1	Chưa Nam	Tổ 1 KP1 P. Tân Hòa Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4333	Nguyễn Văn Hùng	03/07/1967	270837099	20B/3 KP1	Xe Ôm	Khu vực Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4334	Nguyễn Văn Hương	01/01/1965	270662394	78A/3 KP1	Phu Hổ	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4335	Nguyễn Văn Lèo	01/01/1967	351969968	108/3 KP1	Thợ Cưa Gỗ	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
4336	Nguyễn Văn Liễu	20/03/1966	272889563	103C/2 KP1	Phu Xe Chở Hàng Móc	KHÔNG CÒ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4337	Nguyễn Văn Linh	07/07/1983	031326144	72E/4 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	17/08/2021	0	1.500.000		
4338	Nguyễn Văn Linh	19/05/1985	091030486	346/61 KP1	Bán Cá	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4339	Nguyễn Văn Linh	05/05/1974	260696918	105/3 KP1	Xe Ôm	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4340	Nguyễn Văn Lộc	28/01/1992	026092002055	412/2 KP1	Làm Thue Nhôm Kính	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4341	Nguyễn Văn Mai	12/03/1960	270393795	92/3 KP1	Bán Thịt Bò	Kp1 P. Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
4342	Nguyễn Văn Mạnh	19/05/1972	271539228	112/3 KP1	Phu Hổ	KHU VỰC TÂN HÒA	19/08/2021	0	1.500.000		
4343	Nguyễn Văn Minh	26/11/1979	364117669	106/69/53 KP1	Bắc Vạc Mọc	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4344	Nguyễn Văn Nữ	1980	381677802	108/3B KP1	Phu Hổ	KP1. P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4345	Nguyễn Văn Oanh	11/07/1993	371615987	96/2 KP1	Bắc Vạc Tù, Ghế, Giường	KP1. P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4346	Nguyễn Văn Quang	25/02/1976	168198078	346/61 KP1	Bắc Vạc Mọc	KHÔNG CÒ ĐỊNH	11/09/2021	0	1.500.000		
4347	Nguyễn Văn Quyết	15/12/1990	033090002	106/8 KP1	Chưa Nam	KHÔNG CÒ ĐỊNH	08/09/2021	0	1.500.000		
4348	Nguyễn Văn Sâm	29/10/1970	272271127	134A/2 KP1	Làm Mọc Bán Ghế	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4349	Nguyễn Văn Sang	24/04/1968	075068000778	30/3 KP1	Bắc Vạc Gỗ	KHÔNG CÒ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4350	Nguyễn Văn Tân	01/01/1985	311808280	100/3 KP1	Làm Phụ Mộc Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4351	Nguyễn Văn Tân	01/01/1994	381835488	TỔ 1 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐINH	12/09/2021	0	1.500.000		
4352	Nguyễn Văn Táp	01/05/1968	245336675	346/7/34/9 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4353	Nguyễn Văn Thái	25/11/1966	270898395	41A/5 KP1	Bóc Vác Mộc	KHÔNG CÓ ĐINH	10/09/2021	0	1.500.000		
4354	Nguyễn Văn Thanh	17/06/1994	272507112	154/15 KP1	Bóc Vác Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4355	Nguyễn Văn Thành	01/01/1989	036089012138	97/3B KP1	Thợ Mộc	KP2 TÂN HÒA	28/08/2021	0	1.500.000		
4356	Nguyễn Văn Thành	10/03/1973	271059127	40/3 KP1	Làm Mộc Xé Cây	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4357	Nguyễn Văn Thành	22/03/1984	186261347	148/2 KP1	Phụ Hồ	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4358	Nguyễn Văn Thành	1974	271712603	130/3 KP1	Sửa Xe, Vá Ép	130/3 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4359	Nguyễn Văn Thế	10/10/1954	120880987	346/61 KP1	Giúp Việc	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4360	Nguyễn Văn Thới	10/10/1981	034081004585	158P/2 KP1	Làm Mộc	30/1 KP9 Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4361	Nguyễn Văn Thương	10/09/1991	168321422	134/A/2 KP1	Bóc Vác Cây	TỔ 1 Kp1 P. Tân Hòa Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4362	Nguyễn Văn Thương	11/03/1960	270393847	84/3A KP1	Thợ Xây	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4363	Nguyễn Văn Tiến	1965	271390459	98/2 KP1	Bán Bùn	Kp1 P. Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
4364	Nguyễn Văn Toàn	01/01/1993	385618435	108/3 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐINH	19/08/2021	0	1.500.000		
4365	Nguyễn Văn Triển	24/10/1996	272875450	186/13 KP1	Làm Bánh	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4366	Nguyễn Văn Tuấn	09/11/1967	272193043	69/4 KP1	Làm Mộc	69/4 Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4367	Nguyễn Văn Tùng	11/12/1982	271802958	78/4 KP1	Làm Máy Cưa	91/3 Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm bắt việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4368	Nguyễn Văn Việt	01/01/1969	363804911	163/3 KP1	Thư Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
4369	Nguyễn Văn Vương	23/06/1976	272597732	771/4 KP1	Phu Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4370	Nguyễn Việt Hưng	17/02/1993	272327274	106/87 KP1	Làm Mộc, Bóc Vác	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4371	Nguyễn Vinh Hiền	07/04/1987	271951723	100A/2 KP1	Trai Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4372	Nguyễn Vinh Quang	15/02/1984	272101980	137/3 KP1	Xe Ôm	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4373	Nguyễn Vũ An	19/06/2000	272767128	84/3 KP1	Bóc Vác Gỗ	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4374	Nguyễn Vũ Hào	08/02/1996	272648611	84/3 KP1	Bóc Vác Gỗ	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4375	Nguyễn Vũ Hoàng Việt	27/05/2000	272763256	86/2 KP1	Bóc Vác	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4376	Nguyễn Xuân Hào	13/03/2004	261428730	126/26 KP1	Làm Mộc, Chà Nhám	cơ sở Xuân Thành 202/98/51 KP4, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4377	Nguyễn Xuân Khanh	04/02/1962	270413088	184/3 KP1	Chạy Xe Ôm	KHÔNG CÓ ĐỊNH	03/09/2021	0	1.500.000		
4378	Nhất Văn Lương	12/03/1996	174835255	TÒ 12 KP1	Bóc Vác Gỗ	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4379	Nông Thị Bích	12/07/1989	230730017	96/2 KP1	Bóc Vác Tụ, Ghế, Giường	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4380	Phạm Tấn Khanh	1975	351187977	108/3D KP1	Phu Hồ	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4381	Phạm Chí Khang	22/11/1996	385714472	108C/3 KP1	Phu Hồ	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4382	Phạm Đỗ Thanh Huyền	10/06/1987	271940059	110/3 KP1	Phụ Quân Ăn	Khu vực Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4383	Phạm Hoàng Long	02/10/1995	272385554	99/A/1 KP1	Thư Mộc Cưa Cây	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4384	Phạm Hồng Thái	27/11/1969	220800121	141B/3 KP1	Thư Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4385	Phạm Huỳnh Trần	28/08/1984	271705294	53D/4 KP1	Bán Quấn Áo	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4386	Phạm Mạnh Sỹ	27/06/1984	271548148	158/2 KP1	Bán Sinh Tố	158/2 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4387	Phạm Minh Hải	23/03/1997	272716044	126/38 KP1	Lâm Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4388	Phạm Minh Tuấn	20/09/1968	270794820	154/37/9 KP1	Bán Vẻ Số	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4389	Phạm Ngọc Đan Quỳnh	17/02/2001	272843217	78A/4 KP1	Phục Vụ Nhà Hàng	Khu vực Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4390	Phạm Ngọc Hải	24/01/1983	271536656	108/3 KP1	Bếp Vắc Hàng Mộc	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4391	Phạm Nho Hiếu	16/06/1988	271941284	TỔ 32 KP4A	Thợ Mộc	ẤP NGŨ PHÚC XÃ HỒ NAI 3	09/09/2021	0	1.500.000		
4392	Phạm Quốc Dũng	07/03/1982	271498028	133/3 KP1	Bếp Vắc Vận Chuyển Hàng Hóa (Hàng Mộc)	79/5 KP9, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4393	Phạm Thanh Phong	28/07/1991	215128307	14A/3 KP1	Lâm Mộc	Khu vực Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4394	Phạm Thị Bích Duyên	22/07/1986	271668943	48/2 KP1	Nail , Uốn Tóc	Khu vực Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4395	Phạm Thị Bích Ngọc	23/03/1993	272311487	201/13 KP1	Bán Quần Áo	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4396	Phạm Thị Cát	20/05/1954	170418684	50/4 KP1	Bán Vẻ Số	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4397	Phạm Thị Hạnh	01/01/1972	370628821	108/3B KP1	Thợ May Gia Đình	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
4398	Phạm Thị Hào	01/04/1994	163241714	163/3 KP1	Bán Vẻ Số	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4399	Phạm Thị Hiếu	08/04/1998	187664372	24/4 KP1	Cắt Tóc Nữ	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4400	Phạm Thị Hoài	05/07/1975	034175003342	74/4 KP1	Chà Nhám	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4401	Phạm Thị Hoàng Oanh	01/01/1984	271668764	87A/2 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4402	Phạm Thị Hương	20/08/1980	164480533	96/2 KP1	Phụ Bếp Ghế Thuê	KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4403	Phạm Thị Liên	07/05/1970	026017202	49/4 KP1	Phục Vụ Quán Ăn	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và gửi rõ họ tên	Ghi chú
4404	Phạm Thị Liên	04/02/1970	144420220	96/2 KP1	Bóc Vác Bàn Ghế	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4405	Phạm Thị Lý	15/04/1974	271158684	8/3 KP1	Bán Trứng	Kp1 P. Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4406	Phạm Thị Miên	06/06/1959	270388008	158C/2 KP1	Phụ Bàn Mâm Cua Gỏi	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4407	Phạm Thị Mỹ Linh	29/08/2000	037300000406	96/2 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4408	Phạm Thị Nga	26/05/1980	272098120	223/3 KP1	Bán Bắp	KHÔNG CÓ ĐINH	10/09/2021	0	1.500.000		
4409	Phạm Thị Ngọc Minh	28/10/1962	270397588	128/3 KP1	Giúp Việc Nhà	TÒ 12 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4410	Phạm Thị Nhung	15/02/1979	164432931	96C/2 KP1	Giữ Trẻ	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4411	Phạm Thị Quỳnh	18/11/1975	164531109	96/2 KP1	Bóc Vác Ghế, Tủ Giường	96/2 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4412	Phạm Thị Phương Mai	05/06/1964	270413364	1/5A KP1	Thợ May	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4413	Phạm Thị Sỹ	30/11/1948	270391015	771/1 KP1	Bán Vẽ Sô	KHÔNG CÓ ĐINH	09/09/2021	0	1.500.000		
4414	Phạm Thị Thanh	05/02/1982	162401770	164/8 KP1	Thợ Giam Vẽ Chai	Kp1 P. Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
4415	Phạm Thị Thanh Hồng	06/03/1998	272661833	154/37/9 KP1	Giáo Viên	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4416	Phạm Thị Thanh Xuân	08/09/1986	036186007147	108/3 KP1	Bán Cháo Dinh Dưỡng	KHU VỰC TÂN HÒA	19/08/2021	0	1.500.000		
4417	Phạm Thị Thu Trang	10/04/1972	272219071	69/4 KP1	Lau Nhà Giúp Việc Gia Đình	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4418	Phạm Thị Thuý Linh	20/10/1987	272971874	63/4 KP1	Mua Vẽ Chai	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4419	Phạm Thị Tinh	01/01/1966	190919729	TỔ 1 KP1	Công Nhân	KP4 P. LONG BÌNH	09/07/2021	0	1.500.000		
4420	Phạm Thị Tu Vân	05/07/1979	272358572	81E/4 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4421	Phạm Thị Vân	05/1948	272579953	130/3 KP1	Bán Chè Hàng Rong	KP1, P. Tân Hòa	11/07/2021	0	1.500.000		



 BỔNG

 HÀNG RONG

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4422	Phạm Thị Xuân Mai	14/07/1957	270416174	96A/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4423	Phạm Thụy Phương	22/04/1987	271849477	58/4 KP1	Thu Mua Gỗ	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4424	Phạm Trung Kiên	22/07/1972	271006761	52A/4 KP1	Làm Mọc Mườn	50/4 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4425	Phạm Trung Quân	30/07/2000	272704302	134/37/5 Tổ 14 KP1	Vận Chuyển Hàng Hóa Bánh Kẹo	KP3, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4426	Phạm Văn Cù	14/09/1989	385861267	77/3 Tổ 6 KP1	Bốc Xếp Kính	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4427	Phạm Văn Cường	13/12/1993	151934994	7211/4 KP1	Làm Tủ Sắt	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4428	Phạm Văn Cường	23/05/1985	164554617	96/2 KP1	Bốc Vác Tủ, Ghế, Giường	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4429	Phạm Văn Đoài	01/01/1977	276037342	105/3A KP1	Thợ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4430	Phạm Văn Hùng	01/01/1979	362126974	223/3 KP1	Bốc Xếp Gỗ	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4431	Phạm Văn Kim	02/03/1987	164554616	96C/2 KP1	Bốc Vác Ghế, Tủ	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4432	Phạm Văn Lãng	10/02/1968	276119430	108/3B KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	19/08/2021	0	1.500.000		
4433	Phạm Văn Nam	27/03/1993	037093001909	414/40 KP1	Thợ Xây	KHÔNG CÓ ĐỊNH	06/09/2021	0	1.500.000		
4434	Phạm Văn Phong	01/01/1980	092080005278	223/3 KP1	Xe Ôm	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
4435	Phạm Văn Phúc	23/06/2002	272870581	108/3B KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	19/08/2021	0	1.500.000		
4436	Phạm Văn Thân	27/09/1980	037080004353	39/4 KP1	Rửa Xe	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4437	Phạm Văn Thành	01/01/1952	037052001191	96/2 KP1	Bốc Vác Ghế, Tủ Giường	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4438	Phạm Văn Tuấn	18/05/1971	270982942	81E/4 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4439	Phạm Đình Hình	22/01/1975	272297262	NHÀ TRỢ KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4440	Phan Hải Minh Hùng	11/04/1983	079083002758	148/2 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/07/2021	0	1.500.000		
4441	Phan Ngọc Lan Như	28/10/1999	075199001238	154/A.3 KP1	Cải Tạo	Tiền Thủy Linh KP4, Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4442	Phan Thành Long	05/02/1963	271849594	189/A1 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	17/08/2021	0	1.500.000		
4443	Phan Thanh Minh	02/11/1971	270898352	154/A.3 KP1	Bắc Vác Cây	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4444	Phan Thị Ánh Tuyết	29/01/1990	271960227	64/4 KP1	Lâm Nai	64/4KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4445	Phan Thị Cẩm	10/07/1990	351966895	108/3D KP1	Ban Quản Áo	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4446	Phan Thị Hồng Đào	15/02/2004	092304006372	223/3 Tổ 13 KP1	Bán Vẽ Số	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4447	Phan Thị Kiều Hạnh	21/01/1970	271989021	196/3 KP1	Bán Bánh Mì	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4448	Phan Thị Kim Yên	09/08/2002	272843900	103/3 Tổ 14 KP1	Bán Rau	Chợ Thái Bình, KP7, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4449	Phan Thị Tuyết	16/03/1993	245188561	104B/2 KP1	Máy Quấn Áo	104B/2 Kp1 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4450	Phan Văn Hùng	01/01/1979	362126979	223/3 Tổ 13 KP1	Bắc Vác Gỗ	Xưởng Bả Hằng KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4451	Phan Văn Phúc	20/02/1992	186949253	148/2 KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4452	Phùng Đức Thuận	26/09/1968	271445514	166/3 KP1	Lái Xe	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4453	Phùng Thị Thủy	03/10/1978	271439877	202/42 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4454	Quách Ngọc Quỳnh Hương	08/06/1999	272709586	218/3 KP1	Chăm Tế Mắm Non	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4455	Quách Văn Khoa	01/01/1995	381787196	106/69/53 KP1	Thợ Mộc	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4456	Quách Văn Vững	04/04/1958	272816321	73K/4 KP1	Phụ Lâm Gà Lở Mổ	Lò giết mổ gia cầm Cẩm Tú, Suối Sao, Hồ Nai 3, TB - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4457	Quách Xuân Dũng	10/09/1975	186366714	96/2 KP1	Bắc Vác Tụ, Ghế, Giường	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4458	Son Son	01/01/1973	365009967	203/3 KP1	Bốc Xếp Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
4459	Son Văn Đồng	01/01/1969	381394303	93A1/2 KP1	Chà Nhám	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4460	Ta Thi Nhung	10/05/1986	151618654	104B/2 KP1	Chà Nhám	KHU VỰC TÂN HÒA	12/09/2021	0	1.500.000		
4461	Tạ Văn Biên	10/02/1990	035090000923	2/4 KP1	Bán Rau Củ Quả	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4462	Thạch Thanh Liêm	1988	065702378	106/69/83 TỎ 13 KP1	Thợ Sơn Bê U	Kp1 P Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4463	Tô Hồng Thanh	31/07/1985	272600120	43B/3 KP1	Làm Mộc	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4464	Tô Trường Giang	01/04/1989	038089011223	108/3C KP1	Lái Xe Tải Chở Hàng	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4465	Tổng Khả Vi	12/04/1997	371776199	108/3B KP1	Làm May	KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4466	Tổng Xuân Phong	01/01/1972	276129404	73E/4 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	17/08/2021	0	1.500.000		
4467	Trần Anh Dũng	10/06/1997	272589872	33/3 KP1	Tải Xe Lái Xe Tải	KHÔNG CÓ ĐỊNH	05/09/2021	0	1.500.000		
4468	Trần Anh Hào	05/04/2001	272870518	93F/2 KP1	Vận Chuyển Hàng Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4469	Trần Anh Tài	15/03/1985	271673372	39/2 KP1	Thợ Sửa Máy Cưa	Kp 1 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4470	Trần Công Đạt	20/06/1960	270474579	93A/2 KP1	Làm Mộc Thuê	90A/2 Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4471	Trần Công Hoàn	21/08/1986	271673407	84B/2 KP1	Bán Bánh Tiêu	Kp 1 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4472	Trần Công Lĩnh	23/03/1968	250265131	203 KP1	Thợ Phụ Mộc	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4473	Trần Đức	01/01/1972	305036634	108/3B KP1	Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	11/09/2021	0	1.500.000		
4474	Trần Đức	1972	385036634	108/3B KP1	Phụ Hồ	KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4475	Trần Đình Hoàng	06/09/1968	270794127	105/3 KP1	Cưa Cây	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4476	Trần Đình Phùng	02/05/1981	276128211	158/2 KP1	Sân Điện Lành	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4477	Trần Đình Tông	15/10/1958	270393754	126/20 KP1	Phu Hồ	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4478	Trần Đức Viễn	22/06/1977	271242417	65/2 KP1	Bắc Vắc Mộc	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4479	Trần Duy Nghĩa	01/03/1985	272715814	224/3 KP1	Ban Trại Cây	KHU VỰC TÂN HÒA	03/09/2021	0	1.500.000		
4480	Trần Gia Hân	19/10/2000	272717848	33/3 KP1	Phục Vụ Quân Ăn	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4481	Trần Hoàng Nam	21/10/1955	270613631	77C/3 KP1	Bắc Vắc Mộc	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4482	Trần Hoàng Phúc	25/08/2003	261614374	108C/3 KP1	Phụ Quân Ăn	KP4 P LONG BÌNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4483	Trần Hồng Sương	10/10/1999	382013380	105/3 KP1	Giúp Việc Nhà	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4484	Trần Huy Lâm	08/01/1992	272170517	81D/4 KP1	Bán Gà Nướng	105/1 KP7	09/07/2021	0	1.500.000		
4485	Trần Huỳnh Sơn	20/11/1984	077084000154	158/2 KP1	Xe Ôm	Khu vực Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4486	Trần Khánh Linh	29/08/1994	371608403	Tổ 10 KP1	Làm Kinh	KP1, P. Tân Hòa	11/07/2021	0	1.500.000		
4487	Trần Minh Đức	22/02/1989	272156173	105/3 KP1	Thợ Hồ	KP1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4488	Trần Minh Huân	07/08/1994	272499775	9/3A KP1	Bắc Vắc Mộc	KP1 P. Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4489	Trần Minh Phụng	11/10/1990	272150063	9/3 KP1	Bắc Vắc Rau	KP9 P Tân Biên	16/09/2021	0	1.500.000		
4490	Trần Minh Thiên	21/04/1999	272782486	9/A/3 KP1	Nhân Viên Bán Hàng (Làm Đẹp)	285/66 CM18 P.12 Q.10	03/09/2021	0	1.500.000		
4491	Trần Mỹ Dung	03/04/1991	272151681	135/3 KP1	Thợ May	135/3 KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4492	Trần Ngọc Khánh Phương	30/07/1990	271939551	104D/2 KP1	Trồng Tré Không Hid	NHOM TRÉ PHUỘC VĨ	12/09/2021	0	1.500.000		
4493	Trần Ngọc Lưu	05/08/1985	272929234	148 KP1	Bán Rau	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4494	Trần Phạm Trúc Anh	19/04/1998	272615077	104A/3 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
4495	Trần Phi Hùng	01/02/1968	271898341	414/7/26 KP1	May	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4496	Trần Quang Tường	01/01/1994	371610561	93A/2/2 KP1	Phụ Xe Chở Hàng	76/10 KP9 Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4497	Trần Quốc Tuấn	07/07/1965	272219090	71K/4 KP1	Xe Ôm	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4498	Trần Tấn Thành	27/08/1993	272271043	103B/2 KP1	Bóc Vác Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4499	Trần Thanh Hải	01/01/1976	385203898	53/2 KP1	Bóc Vác Cày	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4500	Trần Thanh Hân	01/01/1994	371857345	93A/1/2 KP1	Phụ Xe Khách	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4501	Trần Thanh Hùng	01/04/1982	271473140	106/63 KP1	Hớt Tóc	106/63 KP1 P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4502	Trần Thanh Nam	01/01/1993	381685116	203 KP1	Chà Nhám	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4503	Trần Thanh Nguyên	01/01/1995	381803254	106/69 KP1	Bóc Xếp Móc	Hồ Nai 3, Trảng Bom, Đồng Nai	11/07/2021	0	1.500.000		
4504	Trần Thanh Phong	01/01/1987	363653857	93A/2/2 KP1	Phụ Hổ	Không có định	09/09/2021	0	1.500.000		
4505	Trần Thanh Tài	27/08/1988	271981198	77B/4 KP1	Làm Lồng Chim	Kp1 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4506	Trần Thanh Tin	01/01/1987	092087001231	223/3 KP1	Phụ Quán Phở	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4507	Trần Thị Bảo Linh	09/05/1992	272583973	8/4 KP1	Bóc Vác Rau	Kp1 P. Tân Hòa	15/08/2021	0	1.500.000		
4508	Trần Thị Bích Liễu	13/04/1979	272189030	132/2 KP1	Thợ May	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4509	Trần Thị Duyên	12/12/1994	184239505	90/3 TÔ 13 KP1	Bán Quần Áo	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4510	Trần Thị Duyên Linh	20/04/1973	271073143	88/3 TÔ 1 KP1	Bán Đồ Ăn Sáng	Kp1 P Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4511	Trần Thị Hoàng	25/02/1960	270379747	84/3A KP1	Bán Bánh Mì	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4512	Trần Thị Hồng	01/01/1975	092175003545	22/3/ Tổ 13 KP1	Bán Vó Sỏ	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4513	Trần Thị Hồng Liên	09/07/1986	334328749	KP1 P TÂN HÒA	Lột Vó Cây	Khu vực Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4514	Trần Thị Hồng Tuyết	08/09/1966	270662254	9A/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4515	Trần Thị Huyền	18/02/1979	164214944	150 KP1	Bán Rau	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4516	Trần Thị Kim Liên	01/08/1988	271959198	71H/4 KP1	Bán Bún	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4517	Trần Thị Kim Phụng	01/01/1977	341412111	53/2 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4518	Trần Thị Lộc	15/01/1957	270914287	161/3 KP1	Bán Đồ Ăn Sảng	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4519	Trần Thị Lộc	14/06/1969	272971506	220/3 KP1	Bán Trứng	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4520	Trần Thị Mai	20/10/1962	270156980	78/3 KP1	Bán Quấn Áo	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4521	Trần Thị Mai Hương	09/08/1960	270393389	158C/2 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4522	Trần Thị Mơ	06/05/1994	272408725	105/3 KP1	Lâm Spa	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4523	Trần Thị Mỹ Dung	17/02/1973	271242661	109B/3 KP1	Bán Rau Củ	Kp1 P Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4524	Trần Thị Mỹ Hạnh	1978	371682463	108/3B KP1	Chai Nhảm	108/3B KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4525	Trần Thị Ngọc Bích	11/03/1962	270393396	104D/2 KP1	Trồng Tré Không Hid	NHÓM TRÉ PHUÔNG VĨ	12/09/2021	0	1.500.000		
4526	Trần Thị Ngọc Thủy	15/01/1970	270794979	65/2 KP1	Giúp Việc Nhà	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4527	Trần Thị Phi	02/02/1975	271142098	103B/2 KP1	Bán Trà Sữa	Kp1 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4528	Trần Thị Phương	29/04/1974	037174001279	108/3C Tổ 12 KP1	Bán Rau	Chợ Thành Tân, KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4529	Trần Thị Phương	03/04/1965	270662884	9/3 KP1	Bán Café	Kp1 P Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4530	Trần Thị Thanh Hương	04/09/1976	271262554	126/52 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4531	Trần Thị Thanh Thủy	20/01/1989	272131531	126/26 KP1	Bán Vế Số	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4532	Trần Thị Thanh Thủy	19/03/1991	272224263	97/3B KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4533	Trần Thị Thanh Tuyền	11/06/1972	270963269	139/2 KP1	Thợ Cắt Tóc	Kp1 P. Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
4534	Trần Thị Thảo Nguyên	16/05/1999	272766201	105/3 KP1	Bán Nước Mía	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4535	Trần Thị Thu	20/08/1997	381812644	108/3C Tổ 12 KP1	Làm Nail	KP4, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4536	Trần Thị Thu Thảo	10/07/1993	272398090	8/4 KP1	Bán Bún Riều	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4537	Trần Thị Thu Thủy	07/01/1981	271415316	9/3 KP1	Lọc Thịt Bò Thuê	Kp7 P. Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4538	Trần Thị Thủy Trang	23/11/1987	271745668	108/2 KP1	Bán Xôi	KHÔNG CÓ ĐỊNH	03/09/2021	0	1.500.000		
4539	Trần Thị Tuyết Mai	1971	271167504	86/2 KP1	Làm Tóc	Kp1 P. Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4540	Trần Thị Vui	01/11/1981	151362381	143B/2 KP1	Bán Rau Chơ Thanh Tâm	Kp1 P. Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4541	Trần Thị Vui	03/12/1981	001181021342	158C/2 KP1	Chà Nhám	KP4, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4542	Trần Triển Triển	15/08/1974	272089263	105/3A KP1	Chạy Xe Ba Bánh Chở Mướn	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4543	Trần Tổ Quyền	23/03/1992	272357400	49/3 KP1	Bán Đồ Ăn	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4544	Trần Trung Hiếu	25/12/1985	301141361	108/3 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4545	Trần Trường Ân	21/10/1999	272738217	16/10 KP1	Thợ Phụ Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4546	Trần Tuấn Đức	07/08/1958	340053244	49/4 KP1	Bán Vế Số	KHÔNG CÓ ĐỊNH	08/09/2021	0	1.500.000		
4547	Trần Văn An	21/03/2000	381886363	TỔ 1 KP1	Làm Mộc	TỔ 1 Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4548	Trần Văn Bi	10/04/1981	272971780	973B KP1	Xe Ôm	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4549	Trần Văn Cường	29/11/1973	271076642	93F2 KP1	Làm Mực Đồng Bàn Ghế	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4550	Trần Văn Cường	19/05/1978	380928601	108C3 KP1	Bắc Vác Cây	Không cố định	10/09/2021	0	1.500.000		
4551	Trần Văn Hậu	03/03/1998	026080003972	108B3 KP1	Làm Phụ Hò	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4552	Trần Văn Hùng	08/11/1993	034093000549	105Z2 KP1	Thu Mưa Vè Chai	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4553	Trần Văn Lợi	01/05/2002	037202006086	96/2 KP1	Bắc Ghế Thuế	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4554	Trần Văn Lực	20/01/1968	037068001126	108C3 KP1	Chạy Xe Lôi	Khu vực Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4555	Trần Văn Nam	13/09/1996	152142663	33E3 KP1	Bán Bánh Bao	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4556	Trần Văn Sang	02/03/1986	038086007780	108C3 KP1	Bán Rau	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4557	Trần Văn Sĩ	01/01/1976	365216591	1633 KP1	Thợ Múc	KHU VỰC TÂN HÒA	18/08/2021	0	1.500.000		
4558	Trần Văn Thắng	01/01/1979	037079003816	96/2 KP1	Bắc Ghế Thuế	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4559	Trần Văn Thanh	01/10/1986	151544405	158C2 KP1	Chạy Xe Ôm 2 Bánh	chợ Thành Tâm, KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4560	Trần Văn Thiệu	04/05/1985	151343205	TRỢ 72/4 KP1	Xe Ôm	Kp1 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4561	Trần Văn Toàn	19/11/1974	131373974	1633 KP1	Phụ Bàn Cua Mâm	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4562	Trần Văn Tông	01/01/1975	272259115	1093 KP1	Thợ Cua Mâm	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4563	Trần Văn Trường	28/01/1970	151061016	74A/4 KP1	Phụ Hò	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4564	Trần Văn Tuấn	12/03/1976	271158283	333 KP1	Tài Xe	KHÔNG CÓ ĐỊNH	05/09/2021	0	1.500.000		
4565	Trần Văn Vui	01/01/1989	341459634	1633 KP1	Thợ Múc	Kp1 P Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		

11/11/2021

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4566	Trần Vũ Sinh	21/08/1965	272224528	23C/4 KP1	Tài xế Xe 7 Chỗ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4567	Trang Thị Hoa	15/08/1974	370684718	163/3 KP1	Thợ Chà Nhám	Kp1 P Tân Hòa	18/08/2021	0	1.500.000		
4568	Trịnh Công Lâm	18/06/1980	272539623	78B/4 KP1	Xe Ôm	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4569	Trịnh Hoàng Quốc Dũng	24/10/1976	271262288	71A/4 KP1	Chạy Đường Điện	Khu vực Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4570	Trịnh Hữu Hùng	11/08/1968	270771007	71A/4 KP1	Xe Ôm	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4571	Trịnh Hữu Trường	14/01/1974	271067024	71C/4 KP1	Xe Ôm	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4572	Trịnh Quang Bình	10/10/1983	271921715	20C/2 KP1	Làm Mộc Mươn	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4573	Trịnh Thị Kim Cương	15/11/1981	080181002243	53/2 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4574	Trịnh Thị Lâm	03/03/1962	272358683	106/60 KP1	Đàn Dấu Hũ	Kp9 P Tân Biên	10/09/2021	0	1.500.000		
4575	Trịnh Thị Quỳnh Đoàn	03/11/1996	272698276	60/3 KP1	Phụ Bàn Cà Phê	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4576	Trịnh Thị Thanh Thảo	19/02/1984	271645101	177/3 KP1	Làm Dẹp	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4577	Trịnh Văn Đồ	19/01/1972	271059093	60/3 KP1	Bóc Vạc Rau	Kp9 P Tân Biên	12/09/2021	0	1.500.000		
4578	Trịnh Vũ Thủy An	07/09/1995	272616245	137/3 KP1	Giáo Viên Mầm Non Không Có Hdlđ	Mầm non Lan Anh 162/4 KP10, P. Tân Biên, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4579	Trịnh Xuân Khôi	01/01/1976	272172965	113A/3 KP1	Xe Ôm	Kp9 P Tân Biên	10/09/2021	0	1.500.000		
4580	Trương Công Nhiều	19/02/2000	092200003578	106/69/53 KP1	Lái Xe Nâng	Xưởng ông Thao KP4, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4581	Trương Đăng Huy	21/11/2003	272907202	109C/3 KP1	Nhầm Viên Phục Vụ	Kp9 P Tân Biên	10/09/2021	0	1.500.000		
4582	Trương Kim Thoa	02/09/1992	385909501	46/11 KP1	Giúp Việc Nhà	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4583	Trương Thanh Lan	02/06/1980	023610111	446/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4584	Tương Thị Căn	01/01/1967	381219551	93A1/2 KP1	Chà Nham	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4585	Tương Thị Dũng	01/01/1973	370722123	108/3D KP1	Phu Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	19/08/2021	0	1.500.000		
4586	Tương Thị Kim Trâm	15/01/1962	272553103	98A/2 KP1	Bán Chuối	Kp1 P Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4587	Tương Trần Minh Chính	07/10/1980	271419305	TỔ 11 KP1	Phu Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
4588	Tương Văn Hải	13/05/1994	173918399	96/3 KP1	Làm Mọc Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4589	Tương Văn Hùng	01/04/1968	381119354	106/69/53 KP1	Làm Mọc	Kp4 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4590	Tương Văn Hùng	01/01/1969	381119554	106/69/53 Tổ 13 KP1	Bóc Vỏ Bìa	KP4, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4591	Tương Văn Sơn	26/09/1990	173911879	96/3 KP1	Làm Mọc Thuê	65/5 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4592	Tương Vũ Minh	14/08/1983	331321632	50/4 KP1	Làm Máy Cưa	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4593	Tư Thanh Tú	01/10/1994	261359775	156A/3 KP1	Thu Ngân	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4594	Tư Thanh Tú	01/10/1994	261359773	156A/3 KP1	Buôn Bán Đồ Ăn Vặt	40/3 Lê Thị Hồng, P. 17, Q. Gò Vấp, TP. HCM	11/07/2021	0	1.500.000		
4595	Võ Đức Nhân	18/02/1991	273427816	158/2 KP1	Phu Hồ	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4596	Võ Kiều Anh	01/01/1972	381126312	154/3E KP1	Giữ Trẻ	Kp 1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4597	Võ Mông Tinh	28/09/1997	381812666	108/3C KP1	Lao Động Giúp Việc Gia Đình	KP9 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4598	Võ Quốc Trung	17/01/1988	362307404	126/26 KP1	Bóc Vỏ Cày	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4599	Võ Quốc Vương	01/11/1989	362307095	126/26 KP1	Làm Mọc Ván Ép	Tổ 23 KP4, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4600	Võ Thị Hồng Liên	23/10/1982	274548152	84/3 KP1	Máy Gạo Công	Kp 1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4601	Võ Thị Ở	01/01/1959	362463763	158/2 KP1	Bán Rau Củ	Kp 1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4602	Võ Thị Thảo Nguyễn	12/08/1985	205178243	346/75 KP1	Bán Sầu Đậu Nanh	Kp 1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4603	Võ Thị Thủy Kiều	03/07/1989	272102504	53/2 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4604	Võ Văn Bảo	04/08/1971	173382927	12/26 KP1	Bốc Xếp Cây	KP3, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4605	Võ Văn Mười	01/01/1987	381542799	119/3 KP1	Làm Mộc Thuê	65/5 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4606	Vũ Công	24/01/1961	270397570	105/2 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4607	Vũ Công Minh	25/02/1991	272319986	71B/4 KP1	Phụ Quán	Kp1 P. Tân Hòa	08/07/2021	0	1.500.000		
4608	Vũ Đình Hiến	26/07/1964	270393421	414/7/19 KP1	Xe Ôm	Không cố định	08/09/2021	0	1.500.000		
4609	Vũ Đình Nam	14/09/19897	271940302	223/3 Tổ 13 KP1	Chà Nhám	KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4610	Vũ Đình Nha	23/10/1978	271712710	223/3 Tổ 13 KP1	Chà Nhám	KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4611	Vũ Đình Phương	14/03/1984	271671629	223/3 KP1	Bốc Vác Mộc	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4612	Vũ Đình Phương	14/03/1984	271671628	223/3 Tổ 13 KP1	Chà Nhám	KP1, P. Tân Hòa, BH - ĐN	11/07/2021	0	1.500.000		
4613	Vũ Đình Tùng	30/07/1975	271712709	233/3 KP1	Lương Ve Chai	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4614	Vũ Đức Cảnh	24/06/1990	271969333	29A/3 KP1	Chờ Gỗ	KHÔNG CỐ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4615	Vũ Đức Việt	08/09/1992	272248994	90/2 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4616	Vũ Duy Tân	06/04/1974	271242232	145/2 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	16/09/2021	0	1.500.000		
4617	Vũ Hoàn Vũ	01/11/1979	271336540	154/24/4 KP1	Làm Mộc Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4618	Vũ Hoàng Anh	08/05/1987	271745533	63/4 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4619	Vũ Hoàng Hải	28/02/1971	270965346	78/3 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4620	Vũ Hoàng Sang	29/08/1992	272268688	87/2 KP1	Lái Xe Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4621	Vũ Hồng Quyền	05/06/1977	031077006837	158C/2 KP1	Làm Mộc	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4622	Vũ Liễu Khiển	20/10/1974	034074005549	107/2 KP1	Làm Mộc Thuê	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4623	Vũ Khắc Hoàn	16/08/1989	271960265	144/2 KP1	Thợ Lột Bìa Cây	Kp1 P. Tân Hòa	16/09/2021	0	1.500.000		
4624	Vũ Khắc Thanh	21/08/1961	270393712	71B/4 KP1	Bán Cơm Tầm	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4625	Vũ Kiều Anh	17/11/2000	254413447	105/3A KP1	Phu Bếp	KP8A P TÂN BIÊN	09/09/2021	0	1.500.000		
4626	Vũ Kùn Tiên	10/01/1976	271158629	126/52 KP1	Tài Xế Xe Tài Chạy Thuê	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4627	Vũ Kim Trọng	01/01/1974	272279215	202/42 KP1	Thợ Hò	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4628	Vũ La Na	26/10/1983	271767798	92/2 KP1	Bán Bún	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4629	Vũ Mạnh Hùng	01/09/1965	270662640	414/15 KP1	Phụ Hò, Bè Sắt	Kp1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4630	Vũ Minh Hiếu	21/10/2000	272940335	71D/4 KP1	Phụ Quán Cơm	TỔ 10 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4631	Vũ Minh Quân	05/08/2005	075205002204	154/44 KP1	Phụ Bàn Đồ Ăn Sàng	124/5 KP9 P TÂN BIÊN	10/09/2021	0	1.500.000		
4632	Vũ Minh Quốc	28/07/2003	272990362	155A/3	Bếp Vạc Cây Tai Công Ty Minh Nguyệt	Kp1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4633	Vũ Minh Tấn	01/03/1987	271959969	206B/3 KP1	Làm Mộc Mườn	Kp1 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4634	Vũ Minh Thái	10/04/1967	271442843	106/69/27 KP1	Bán Cơm	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4635	Vũ Minh Tiến	15/08/1976	271242138	144/2 KP1	Bán Hoa	Kp1 P. Tân Hòa	16/09/2021	0	1.500.000		
4636	Vũ Ngọc Anh	04/10/1985	272144438	95/6 KP1	Thợ Co Khe	Kp1 P. Tân Hòa	19/08/2021	0	1.500.000		
4637	Vũ Ngọc Hiếu	27/08/1971	270963690	194/3 KP1	Thợ Mộc	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4638	Vũ Ngọc Hùng	01/01/1971	301441060	105/3 KP1	Làm Mộc Thuế	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4639	Vũ Ngọc Tấn	10/06/1976	271415047	145/2 KP1	Thợ Hồ	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4640	Vũ Nguyễn Hồng Hòa	05/03/2002	276048125	78/3 KP1	Phụ Quán Nước	Kp5 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4641	Vũ Nguyễn Phương Uyên	07/11/2003	272990670	154/44 KP1	Phụ Bàn Đồ Ăn Sáng	124/5 KP9 P TÂN BIÊN	10/09/2021	0	1.500.000		
4642	Vũ Phú Thứ	23/11/1988	272061461	721/4 KP1	Làm Mộc Dân Dụng	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4643	Vũ Quang Bình	08/09/1971	271442844	156/3 KP1	Mua Ve Chai	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4644	Vũ Quang Thanh	01/03/1970	270805237	346/7/7 KP1	Làm Mộc Cưa Cây Thuế	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4645	Vũ Thành An	04/08/1995	272561005	154/40 KP1	Giáo Viên	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4646	Vũ Thanh Chúc	12/06/2003	034303004911	105/2 KP1	Phụ Bàn Trà Sĩa	KP8A P TÂN BIÊN	12/09/2021	0	1.500.000		
4647	Vũ Thanh Chung	08/01/1958	075058000514	102/3 KP1	Làm Mộc Mươn	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4648	Vũ Thanh Đức	01/01/1975	245043712	105/3A KP1	Nhân Viên Phụ Quán Ăn	Kp1 P Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4649	Vũ Thanh Đức	01/01/1975	245043721	105/3A KP1	Bán Đồ Ăn	Khu vực Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4650	Vũ Thanh Hải	23/06/1966	270914013	125/3 KP1	Bán Dâu Hũ	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4651	Vũ Thị Bích Nga	28/09/1961	270550303	132/3 KP1	Tap Vù	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4652	Vũ Thị Bích Ngọc	22/04/1968	270794179	151/2 KP1	Bán Bún	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4653	Vũ Thị Duyên	15/06/1973	151164168	154/25/9 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4654	Vũ Thị Hằng	18/08/1994	034194004357	105/2 KP1	Bán Vẽ Số	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4655	Vũ Thị Hạnh	23/10/1977	271231493	96/2 KP1	Buôn Bán Bánh Mì	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm bắt việc	Tổng nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4656	Vũ Thị Hào	01/07/1967	270704591	78A/4 KP1	Bán Trái Cây	Khu vực Tân Hòa	13/09/2021	0	1.500.000		
4657	Vũ Thị Hồng Cẩm	05/11/1990	271929594	23/4 KP1	Trang Điểm	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4658	Vũ Thị Hồng Vân	18/12/1979	271380625	78B/4 KP1	Bán Vẽ Số	Khu vực Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4659	Vũ Thị Kim Hiền	03/08/1972	271076463	26/4 KP1	Giữ Tré	Kp1 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4660	Vũ Thị Kim Yến	28/05/1965	270448697	13/4 KP1	Bán Chè	Kp1 P Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4661	Vũ Thị Kỳ Duyên	21/08/1997	272804483	29/3 KP1	Giáo Viên Mầm Non Không Hđ	362/5 KP9 P.TÂN BIÊN	05/09/2021	0	1.500.000		
4662	Vũ Thị Lam	28/12/1955	270057316	7/4 KP1	Bán Hàng Rong (Bán Rau)	Kp1 P Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4663	Vũ Thị Lan	08/03/1986	036186013271	84C/3 TÒ 12 KP1	Giúp Việc Nhà	KHÔNG CÓ ĐỊNH	12/09/2021	0	1.500.000		
4664	Vũ Thị Lê Thủy	04/04/1964	270429302	93A/2 KP1	Làm May	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4665	Vũ Thị Mộc Trinh	06/06/1969	270805311	73D/4 KP1	Bán Xôi	Kp1 P Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4666	Vũ Thị Nhân	27/07/1981	271712711	223/3 TÒ 13 KP1	Chua Nhảm	KP1, P. Tân Hòa, BH - DN	11/07/2021	0	1.500.000		
4667	Vũ Thị Như Ý	09/01/1988	301222067	158/2 KP1	Giúp Việc Nhà	Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4668	Vũ Thị Thiên Hương	07/11/1970	270982955	98/2 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4669	Vũ Thị Thôi	16/11/1968	271076860	111/2 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4670	Vũ Thị Thu Thào	26/10/1978	271336562	142B/2 KP1	Bán Hoa	Kp1 P Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
4671	Vũ Thị Vân	04/02/1983	276029434	74B/4 KP1	Phu Hở	KHÔNG CÓ ĐỊNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4672	Vũ Thiên Nhân	16/11/1978	271273401	72A/4 K1	Tài Xế Lái Thuê	Khu vực Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
4673	Vũ Thiệp	10/10/1948	270393246	92/2 KP1	Bán Vẽ Số	Kp1 P Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4674	Vũ Thị Bích Ti	27/11/1976	271380819	92D/2 KP1	Bán Rau Củ Quả	Kp1 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4675	Vũ Trung Hiếu	01/01/1988	271940562	106/69/12 KP1	Thợ Nộm Salon	117/2 Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4676	Vũ Văn Chí	04/10/1957	270393846	292/3/67 KP1	Bán Xôi	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4677	Vũ Văn Linh	10/03/1981	031081009136	74B/4 KP1	Bán Rau	Kp1 P. Tân Hòa	16/08/2021	0	1.500.000		
4678	Vũ Văn Long	30/12/1973	271468309	87/2 KP1	Bán Cháo Lóng	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4679	Vũ Văn Mạnh	07/09/1990	173286697	21/3 KP1	Thợ Cưa Cây	Kp1 P. Tân Hòa	17/08/2021	0	1.500.000		
4680	Vũ Văn Mạnh	07/12/1984	164214984	93A1/2 KP1	Làm MỘC	KP8 P. LONG BÌNH	09/09/2021	0	1.500.000		
4681	Vũ Văn Mông	21/01/1967	272463604	220/3 KP1	Phu Xe Tải	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4682	Vũ Văn Nghĩa	15/05/1979	034079000259	164/12 KP1	Mua Ve Chai	KHÔNG CÓ ĐỊNH	06/09/2021	0	1.500.000		
4683	Vũ Văn Nghĩa	16/01/1994	272750440	50/4 KP1	Làm MỘC Mươn	154/3 Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4684	Vũ Văn Thanh	02/07/1963	270393369	111A/2 KP1	Thợ Xây	Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4685	Vũ Văn Tinh	27/10/1996	163397723	414/7/22 KP1	Thợ Chạm Gỗ	Kp1 P. Tân Hòa	03/09/2021	0	1.500.000		
4686	Vũ Văn Toàn	20/01/1954	270794187	96A/3 KP1	Giúp Việc Nhà	65/5 Kp1 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4687	Vũ Văn Trường	09/08/1980	271491906	126/2 KP1	Thợ MỘC	126/2 Kp1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4688	Vũ Việt Chương	23/12/1972	271073410	154/44 KP1	Xe Ôm	KHÔNG CÓ ĐỊNH	03/09/2021	0	1.500.000		
4689	Vũ Vương Tuệ	22/06/1979	271380820	92/2 KP1	Bốc Vác MỘC	Kp1 P. Tân Hòa	01/09/2021	0	1.500.000		
4690	Vương Đăng Kỳ	02/11/1985	001085009721	103B/2 KP1	Phu Xe Cây	Kp1 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4691	Vũ Thị Phúc Hậu	30/04/1985	272156700	176/42 KP1	Mua Phế Liệu	Kp1 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm bắt việc	Tra nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4692	Bùi Huy Diệp	12/08/1982	271548435	21/7/1 KP2	Bắc Vạc Gỗ	Kp2 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4693	Bùi Minh Tâm	23/01/2001	334970521	56A/1 KP2	Văn Chuyển Đồ Gỗ	Kp2 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4694	Bùi Minh Trí	01/01/1996	334818922	56A/1 KP2	Văn Chuyển Đồ Gỗ	Kp2 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4695	Bùi Thị Ánh Tuyết	09/06/1988	271951362	144A/1 KP2	Bán Tạp Hóa	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4696	Bùi Thị Huệ	03/10/1971	271030902	95/1 KP2	Thợ May Gia Đình	90/1 Kp2 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4697	Bùi Thị Mông Huyền	07/02/1972	270963363	63/1 KP2	Thợ May	TẠI NHÀ	15/09/2021	0	1.500.000		
4698	Đàm Thị Ái Tiên	02/04/1997	371790483	91/16 KP2	Bán Đồ Cơ Khí	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4699	Đặng Hào Hiệp	09/07/1967	270704564	220B/1 KP2	Làm Mộc Ghế	KP5 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4700	Đặng Hiền Thảo	01/01/1975	351144548	171/1 KP2	Chai Nhám	KP9 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4701	Đặng Huy Hoàng	03/07/1970	270898334	92/2 KP2	Thợ Mộc	KP9 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4702	Đặng Quốc Cường	01/11/1996	272619945	92/10 KP2	Thợ Mộc Ghế	KP5 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4703	Đặng Thị Ngọc Bích	06/04/1969	350858434	171/1 KP2	Thợ Chai Nhám	CỬA HÀNG TRỢU VI KP9 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4704	Đào Thanh Hiền	12/10/1979	271288825	92/716/27A KP2	Thợ Mộc	Kp2 P. Tân Hòa	09/07/2021	0	1.500.000		
4705	Đinh Thị Thu Hồng	22/10/1996	272557407	110/1 KP2	Thợ Làm Nail	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4706	Đinh Văn Phương	16/03/1992	151894764	92/16 KP2	Thợ Mộc	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4707	Đỗ Phái Khang	04/04/1977	038077008099	186/1 KP2	Bán Trái Cây	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4708	Đỗ Thanh Sơn	26/10/1967	270704598	71/1 KP2	Thợ Sơn Xe	71/1 Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4709	Đỗ Thu Hà	22/08/1989	271951437	162/1 KP2	Giáo Viên Mầm Non Không Hợp Đồng	TRƯỜNG MẦM NON BUBI Kp7 Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4710	Đoàn Thị Ngân Hà	25/03/1991	272036884	10/1 KP2	Bán Trà Sắn	Kp2 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4711	Dương Quốc Tuấn	01/01/1983	371039243	118/1 KP2	Thợ Hồ	TỔ 36 KP4A P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4712	Dương Thị Hồng Cúc	01/01/1980	370902733	118/1 KP2	Thợ Hồ	TỔ 36 KP4A P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4713	Hoàng Thị Mộng Diệp	10/12/1987	271745178	131/1 KP2	Giúp Việc Nhà	Kp2 P. Tân Hòa	12/07/2021	0	1.500.000		
4714	Lê Hoàng Ân	01/01/1987	366313355	148/1 KP2	Phụ Hồ	Kp2 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4715	Lê Hoàng Tuấn	09/09/1979	271380759	177D/1 KP2	Bóc Vác Gỗ	Kp2 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4716	Lê Nguyễn Hải Châu	04/07/1992	272201327	33/1 KP2	Phụ Bán Hàng Múc	Kp2 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4717	Lê Thị Nhuận	10/10/1984	174145118	186/1 KP2	Bán Bún	Kp2 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4718	Lê Thị Thanh Nga	17/06/1962	270374941	77/1 KP2	Bán Ván Phòng Phẩm	Kp2 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4719	Lê Thị Thu Em	21/06/1968	334765766	148/1 KP2	Bán Nước Giải Khát	TRƯỜNG HỌC HÒA BÌNH Kp3 P Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4720	Lê Thị Thu Loan	05/04/1995	334836303	148/1 KP2	Bán Nước Cam	KP3 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4721	Lê Văn Gân	01/01/1966	334883117	148/1 KP2	Bóc Vác Rau	Kp 9 P Tân Biên	08/09/2021	0	1.500.000		
4722	Lê Văn Ham	01/01/1973	351566078	92/16 KP2	Thợ Múc	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4723	Lê Văn Khoa	11/05/1990	271931262	186/1 KP2	Bán Vế Số	KHÔNG CÓ ĐỊNH	17/09/2021	0	1.500.000		
4724	Liêng Thị Anh Thư	05/08/2000	335020505	92/16 KP2	Làm Múc Bán Ghế	KP4 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4725	Lương Hoàng Thiện	15/10/1995	272539471	184/1 KP2	Bóc Vác Bán Ghế	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4726	Lương Thanh Huy	02/04/1995	272421942	95/1 KP2	Bóc Xếp Bán Gỗ	Kp2 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4727	Lý Nhật Tài	05/05/1997	272622718	212B/1 KP2	Thợ Múc	Kp2 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm bắt việc	Tu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Kỳ nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4728	Lý Nhật Tân	05/05/1997	272622719	212B/1 KP2	Thợ Mộc	Kp2 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4729	Mai Thủy Yên Trúc	23/05/1992	272150609	261/28 KP2	Giáo Viên Mầm Non Không Hợp Đồng	MN Hoa Dung Kp5 Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4730	Ngô Văn Báu	25/01/1973	001073017362	178A/1 KP2	Thợ Lát Bùn Ban Giết	Kp2 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4731	Nguyễn Hữu Thanh	15/05/1968	271076712	156/1 KP2	Chụp Hình	TÀI NHÀ	15/09/2021	0	1.500.000		
4732	Nguyễn Minh Đạt	01/01/1985	334299445	118/1 KP2	Lái Xe Chở Đồ Mộc	Kp2 P. Tân Hòa	02/09/2021	0	1.500.000		
4733	Nguyễn Minh Hiếu	26/08/1991	272150662	187A/1 KP2	Bóc Vác Bàn Ghế	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4734	Nguyễn Minh Tài	23/08/1972	271070707	106A/1 KP2	Bóc Vác Tủ	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4735	Nguyễn Ngọc Diệp	02/01/1999	073199001391	110B/1 KP2	Thợ Chà Nhám	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4736	Nguyễn Quốc Hiếu	15/10/1992	272487999	184/1 KP2	Tài Xe Tải	KHÔNG CÓ ĐỊNH	15/09/2021	0	1.500.000		
4737	Nguyễn Quốc Khôi	15/05/1987	334658289	148/1 KP2	Phụ Hở	Kp2 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4738	Nguyễn Thị Lâm	20/05/1966	27062627	186/2 KP2	Bào Mẫu	Kp2 P. Tân Hòa	17/08/2021	0	1.500.000		
4739	Nguyễn Thị Minh Quyên	18/4/1985	271620928	110A/1 KP2	Bán Đồ Ăn Vặt	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4740	Nguyễn Thị Nhật	01/02/1984	036184010088	92/16 KP2	Bán Rau	Kp6 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4741	Nguyễn Thị Thôi	09/04/1985	084185000075	148/1 KP2	Thợ Chà Nhám	KP8 P. Long Bình	10/09/2021	0	1.500.000		
4742	Nguyễn Thị Thu Hương	24/06/1993	215198678	33/1 KP2	Nhân Viên Bán Đồ Gỗ	Kp2 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4743	Nguyễn Thị Tuyết Lan	11/12/1963	270422776	220A/1 KP2	Bán Bánh	Kp2 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4744	Nguyễn Trọng Luân	20/11/1983	023713715	148/1 KP2	Giao Hàng Mộc	KP3 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4745	Nguyễn Trường Giang Em	15/01/1992	381521261	148/1 KP2	Phụ Hở	KP1 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4746	Nguyễn Vũ Duy	02/12/1978	271262189	191/11D KP2	Thợ Sửa Điện	Kp2 P. Tân Hòa	16/09/2021	0	1.500.000		
4747	Phạm Minh Dương	14/11/1988	092088005180	87B/1 KP2	Phụ Xe Tải Chở MỘC	Khu vực Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4748	Phạm Minh Tuấn	04/03/1987	092087002153	87B/1 KP2	Tải Xe Tải	Khu vực Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4749	Phạm Sĩ Khánh	24/04/1961	276029036	106A/1 KP2	Bốc Vác MỘC	Khu vực Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4750	Phạm Thị Mộng Thu	23/10/1969	270794164	72C/1 KP2	Bán Xôi	KP3 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4751	Phạm Thị Vương	07/08/1973	271073639	184/1 KP2	Bán Bún	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4752	Phạm Văn Hải	01/01/1961	092060000105	87B/1 KP2	Thợ Xây	Khu vực Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4753	Phan Đại Hòa	03/09/1973	365445687	148/1 KP2	Chạy Xe Ba Gác	Kp2 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4754	Phan Đại Thành	22/07/1999	366175703	148/1 KP2	Chạy Xe Chở Gỗ	Kp2 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4755	Phan Trung Hiếu	12/03/1989	271951352	TỔ 9 KP2	Thợ Mộc	Khu vực Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4756	Phùng Văn Hòa Cường	13/12/1992	363684677	92/16 KP2	Thợ Lắp Ráp Tủ	KP4 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4757	Trần Đình Thông	26/06/1985	271745326	131/1 KP2	Chạy Xe Ôm	Kp2 P. Tân Hòa	12/07/2021	0	1.500.000		
4758	Trần Thị Ngọc Yến	03/07/1983	271548433	207/1 KP2	Bán Vải Sô	TẠI NHÀ	15/09/2021	0	1.500.000		
4759	Trần Thị Thuần	29/10/1974	271067144	184/1D KP2	Giáo Viên Mầm Non/ Không Hợp Đồng	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4760	Trần Văn Hiếu	20/12/1984	034084002884	118/1 KP2	Thợ Mộc	Kp2 P. Tân Hòa	02/09/2021	0	1.500.000		
4761	Trịnh Công Viên	05/04/1977	036077000394	92/16 KP2	Chạy Xe Ôm	Kp2 P. Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4762	Trương Công Minh	17/05/1984	151420469	148/1 KP2	Thợ Mộc	KP4 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4763	Trương Nguyễn Thị Phương Hậu	20/06/1992	261187865	184/1/2 KP2	Spa	Kp2 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4764	Trương Văn Phước	29/08/1975	271158293	115/1 KP2	Thợ Mộc	Kp2 P. Tân Hòa	18/09/2021	0	1.500.000		
4765	Văng Công Kiệt	01/01/1973	340736225	92/16 KP2	Thợ Lamin Tia	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4766	Vũ Kim Ngân Tuyền	01/04/1989	271959695	110A/1 KP2	Buôn Bán Trái Cây	Kp2 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4767	Vũ Trinh	01/12/1968	270794090	56/1 KP2	Bắc Vực Mộc	Kp2 P. Tân Hòa	15/09/2021	0	1.500.000		
4768	Vũ Tuyết Mai	14/07/1993	272327244	373/49/1 KP2	Bán Xôi	Kp2 P. Tân Hòa	17/09/2021	0	1.500.000		
4769	Phí Thị Ngọc Huyền	18/12/2000	27279897	52/4 KP3	Giúp Việc Nhà	Kp3 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4770	Bình Vũ Long	30/01/1985	271673701	118/29 KP3	Lâm Mộc	Kp3 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4771	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	20/10/1987	271678788	118/13 KP3	Bán Cháo	Kp3 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4772	Vũ Thị Ngọc Hương	15/01/1965	270431909	63/4 KP3	Giúp Việc Nhà	56B/4 Kp3 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4773	Nguyễn Thị Thanh Dung	27/04/1996	272438083	114/52 KP3	Bán Trà Sữa	Kp3 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4774	Đào Thị Lệ Hằng	20/12/1976	271262219	118/41 KP3	Chà Nhám	Kp3 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4775	Đinh Quang Trung	23/05/1992	272551281	8/2 KP3	Bắc Xé, Tàng Núi Thất	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4776	Đoàn Thị Ngọc Phương	12/06/1990	271951295	118/52 KP3	Giúp Việc Nhà	Khu vực Tân Hòa	08/09/2021	0	1.500.000		
4777	Tô Thị Dung	10/09/1989	276073693	A2 KP3	Bán Rau	Kp3 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		
4778	Phạm Tuấn Anh	30/08/1998	174589289	95/13 KP3	Thợ Cơ Khí	Kp3 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4779	Phạm Văn Thương	12/06/1974	271708605	95/13 KP3	Xe Ôm	Khu vực Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4780	Trần Thị Ngọc	22/08/1978	174589861	95/13 KP3	Bán Bánh Cuốn	Kp3 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4781	Nguyễn Thị Thắm	20/08/1962	272268837	52A/4 KP3	Bán Bún Riêu	Kp3 P. Tân Hòa	11/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4782	Trương Đoàn Văn Quỳnh	11/10/2000	272918233	118/58 KP3	Dạy Trẻ K Hdlđ	Kp3 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4783	Trần Văn Thương	01/01/1981	371240470	81/3 KP3	Chà Nhám	Kp3 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4784	Nguyễn Thị Thanh Huyền	17/04/1982	271437557	110/1 KP3	Thợ Cắt Tóc	Kp3 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4785	Vũ Nguyễn Thanh Tùng	23/09/1998	272649618	42B/2 KP3	Bổ Vắc Mọc	Kp3 P. Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4786	Nguyễn Thị Phúc	26/10/1962	270390358	42B/2 KP3	Giúp Việc Nhà	Khu vực Tân Hòa	12/09/2021	0	1.500.000		
4787	Đặng Thị Phương Oanh	30/08/1993	272326451	132A/3 KP3	Giúp Việc Nhà	1/1 KP4 P. AN BÌNH	12/09/2021	0	1.500.000		
4788	Mai Thị Thu Yến	08/01/1967	272376686	149/43 KP3	Bán Đồ Ăn Sảng	Kp3 P. Tân Hòa	09/09/2021	0	1.500.000		
4789	Nguyễn Minh Khoa	09/03/1991	271951414	149/43 KP3	Lái Xe Tải Chở Hàng	KHÔNG CÓ ĐỊNH	10/09/2021	0	1.500.000		
4790	Phạm Trịnh Kim Anh	05/02/1985	271683239	52/4B KP3	Phụ Bán Mọc Bàn Ghế	52/4D Kp3 P. Tân Hòa	10/09/2021	0	1.500.000		
4791	Nguyễn Thành Liêm	08/5/2000	272716129	53c/4 kp3	Thợ Sửa Chữa Điện Tử	Khu vực Kp3 P. Tân Hòa	21/9/2021	0	1.500.000		
4792	Nguyễn Tuấn Anh	17/05/1990	272150217	22/5 kp4	Thợ Mọc	KP4 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4793	Nguyễn Như Ngọc	01/05/1983	271666617	20/5 kp4	Hàn Xi	KP4 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4794	Nguyễn Văn Châm	20/09/1957	278394570	75/3 kp4	Xe Ôm	không có định	06/09/2021	0	1.500.000		
4795	Nguyễn Thị Sen	16/11/1961	270305519	75/3 kp4	Giúp Việc Nhà	KP4 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4796	Nguyễn Thị Hòe	12/02/1957	270395254	75/3kp4	Giúp Việc Nhà	KP4 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4797	Trần Thị Mai	07/05/1997	152141251	179/26 kp4	Bán Nước Mía	KP4 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4798	Nguyễn Thanh Ngọc	16/02/1982	034083007188	179/26 kp4	Bán Vải Sủ	KP4 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4799	Hoàng Thị Sen	15/11/1986	034186006695	179/26 kp4	Chà Nhám	KP4 P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4800	Nguyễn Văn Phò	01/02/1985	034085006641	179/26 kp4	Chợ Nhâm	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4801	Nguyễn Thị Miên	01/01/1980	034180000311	179/26 kp4	Thị trấn Ve Chai	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4802	Nguyễn Thị Kim Thu	02/01/1967	270704698	346/132 tổ 10 kp4	Liên Tục Lâm Naul	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4803	Đinh Công Thanh Sơn	06/01/1978	271777950	202/77 kp4	Thị Mác	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4804	Nguyễn Văn Chí Hải	11/12/1996	352365207	17/9 kp4	Phu Bàn	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4805	Nguyễn Thị Phương	07/01/1992	363908089	17/9 kp4	Là Vò Bìa	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4806	Phạm Nguyệt Ngọc Nga	10/10/1992	241221465	tổ 16 kp4	Bán Chè	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4807	Vũ Thị Vân	05/04/1975	068175000726	202/14,5 kp4	Bán Vé Số	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4808	Trần Thị Kim Oanh	20/05/1964	270388105	92E/5 kp4	Bán Hoa	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4809	Vũ Thị Nở	12/07/1967	270725048	299 tổ 20 kp4	Bán Đồ Ăn Uống	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4810	Phạm Nguyễn Ngọc Ngân	29/08/2003	272990650	44A/5 kp4	Bán Trà Sữa	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4811	Nguyễn Thị Thủy Dung	01/09/1974	271067794	44A/5 kp4	Cắt Tóc	99/4 kp1 phố nai	06/09/2021	0	1.500.000		
4812	Lê Thị Mông Huyền	12/08/1975	271157164	179/21/2 kp4	Thợ May Tại Gia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4813	Trần Vũ Linh	01/01/1991	385566254	81/5 kp4	Thợ Cưa Xé Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4814	Lê Sơn Lâm	02/02/1992	272268839	tổ 20 kp4	Tài Xế Xe Tài	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4815	Nguyễn Xuân Học	18/10/1980	271539553	53/3 kp4	Bán Sơn	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4816	Đoàn Thị Hồng Hà	02/06/1975	272828498	53/3 kp4	Bán Sơn	KP9 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4817	Nguyễn Thị Thu	25/04/1969	271936688	92E/5 kp4	Bán Hoa	không có định	06/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4818	Nguyễn Văn Quý	11/12/1965	272184666	91/4 kp4	Tài Xế Xe Tải	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4819	Nguyễn Thị Kim Cúc	10/12/1959	272271153	137/71 kp4	Bán Bánh Mỳ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4820	Nguyễn Hữu Quang	09/04/1993	272271325	88F/4 kp4	Tài Xế Xe Tải	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4821	Nguyễn Văn Giới	19/10/1958	270394436	93A/4 kp4	Trồng Giữ Tré	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4822	Nguyễn Văn Hiếu01/01/1975	01/01/1975	271498062	202/112/1 kp4	Xe Ôm	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4823	Nguyễn Tươi	18/10/1971	271385885	93B/4 kp4	Cum Sẻ Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4824	Nguyễn Tốt	19/07/1966	271385986	95e/4 kp4	Bóc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4825	Nguyễn Văn Hùng	02/09/1978	075078001074	95/4 kp4	Bóc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4826	Nguyễn Quốc Bảo	20/01/1990	271951783	93A/4 kp4	Trồng Giữ Tré	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4827	Nguyễn Văn Cam	09/02/1974	271157161	95/4 kp4	Bóc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4828	Phan Thị Ánh Tuyết	27/11/1962	270423112	93A/4 kp4	Trồng Giữ Tré	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4829	Trần Xuân Hương	16/09/1981	271415137	19/3 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4830	Võ Thị Thanh Hương	17/10/1992	272535969	21/3Akp4	Bán Rau	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4831	Trần Ngọc Thanh Quyền	28/07/1999	272816856	21/3 kp4	Bán Trà Sữa	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4832	Trần Minh Cảnh	29/08/1968	270746536	19/3 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4833	Nguyễn Văn Lũng	10/10/1978	362281054	44/4 tổ 8 kp4	Bóc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4834	Nguyễn Văn Hậu	16/08/1996	092096002135	44/4 tổ 8 kp4	Bóc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4835	Bùi Thị Rồi	01/01/1972	092172001938	44/4B tổ 8 kp4	Bán Vế Số	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4836	Nguyễn Văn Còn	01/01/1962	361638211	44/4 tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gõ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4837	Bùi Văn Chi Linh	08/07/2002	092202004652	44/4 tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gõ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4838	Vũ Quốc Sinh	12/04/1982	271437844	44/4B tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gõ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4839	Vũ Thị Ngọc Hương	13/07/1979	272271925	75/4 kp4	Bán Bắp, Khoai	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4840	Vũ Thị Thanh Thủy	17/04/1978	271262270	05/4 kp4	Bán Bánh Kẹo	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4841	Nguyễn Văn Hiền	08/09/2002	092202005826	44/4B tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gõ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4842	Phan Văn Khương	22/06/1996	092096001427	44/4B tổ 8 kp4	Phụ Hồ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4843	Nguyễn Thị Kim Cương	06/07/1992	362080333	44/4B tổ 8 kp4	Lát Vó Bìa	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4844	Trương Văn Huỳnh	13/08/2002	092201005391	44/4B tổ 8 kp4	Thợ Mộc	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4845	Nguyễn Thị Tuyết	01/01/1974	092174001924	44/4B tổ 8 kp4	Bán Vế Số	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4846	Trần Trung Dũng	01/01/1984	362042144	44/4B tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gõ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4847	Nguyễn Văn Long	18/01/1976	362357296	44/4B tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gõ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4848	Trương Thị Diễm Thảo	01/01/1996	362453599	44/4B tổ 8 kp4	Bán Vế Số	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4849	Trương Văn Tú	01/01/1977	361695199	44/4B tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gõ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4850	Trương Thị Diễm Trinh	01/01/1995	092195003391	44/4B tổ 8 kp4	Bán Vế Số	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4851	Nguyễn Thị Nguyễn Dung	26/05/1978	092178004953	44/4B tổ 8 kp4	Bán Vế Số	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4852	Nguyễn Minh Thăng	07/10/1980	272717944	23/9 kp4	Bắc Vác Cây Gõ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4853	Như Thị Diệu Linh	29/06/1994	250993982	tổ 39 kp4a	Giáo Viên Mầm Non	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4854	Đỗ Huy Quỳnh	26/04/1989	271959860	202/153A kp4a	Bốc Vác Cây Gỗ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4855	Trần Ngọc Thúy Tiên	29/11/1999	272839322	202/29/24 kp4a	Giáo Viên Mầm Non	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4856	Đỗ Phú Chiến	09/04/1972	271157195	35/6 kp4a	Bán Nước Mía	tại nhà	06/09/2021	0	1.500.000		
4857	Nguyễn Văn Hương	01/01/1972	272389416	tổ 39 kp4a	Phu Hồ	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4858	Nguyễn Thị Nhân	05/08/1983	272715956	tổ 39 kp4a	Bán Hàng Ăn Uống	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4859	Lê Thị Thanh Ngà	01/06/1979	272271299	125/6 kp4	Bán Bún	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4860	Trần Thị Phương	20/09/1968	270805707	84/4 kp4	Giúp Việc Nhà	Khu vực P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4861	Đào Duy Tấn	18/11/1996	272615037	84/4 kp4	Thợ May Lưỡi Cưa	Khu vực P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4862	Đào Thế Tài	21/10/1967	270705024	84/4 kp4	Thợ May Lưỡi Cưa	Khu vực P. Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4863	Lê Thị Mộng Huyền	03/10/1992	272857068	tổ 23 kp4	Giúp Việc Nhà	202/2 KP4 Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4864	Vũ Thị Kim Hạnh	15/10/1966	276012434	tổ 23 kp4	Bán Vẻ Sô	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4865	Danh Hoài Nhớ	09/03/1991	371606980	44/4B tổ 8 kp4	Bốc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4866	Từ Thị Lan	01/01/1971	362269102	44/4B tổ 8 kp4	Phu Hồ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4867	Nguyễn Văn Tòng	06/02/1988	162803204	tổ 23 kp4	Bốc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4868	Trần Thị Thanh Thảo	09/02/1975	272112687	298 kp4	Thợ Chụp Hình	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4869	Nguyễn Thái Hòa	22/12/1971	270914040	75/4 kp4	Bán Đồ Trẻ Em	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4870	Lê Trọng Phúc	11/02/1995	272398159	tổ 23 kp4	Thợ Thủ Công Mỹ Nghệ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4871	Nguyễn Việt Thanh	28/04/1988	271959772	tổ 23 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Tuổi điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4872	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	20/04/1995	272584852	tổ 23 kp4	Thợ Thủ Công Mỹ Nghệ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4873	Nguyễn Thụy Tuyết Mai	26/08/1989	271951919	tổ 23 kp4	Thợ May Tại Gia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4874	Nguyễn Văn Hoàng	29/09/1969	271817534	tổ 23 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4875	Tần Trung Hiếu	19/01/2001	272919684	203/51 tổ 23 kp4	Tài Xế Xe Tải	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4876	Phạm Thị Thủy Linh	04/08/1989	075189010880	82/4 tổ 13 kp4	Giúp Việc Nhà	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4877	Vũ Thị Xuân Linh	24/10/1982	271645182	66B/4 kp4	Lát Vó Bìa	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4878	Bùi Thị Hiền	09/10/1978	271854011	203/51 kp4	Giúp Việc Nhà	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4879	Nguyễn Anh Tuấn	04/02/1983	271498230	tổ 23 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4880	Tống Thanh Phú	27/08/1991	272070834	tổ 23 kp4	Thợ Mộc	ấp lộ đưc xã hồ nai 3	06/09/2021	0	1.500.000		
4881	Mai Thị Hương	17/06/1985	272765536	tổ 23 kp4	Chà Nhám	ấp lộ đưc xã hồ nai 3	06/09/2021	0	1.500.000		
4882	Đỗ Thị Diễm	08/10/1958	034158002639	tổ 23 kp4	Phu Hở	không có định	06/09/2021	0	1.500.000		
4883	Đầu Thị Thảo	03/08/1986	152064423	tổ 23 kp4	Thư Gồm Vẽ Chai	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4884	Quách Ngọc Duy	09/11/1988	151598466	tổ 23 kp4	Bắc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4885	Nguyễn Thị Kim Anh	22/12/1975	271158194	12/3 kp4	Thợ May Tại Gia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4886	Nguyễn Thị Vân	17/12/1977	271408961	75/3 kp4	Bán Quần Áo Trẻ Em	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4887	Võ Phạm Thị Kim Ngọc	18/03/2003	272937825	tổ 21 kp4	Giáo Viên Mầm Non	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4888	Tương Thị Lê Trinh	01/01/1991	385579864	81/5 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4889	Nguyễn Văn Thanh	21/02/1958	272289148	33/5 kp4	Xe Ôm	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4890	Nguyễn Văn Khang	12/09/1989	271951372	45/5 kp4	Bốc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4891	Nguyễn Duy Khanh	01/07/1987	271745252	45/5 kp4	Bốc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4892	Trần Thị Ngọc Thanh	17/10/1965	270662293	45/5 kp4	Thợ May Tại Gia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4893	Nguyễn Đăng Huyền Trung	03/11/1986	271796500	33/5 kp4	Bán Trái Cây	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4894	Nguyễn Thị Ngọc Khuyến	29/06/1993	07519300130	33/5 kp4	Nail	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4895	Đỗ Thị Minh	30/07/1963	270452709	62/3A kp4	Giúp Việc Nhà	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4896	Nguyễn Đình Duy	24/07/1978	271262638	51/3 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4897	Nguyễn Đức Thuận	20/02/1990	271951990	119/5 kp4	Làm Vườn Rau	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4898	Vũ Thị Ngọc Yến	13/07/1974	271065625	117 kp4	Bán Trái Cây	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4899	Phạm Ngọc Thanh Xuân	10/08/1997	272698091	77D/4 kp4	Bán Hàng Ăn Uống	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4900	Trương Văn Thiết 28/08/1998		251170277	64/3 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4901	Nguyễn Hiền Linh	07/01/1990	271959126	85A/3 kp4	Thợ Cưa Xẻ Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4902	Bùi Quý Dân	14/09/1965	270704890	5/4c kp4	Tài Xế Xe Tải	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4903	Nguyễn Thị Bích Phương	03/09/1991	272150315	85A/3 kp4	Chà Nhám	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4904	Nguyễn Thị Khanh	15/08/1958	270394509	85A/3 kp4	Bán Hủ Tiếu	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4905	Nguyễn Đình Toàn	03/12/1978	272193654	52B/4 kp4	Bốc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4906	Vũ Thiên Lộc	11/10/1972	270963306	137/27/69 kp4	Bốc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4907	Nguyễn Thị Bích Sơn	10/05/1967	271946144	50A/4 kp4	Giúp Việc Nhà	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4908	Nguyễn Đăng Khoa	05/10/1996	272642811	50A/4 kp4	Bắc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4909	Nguyễn Quang Phúc	04/04/2002	276026642	50A/4 kp4	Phu Hồ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4910	Nguyễn Quang Tâm	23/03/2000	272965230	50A/4 kp4	Phu Bép Nấu Ăn	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4911	Trần Văn Ngự	02/12/1980	036080002754	50/4 kp4	Thợ Cưa Xé Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4912	Nguyễn Trần Tuấn Anh	19/07/1984	271548394	137/20 kp4	Tài Xé Xe Tải	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4913	Nguyễn Thụy Như Sương	14/08/1980	271380849	79/4 kp4	Thợ May Túi Gia	79/4 KP4 Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4914	Nguyễn Hồng Hải	14/08/1981	271593007	79/4 kp4	Sửa Thiết Bị Điện	79/4 KP4 Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4915	Lê Minh Dương	30/10/1994	385640107	78/4 kp4	Tài Xé Xe Tải	Khu vực Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4916	Vũ Thanh Phong	07/01/1970	271158340	78/4 kp4	Phụ Lái Xe Tải	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4917	Lê Thị Ngọc Mai	01/01/1984	272759062	78/4 kp4	Tài Xé Xe Tải	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4918	Phạm Đăng Khoa	17/03/1990	271950900	77D/4 kp4	Phụ Lái Xe Tải	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4919	Nguyễn Thị Hằng	22/03/1964	272327307	77D/4 kp4	Bàn Quán Áo Trẻ Em	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4920	Nguyễn Phát Tài	24/08/1990	271951962	79/4 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4921	Đinh Quang Trường	30/06/1976	271252437	72B/4 kp4	Bắc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4922	Đinh Hoàng Mỹ Ân	03/09/1998	272661839	72B/4 kp4	Nail	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4923	Nguyễn Thị Kim Yen	23/01/1977	271231375	72B/4 kp4	Nhân Viên Bán Nội Thất	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4924	Trần Gia Hân Hân	16/08/2000	272979558	77A/1/4 kp4	Thợ Giam Vẽ Chai	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4925	Đào Thị Tuyết Trang	12/11/1976	271179162	77A/1/4 kp4	Thợ Giam Vẽ Chai	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4926	Trần Văn Biểu	14/07/1973	271073030	77A1/4 kp4	Tai Xé Xe Tải	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4927	Nguyễn Ngọc Thảo Ly	25/03/2002	272870707	76C/4 kp4	Bảo Mẫu Mầm Non	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4928	Nguyễn Thị Dân	04/10/1970	270805483	76C/4 kp4	Bảo Mẫu Mầm Non	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4929	Đào Thị Thanh Ngô Dzung	13/11/1963	075163000697	51A/4 kp4	Bóc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4930	Nguyễn Tuấn Vũ	04/10/1999	272854872	tổ 23 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4931	Nguyễn Thị Hà	10/09/1971	270919811	119/5 kp4	Bán Bùn	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4932	Trần Đức Hợp	25/12/1964	270406772	92D/5 kp4	Thợ Cưa Xé Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4933	Nguyễn Văn Hào	24/07/1987	164326490	2/54 kp4	Thợ Sửa Chữa Xe Máy	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4934	Nguyễn Đức Thái	21/10/1971	271415403	6/5 kp4	Sửa Chữa Điện Cơ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4935	Nguyễn Thiện Toàn	25/08/1985	271637418	76K/5 kp4	Bóc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4936	Nguyễn Đức Hậu	27/10/1991	272463890	76K/5 kp4	Bóc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4937	Vũ Thị Tơ	01/08/1971	036171003915	315 kp4	Bán Tạp Hóa	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4938	Nguyễn Thủy Tiên	09/03/1994	272327254	100E/4 kp4	Buôn Bán Quần Áo	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4939	Nguyễn Văn Chất	01/01/1079	381277117	179/12 kp4	Thợ Cưa Xé Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4940	Thái Minh Ty	09/01/1989	371372040	179/12 kp4	Thợ Cưa Xé Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4941	Vũ Quang Hào	02/02/1962	270394335	65B/4 kp4	Lội Vó Bia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4942	Quách Thị Mỹ Linh	23/08/1970	270805437	65B/4 kp4	Lội Vó Bia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4943	Vũ Thị Liễu	29/04/1958	270394336	66B/4 kp4	Lội Vó Bia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4944	Trương Thị Tố Tâm	12/12/1978	271352392	202/98/20 kp4	Thợ May Tại Gia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4945	Nguyễn Trọng Pin	04/11/2002	382058870	179/12 kp4	Thợ Cưa Xẻ Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4946	Phạm Thị Nga	01/01/1980	381601804	179/12 kp4	Thợ Cưa Xẻ Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4947	Phạm Duy Khanh	18/09/1987	271960240	82/4 kp4	Làm Ghế Nệm	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4948	Vũ Nhật Thủy	15/10/2000	272965203	63K/4 kp4	Thợ Makeup	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4949	Vũ Nhật Huyền	27/02/1999	272885420	63K/4 kp4	Thợ Nail	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4950	Nguyễn Thị Cúc	02/03/1975	271231501	63K/4 kp4	Phu Bàn Dưa	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4951	Vũ Quang Quý	04/07/1967	270751993	63K/4 kp4	Lội Vó Bia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4952	Nguyễn Minh Khôi	14/11/2001	272849296	63L/4 kp4	Lội Vó Bia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4953	Vũ Thị Thanh Xuân	21/09/1992	272150134	30A/5 kp4	Bán Bánh Khaoi	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4954	Vũ Thảo Tiên	24/06/2003	075303003922	65B/4 kp4	Lội Vó Bia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4955	Vũ Thị Mai	19/03/1976	271645762	169/35/kp4	Bán Trái Cây	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4956	Vũ Thanh Quang	01/01/1968	362269959	44/4B tổ 8 kp4	Làm Hồ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4957	Nguyễn Văn Long	01/01/1992	371437707	44/4B tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4958	Vũ Lương Chí	13/08/1993	362552238	44/4B tổ 8 kp4	Xịt Pu	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4959	Nguyễn Văn Danh	01/01/1975	371019975	44/4B tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4960	Danh Giao	01/01/1986	385807012	44/4B tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4961	Nguyễn Thanh Sơn	25/12/1979	092079005027	44/4B tổ 8 kp4	Bắc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4962	Nguyễn Hoài Luân	22/06/2003	092203002204	44/4B tổ 8 kp4	Thợ Mộc	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4963	Lưu Thị Kim Thủy	01/01/1977	361680259	44/4B tổ 8 kp4	Lột Vỏ Bìa	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4964	Đào Sol Fa Na Ra	01/01/1983	362157338	44/4B tổ 8 kp4	Bốc Vác Cây Gỗ	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4965	Danh Thị Hương	04/06/1986	362157167	44/4B tổ 8 kp4	Xit Pu	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4966	Nguyễn Thị Thu Hằng	06/03/1985	271919651	202/98/46 kp4	Thợ May Tại Gia	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4967	Bùi Thanh Sơn	15/02/1972	271193404	45C/4 kp4	Uốn Tóc Lâm Nail	KP4 P Tân Hòa	06/09/2021	0	1.500.000		
4968	Vũ Ngọc Bằng	1997	151138572	179/58 kp4	Làm Mộc	KP4 P Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4969	Đoàn Văn Lát	1972	381843758	179/58 kp4	Lột Vỏ Cây	KP4 P Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4970	Đỗ Thị Sen	1974	271957646	179/58 kp4	Chả Nhám	KP4 P Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4971	Bùi Thị Út	1974	381761760	179/58 kp4	Lột Vỏ Cây	KP4 P Tân Hòa	05/09/2021	0	1.500.000		
4972	Bùi Văn Rỗi	1971	381166138	179/58 kp4	Phụ Bàn Tiệc	Không cố định	05/09/2021	0	1.500.000		
4973	Lê Thủy Hằng	13/03/1986	271740118	53/6 kp4	Buôn Bán Trà Sữa	Không cố định	03/09/2021	0	1.500.000		
4974	Lê Quốc Hưng	14/11/1998	272643044	114/6 kp4	Bốc Vác	Không cố định	05/09/2021	0	1.500.000		
4975	Hoàng Thị Quỳnh Như	09/02/1996	272661424	47A/3 Kp4	Bán Hàng Đông Lạnh Online (Cà Viên Chiên)	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4976	Nguyễn Thị Ngọc Tú	13/05/1986	271620439	Tổ 23 Kp4	Bán Rau	Tổ 23 Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4977	Trương Thị Ruyền	02/02/1980	272991144	Tổ 23 Kp4	Làm Mộc (Bán, Chế)	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4978	Đoàn Thị Xuân Đoàn	01/03/1974	271380305	42E/4 Kp4	Bán Rau	KP7 P Tân Biên	04/09/2021	0	1.500.000		
4979	Nguyễn Thị Mỹ Phương	26/02/19994	272404673	202/98/67	Bán Đồ Ăn Vải	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4980	Nguyễn Công Thành	23/08/1992	272268709	202/98/67 Kp4	Bán Đồ Ăn Vặt	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4981	Nguyễn Văn Trinh	01/01/1970	270889309	20/4 Kp4	Chợ Đồ Gỗ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4982	Vũ Thanh Quang	16/02/1974	271157206	16A/4 Kp4	Lái Xe Tải Chở Cây	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4983	Đỗ Hoàng Kim Ngân	12/01/1999	272642131	11A/8 Kp4	Làm Nail	Tại nhà	04/09/2021	0	1.500.000		
4984	Nguyễn Thanh Thắng	20/08/1964	272486507	109/8 Kp4	Phu Hở	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4985	Trần Văn Tèo	01/01/1982	381959475	109/8 Kp4	Thợ Hở	P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4986	Châu Thị Đào	01/01/1974	334920559	49 Tổ 6 Kp4	Phu Quân Ăn	Kp1 Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4987	Nguyễn Văn Minh Kha	01/01/1995	334868111	49B Tổ 6 Kp4	Phu Hở	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4988	Quách Hồng Thao	11/01/1981	271415224	169/49 Kp4	Phụ Bàn (Cưa Cây)	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4989	Nguyễn Văn Bách	03/01/1956	270963338	47/5 Kp4	Giúp Việc Nhà	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4990	Nguyễn Thị Kim Nga	18/12/1961	271317676	61/8 Kp4A	Bán Thịt Héo	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4991	Nguyễn Văn Thịnh	20/07/1964	270395703	36/5 Tổ 17 Kp4	Thợ Dục, Châm	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4992	Nguyễn Ngọc Tuấn Tú	09/01/1996	272622759	46/3 Kp4	Làm Thuê (Cưa Cây)	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4993	Vũ Quốc Phú	16/10/1991	272378444	59E/5 Kp4	Thợ Cưa Cây	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4994	Vũ Đình Trọng	18/09/1966	272193040	57A/5 Kp4	Thợ Cưa Cây	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4995	Hoàng Đức Bình	18/12/1977	271242322	57B/5 Kp4	Xe Ôm	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4996	Nguyễn Hoàng Sơn	21/11/1980	271376714	137/100 Kp4	Thợ Hái Táo	K/P4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4997	Nguyễn Đình Chiến	28/09/1965	271802228	Tổ 5 Kp4	Xe Ôm	K/P4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
4998	Nguyễn Xuân Lâm	25/07/1989	271951585	31/5 Kp4	Bốc Vác Cây	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
4999	Nguyễn Tuấn Đạt	26/10/1994	272327280	31/5 Kp4	Bốc Vác Cây	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5000	Vũ Thị Tâm	07/02/1957	270394871	87/3 Kp4	Lao Động Giúp Việc Nhà	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5001	Nguyễn Hữu Thừa	25/01/1990	371373435	55/3 Kp4	Phụ Hồ	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5002	Lưu Xuân Trường	24/08/1991	272150099	46/5 Kp4	Làm Shipper	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5003	Trần Ngọc Hải	01/01/1970	381922260	93E/5 Kp4	Thợ Cưa	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5004	Lý Thị Công	01/01/1971	366183546	93E/5 Kp4	Công Nhân Xưởng Gỗ (Kö Cö Hldd)	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5005	Nguyễn Văn Quân	02/05/1975	151099452	69/1A Kp4	Cưa Gỗ Thuê	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5006	Dương Hoài Nam	15/11/1991	272017428	118/4 Kp4	Làm Mộc Thuê	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5007	Nguyễn Tấn Thanh	16/11/1997	272678984	46/5 Kp4	Phu Xe Tải	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5008	Hà Thị Tèo	30/09/1946	270394987	69/4 Kp4	Bán Vẽ Số	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5009	Đỗ Thị Loan	01/01/1957	160522596	55/3 Kp4	Lương Vẽ Chai	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5010	Nguyễn Văn Hoàng	23/11/1988	173202100	6A/5 Kp4	Làm Thợ Hồ	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5011	Trịnh Thị Tư	01/01/1963	370367321	6A/5 Kp4	Làm Mộc	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5012	Lê Văn Quang	01/01/1987	371161035	202/98/91 Kp4	Làm Bốc Xếp Cây	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5013	Võ Thị Gấm	01/01/1984	091184001058	202/98/91 Kp4	Công Nhân Lật Vỏ Bia	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5014	Nguyễn Thị Huyền Nhung	04/07/1987	272044826	62H/5 Kp4	Bán Đồ Ăn Sáng	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5015	Nguyễn Thanh Hoàng	19/05/2002	092202002253	202/98/91 Kp4	Bốc Xếp Gỗ	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thụ nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
5016	Nguyễn Minh Tuấn	30/12/1985	272345573	62H/5 Kp4	Phu Xe Tải	Kp4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5017	Trần Thị Hà Mì	27/1/1985	271966372	179/24 Kp4	Thợ May Quần Áo	Kp4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5018	Nguyễn Thị Thùy Liên	06/02/1962	272569218	179/24 Kp4	Thợ May Quần Áo	Kp4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5019	Nguyễn Thanh Sơn	02/03/1982	272238481	62H/5 Kp4	Phu Hò	Kp4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5020	Nguyễn Tuấn Kiệt	30/11/2004	276101081	61C/5 Kp4	Phu Hò	Kp4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5021	Bùi Vũ Thiên Ân	02/09/2001	272848515	69B/5 Kp4	Thợ Sửa Máy Lạnh	Kp4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5022	Bùi Văn Hân	16/02/1976	271630494	69B/5 Kp4	Phu Hò	Kp4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5023	Nguyễn Văn Dũng	27/10/1976	272271032	61C/5 Kp4	Phu Hò	Kp4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5024	Nguyễn Phương Hồng Yên	02/01/1984	271671614	62H/5 Kp4	Phụ Ban Quản Ăn	Kp4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5025	Nguyễn Văn Quang	23/07/1998	163448174	137/12 Tổ 15 Kp4	Bắc Vác Cây	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5026	Nguyễn Văn Tuấn	10/11/1988	03608809089	137/12 Tổ 15 Kp4	Bắc Vác Cây	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5027	Đoàn Thị Duyên	24/03/1989	163036963	137/12 Tổ 15 Kp4	Giúp Việc Gia Đình	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5028	Trương Thị Kiều Anh	28/03/1991	272349099	137/10 Kp4	Cắt Tóc, Làm Nail	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5029	Trần Thị Quỳnh	01/01/1967	163104748	69A/5 Kp4	Phu Hò	Kp4 Tân HòaA Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5030	Hoàng Mạnh Trường	10/11/1973	271420407	69A/5 Kp4	Bắc Vác Gỗ	Xưởng gỗ Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5031	Huỳnh Thị Diễm Mì	01/11/1996	331815677	202/98/31 Kp4	Chà Nhám	202/98/31 Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5032	Vũ Đức Anh	23/03/1963	270400077	202/98/40 Kp4	Thợ Cắt Tóc	Tại nhà	04/09/2021	0	1.500.000		
5033	Hồ Thị Mỹ Lệ	04/10/2005	364262562	55/3 Kp4	Phụ Quản Com	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
5034	Phạm Ngọc Ctr	19/09/1964	272546831	115A/4 Kp4	Buôn Bán Nhỏ Lê (Nước Đá)	Tại nhà	04/09/2021	0	1.500.000		
5035	Nguyễn Thị Thủy	01/01/1970	370548118	6A/5 Kp4	Công Nhân Xưởng Gỗ (Kô Cỏ Hlđ)	Xưởng gỗ Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5036	Nguyễn Hồng Khanh	05/06/1978	272377798	202/98/26 Tổ 10 Kp4	Máy Mìn Cửa, Giấy Dán Tường	Tại nhà	04/09/2021	0	1.500.000		
5037	Nguyễn Đức Vương	17/10/1969	270805603	109B/4 Kp4	Làm Múc	Tổ 23 Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5038	Đặng Huy Đạt	16/02/2000	272716141	64B/4 Kp4	Phụ Hồ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5039	Đặng Văn Khôi	24/06/1962	272089960	64B/4 Kp4	Xe Ôm	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5040	Nguyễn Văn Thứ	10/10/1963	024918562	202/98/2 Kp4	Xe Ôm	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5041	Nguyễn Đức Thành	30/11/1959	270988832	66Q/4 Kp4	Thợ Hồ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5042	Nguyễn Đức Quỳnh	03/01/1983	276041922	66Q/4 Kp4	Phụ Hồ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5043	Trần Minh Đoàn	31/07/1995	272372686	123/4 Kp4	Chạy Xe Chở Hàng Đồ Gỗ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5044	Hoàng Đức Huy	29/10/1994	272535924	69A/4 Kp4	Làm Múc	Xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom	04/09/2021	0	1.500.000		
5045	Lê Châu Xán	01/01/1976	382001732	55/3 Kp4	Phụ Hồ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5046	Sơn Sang	01/01/1997	334942772	55/3 Kp4	Phụ Hồ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5047	Nguyễn Thị Nguyệt	01/01/1971	370639113	55/3 Kp4	Giúp Việc Nhà	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5048	Nguyễn Quốc Vũ	08/05/1986	334203584	55/3 Kp4	Thợ Hồ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5049	Phạm Thị Liên	24/09/1969	150919564	55/3 Kp4	Giúp Việc Nhà	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5050	Trần Thị Thủy Linh	27/07/1998	034198003553	55/3 Kp4	Giúp Việc Nhà	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5051	Đoàn Văn Trung	15/06/1976	036076005791	55/3 Kp4	Phụ Hồ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMMND	Định chi	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
5052	Võ Thị Nhanh	01/01/1975	371094206	55/3 Kp4	Phu Hò	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5053	Nguyễn Văn Sương	04/01/1982	036082005713	55/3 Kp4	Phu Hò	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5054	Võ Hoàng Vinh	01/01/1982	371094208	55/3 Kp4	Phu Hò	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5055	Nguyễn Văn Năm	01/01/1975	371451887	55/3 Kp4	Phu Hò	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5056	Nguyễn Văn Khanh	01/08/1979	145183791	55/3 Kp4	Cua Cây	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5057	Nguyễn Ngọc Tương	26/02/2003	03320300055	55/3 Kp4	Chà Nhặt(Làm Thúc)	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5058	Đỗ Thị Thuận	24/08/1980	03318000904	55/3 Kp4	Bán Rau	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5059	Đinh Chi Trung	02/10/1971	370711838	55/3 Kp4	Cua Cây	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5060	Vũ Minh Nhật	16/04/1990	272272113	69H/5 Kp4	Bắc Vác Cây	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5061	Thạch Quý Chánh	01/01/1984	334765398	55/3 Kp4	Phu Hò	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5062	Đinh Văn Tân	05/06/1970	272545988	Tổ 23 Kp4	Bắc Vác Gỗ	Nhà máy của Trường Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5063	Nguyễn Ngọc Vang	07/05/1978	271262511	Tổ 23 Kp4	Bắc Vác Cây	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5064	Lê Thanh Tùng	01/01/1971	270915098	119/51/2 Kp4	Thợ Xây (Làm Thúc)	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5065	Phạm Đào Thị Xuân Thủy Phương	02/12/1982	271946572	57/4 Kp4	Phu Hò	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5066	Nguyễn Hữu Tài	04/11/1985	271668770	85A/3 Kp4	Phụ Ban	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5067	Đinh Công Nguyễn	26/02/1987	271745697	22/4 Kp4	Bán Vế Số	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5068	Phan Thị Minh	12/10/1966	270870401	292/22 Kp4	Mua Vế Chai	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5069	Nguyễn Thị Minh Châu	27/10/1958	270390916	132/4 Kp4	Làm Đan Gỗ	Xưởng làm đan gỗ xã Bình Minh huyện Trảng Borm	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
5070	Bùi Minh Khởi	30/09/1976	271242220	18A/4 Kp4	Bốc Vác Cây	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5071	Nguyễn Thanh Danh	30/10/1997	272622071	25A/4 Kp4	Thợ lán Tiến Thuê (Lâm Cờ Khi)	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5072	Nguyễn Ngọc Hoàng	02/09/1991	272150072	137/45/14 Kp4	Bốc Vác Cây	13/4 Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5073	Vũ Hoàng Lâm	26/06/1993	272268779	85/4 Kp4	Bốc Vác Cây	73D/4 Tổ 12 KP4 Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5074	Phạm Văn Dũng	06/03/1973	271622522	44C/4 Kp4	Thợ Mộc Thuê	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5075	Phạm Thị Hoàng Dung	12/11/1978	271622687	100B/4 Kp4	Thợ Nail	187 Nguyễn Văn Hướng, P. Tháo Điện, Q. Thủ Đức, TP.HCM	04/09/2021	0	1.500.000		
5076	Phạm Thị Hồng Nhung	22/10/1996	272557185	44C/4 Kp4	Bán Trái Cây	Tại nhà	04/09/2021	0	1.500.000		
5077	Phạm Tuấn Kiệt	29/01/1999	272883204	346/40/16 Kp4	Phụ Xe Chở Hàng Bánh Kẹo	Kp4A P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5078	Trần Quang Khánh	14/01/1972	270963330	18/4 Kp4	Bốc Vác Hàng Mộc	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5079	Nguyễn Tùng Phương	01/01/1978	370765374	202/998/34 Kp4	Cắt Ván Mườn	Tại nhà	04/09/2021	0	1.500.000		
5080	Nguyễn Thị Quỳnh Như	16/10/1990	271951985	68/4 Kp4	Giáo Viên Mầm Non (Kô Cỏ Hlđ)	Nhóm trẻ Lan Anh Kp.10, P. Tân Biên	04/09/2021	0	1.500.000		
5081	Nguyễn Kim Lộc	12/04/1964	272131532	55/3 Kp4	Bán Nước Dừa	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5082	Hoàng Thị Phúc	12/12/1973	271497044	132C/4 Kp4	Phu Lấp Ráp Ghế	Cơ sở tư nhân Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5083	Hoàng Mạnh Chương	02/03/1982	271583026	69A/5 Kp4	Giáo Viên Mầm Non (Kô Cỏ Hlđ)	KP4 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5084	Nguyễn Ngọc Tương	09/05/1974	271157223	34/5 Kp4	Bốc Vác Cây	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5085	Phạm Văn Hồng	03/10/1973	271657853	44A/5 Kp4	Thợ Mộc	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5086	Vũ Thị Hồng Loan	03/09/1963	270569819	110/5 Tổ 20 Kp4	Đầu Bếp Ở Quán Ăn	Quán cơm Cây Cau	04/09/2021	0	1.500.000		
5087	Nguyễn Thu Thảo	01/01/1981	271415272	Tổ 20 Kp4	Buôn Bán Xôi	Chợ Lở Đức KP4 Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		



STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
5088	Lê Thị Thu Trang	04/08/1985	271960317	80A/3 Kp4	Bán Hàng Keng (Bán Giỏ)	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5089	Lê Thị Mộng Tuyền	11/07/1987	271951469	80A/3 Kp4	Bán Com	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5090	Phạm Thị Hào	02/10/1977	272009916	202/33/2 Kp4	Làm Sơn Pu	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5091	Trương Thị Bé	01/01/1985	381743334	36/5 Kp4	Làm Thuê (Cưa Xẻ Gỗ)	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5092	Võ Văn Hòa	01/01/1971	381130409	36/5 Kp4	Làm Thuê (Cưa Xẻ Gỗ)	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5093	Nguyễn Văn Bình	15/07/1993	352375254	36/5 Kp4	Làm Thuê (Cưa Xẻ Gỗ)	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5094	Bùi Văn Nghi	11/07/1972	272794407	129A/5 T.ổ 23 Kp4	Thợ Xây	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5095	Bùi Văn Nghiêm	29/11/1969	272779441	T.ổ 23 Kp4	Thợ Xây	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5096	Đặng Thị Mơ	25/12/1971	272779742	T.ổ 23 Kp4	Thợ Mưa Phê Liều	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5097	Trình Văn Thoi	01/01/1987	341476401	T.ổ 20 Kp4	Làm Múc	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5098	Nguyễn Văn Vĩnh	05/08/1986	033086003294	292/20 Kp4	Lái Xe Cho Hàng	TP. Biên hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5099	Phạm Thị Thu Thủy	12/02/1970	270963558	4/3 Kp4	Thợ May	Tại nhà	04/09/2021	0	1.500.000		
5100	Phạm Thị Hương	01/02/1963	272238492	202/98/51 Kp4	Giữ Trẻ	Tại nhà	04/09/2021	0	1.500.000		
5101	Nguyễn Thị Chiêm	01/01/1982	385749322	Ổ trọ Kp4	Làm Múc (Đong Ba Lát)	CTY mệc Nam Hoa Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5102	Nguyễn Văn Dơi	13/12/1997	381880372	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bắc Vác Cây Gỗ	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5103	Nguyễn Văn Long	01/01/1958	360335133	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bắc Vác Cây Gỗ	không cố định	04/09/2021	0	1.500.000		
5104	Lê Thị Lan	01/01/1976	381813358	105A/8 kp4 p.tân hòa	Làm Nail	105A/8 Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5105	Bùi Văn Cẩn	01/01/1978	381141526	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bắc Vác Cây Gỗ	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
5106	Lê Hoàng Chánh	01/01/1970	380889499	105A/8 kp4 p.tân hòa	Thợ Mộc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5107	Phan Thị Xương	01/01/1975	381202830	105A/8 kp4 p.tân hòa	Thợ Mộc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5108	Huỳnh Văn Tài	01/01/1994	381735297	105A/8 kp4 p.tân hòa	Tài Xế Xe Tải thuê	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5109	Huỳnh Văn Tuấn	01/01/1987	381408004	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bốc Vác Cây Gỗ	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5110	Phan Thành Nhi	22/10/1997	381824611	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bốc Vác Hàng Mộc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5111	Nguyễn Thị Kép	01/01/1978	381338550	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bán Trà Sên	105A/8 Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5112	Huỳnh Văn Bé	01/01/1993	381571310	105A/8 kp4 p.tân hòa	Phu Xe Tải	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5113	Lương Trọng Nghĩa	08/03/1994	385652854	105A/8 kp4 p.tân hòa	Thợ Mộc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5114	Ta Văn Quýnh	10/10/1969	381250564	105A/8 kp4 p.tân hòa	Thợ Mộc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5115	Hồ Văn Dũng	01/01/1974	381043200	105A/8 kp4 p.tân hòa	Thợ Mộc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5116	Nguyễn Văn Bé Hai	08/09/1993	381690156	kp4 p.tân hòa	Bốc Xếp Hàng Mộc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5117	Lê Văn Hội	01/01/1972	381145683	kp4 p.tân hòa	Hớt Tóc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5118	Trần Văn Khỏe	01/10/1981	362263543	kp4 p.tân hòa	Bốc Xếp Hàng Mộc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5119	Trần Văn Khoan	15/11/1982	362236731	kp4 p.tân hòa	Bốc Xếp Hàng Mộc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5120	Lê Quang Nghĩa	16/06/2001	276006530	kp4 p.tân hòa	Công Nhân Nghiênh Gỗ	Kp4A P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5121	Phạm Thị Lệ	01/01/1966	385489931	kp4 p.tân hòa	Phụ Hồ	xã Thuận An, Tp Dĩ An	04/09/2021	0	1.500.000		
5122	Lâm Thị Út	24/06/1968	381500501	tổ 25 kp4 p.tân hòa	Bán Vế Số	không cố định	04/09/2021	0	1.500.000		
5123	Cao Văn Mỹ	01/01/1979	381112146	105A/8 kp4 p.tân hòa	Phụ Hồ	không cố định	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CNĐND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
5124	Lâm Bảo Trân	01/01/1984	381521412	105A/8 kp4 p.tân hòa	Thợ May Gia Đình	không cố định	04/09/2021	0	1.500.000		
5125	Trần Hoàng Dương	01/01/1981	381619184	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bắc Vác Cây Gõ	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5126	Nguyễn Văn Phòng	01/01/1985	381311237	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bắc Xếp Hàng Móc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5127	Phạm Thị Lý	01/01/1985	381529238	105A/8 kp4 p.tân hòa	Thợ Móc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5128	Nguyễn Thị Diễm My	18/03/1996	331848880	105A/8 kp4 p.tân hòa	Thợ Móc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5129	Võ Tuấn Anh	01/01/1988	381709696	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bắc Xếp Hàng Móc	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5130	Võ Văn Toàn	01/01/1982	381049371	105A/8 kp4 p.tân hòa	Xe Ôm	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5131	Lê Thị Diễm Phụng	22/12/2000	366265356	105A/8 kp4 p.tân hòa	Lật Vỏ Bùn	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5132	Nguyễn Quốc Nhơn	01/01/1993	381727506	105A/8 kp4 p.tân hòa	Phu Hở	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5133	Phạm Thị Ngọn	01/01/1957	330961328	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bán Bánh Chuối	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5134	Huỳnh Văn Tân	11/11/1958	330005012	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bán Tạp Hóa	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5135	Trần Thị Trang	01/01/1977	381502446	105A/8 kp4 p.tân hòa	Cắt Tóc, Nail	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5136	Nguyễn Văn Hiền	01/01/1977	381576864	105A/8 kp4 p.tân hòa	Xe Ôm	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5137	Quách Đình Hoàng	03/06/1969	270898960	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bắc Vác Cây Gõ	Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5138	Nguyễn Thị Thia	05/02/1987	272807764	105A/8 kp4 p.tân hòa	Chà Nhám Pù	105A/8 kp4 p.tân hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5139	Trần Văn Báu	15/12/1985	272794232	105A/8 kp4 p.tân hòa	Thợ Móc	105A/8 kp4 p.tân hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5140	Nguyễn Thị Ngân	15/07/1976	272238973	105A/8 kp4 p.tân hòa	Bắc Xếp Cây Gõ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5141	Chiêm Thị Tỏa	01/01/1974	365021079	105A/8 kp4 p.tân hòa	Làm Móc	KP4 P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
5142	Nguyễn Văn Hà	17/05/1974	272748389	131B/4 kp4 p.tân hòa	Thợ Nhôm Kính	kp3 Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5143	Trịnh Thị Dung	30/08/1962	270412483	202/112/2 kp4 p.tân hòa	Bán Trà Sữa	không có định	04/09/2021	0	1.500.000		
5144	Hà Bùi Bích Liên	15/07/2001	272976953	133B/4 kp4 p.tân hòa	Bán Vé Xem Phim	lotte cineme ĐN	04/09/2021	0	1.500.000		
5145	Nguyễn Thị Tuyết Mai	02/05/1969	272049516	133B/4 kp4 p.tân hòa	Đan Lát Thủ Công	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5146	Hà Thị Bích Phương	02/04/1995	272327467	133B/4 kp4 p.tân hòa	Đan Lát Thủ Công	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5147	Nguyễn Ngọc Đại	13/03/1969	276662348	kp4 p.tân hòa	Thợ Cưa Xẻ Gỗ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5148	Nguyễn Ngọc Thu	23/03/1958	270914002	132C kp4 p.tân hòa	Tài Xế Xe Tải	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5149	Phạm Vũ Đoàn Trang	09/02/1998	272589935	135A/4 tổ 11 kp4 p.tân hòa	Bán Nước Mía	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5150	Trần Minh Luân	23/09/2001	272834674	123/4 kp4 p.tân hòa	Thợ Cưa Xẻ Gỗ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5151	Trần Thị Minh Thủy	04/01/1973	271000144	122/4 kp4 p.tân hòa	Bán Bánh Mỳ	kp8 Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5152	Trần Công Trung	07/03/1999	272677112	123/4 kp4 p.tân hòa	Thợ Mộc	KP4 Tân Hòa Khu vực Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5153	Lê Minh Phụng	01/01/1971	365417193	tổ 39 kp4 p.tân hòa	Làm Gỗ	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5154	Lê Văn Hân	01/01/1966	365585374	tổ 39 kp4 p.tân hòa	Làm Gỗ	KP4 P Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5155	Phan Minh Vũ	06/02/1988	381492680	tổ 39 kp4 p.tân hòa	Bóc Xếp Cây Gỗ	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5156	Nguyễn Trung Dương	20/09/1994	272387175	92E/5 kp4 p.tân hòa	Tài Xế Xe Tải	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5157	Nguyễn Ngọc Thanh	21/05/1959	270395165	92E/5 kp4 p.tân hòa	Xe Ôm	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		
5158	Nguyễn Trần Mạnh Duy	02/10/1987	271951480	92U/5 kp4 p.tân hòa	Phụ Xe Tải	không có định	04/09/2021	0	1.500.000		
5159	Trần Văn Tiến	02/08/1982	151703808	tổ 23 kp4 p.tân hòa	Phụ Hò	Khu vực P. Tân Hòa	04/09/2021	0	1.500.000		